

Phúc Lợi, ngày 05 tháng 9 năm 2024

KẾ HOẠCH
Dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 1
Năm học 2024 –2025

Căn cứ Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/09/2020 của Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường Tiểu học;

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông.

Căn cứ Công văn 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07 tháng 06 năm 2021 của Bộ Giáo dục & Đào tạo về việc Hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường cấp tiểu học;

Căn cứ Quyết định số 4354/QĐ-UBND ngày 20/8/2024 của UBND Thành phố Hà Nội về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn Hà Nội;

Căn cứ Kế hoạch số 20/KH-THPL ngày 05/9/2024 của Phòng GD&ĐT Long Biên Nội về việc Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2024 - 2025; Hướng dẫn số 07/PGD&ĐT ngày 05 /9/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Long Biên về việc Hướng dẫn thực hiện quy chế chuyên môn học năm học 2024 - 2025 cấp tiểu học;

Căn cứ vào kết quả đạt được từ năm học 2023 - 2024; căn cứ tình hình thực tế của nhà trường và địa phương;

Thực hiện theo chỉ đạo của Ban giám hiệu Trường Tiểu học Phúc Lợi, khối 1 xây dựng Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 1 năm học 2024 - 2025 như sau:

I. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích

- Nhằm phát huy tính tự chủ, sáng tạo tổ chuyên môn, năng lực của mỗi giáo viên trong việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018

- Đảm bảo tính dân chủ, công khai, thống nhất giữa các tổ chức trong nhà trường; phối hợp giữa nhà trường, giáo viên, cha mẹ học sinh và các cơ quan, tổ chức có liên quan tại địa phương trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

- Khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển năng lực, phẩm chất học sinh.

2. Yêu cầu

- Xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn bảo đảm thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học linh hoạt, chủ động, hiệu quả, phù hợp với hoàn cảnh thực tế của địa phương, điều kiện thực hiện của tổ chuyên môn, của nhà trường.

- Kế hoạch giáo dục bảo đảm đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học; kế hoạch thời gian năm học của địa phương và chỉ đạo của các cấp trên.

II. Điều kiện thực hiện các môn học, hoạt động giáo dục

1. Thuận lợi, khó khăn

a) Thuận lợi:

* *Giáo viên:*

TT	Họ và tên	Năm sinh	Năm vào ngành	Trình độ	Dạy lớp/ Môn	Danh hiệu giáo viên
1	Bùi Thị Kim Oanh	1976	2000	ĐH	1A1	Giáo viên dạy giỏi Quận
2	Nguyễn Thị Hồng Nhung	1997	2020	ĐH	1A2	
3	Chu Thị Lệ Quyên	1995	2021	ĐH	1A3	
4	Nguyễn Thị Kim Dung	1996	2020	ĐH	1A4	
5	Nguyễn Thị Hạnh	1993	2018	ĐH	1A5	
6	Phùng Thị Hạt	1991	2016	ĐH	1A6	
7	Nguyễn Mỹ Linh	1997	2020	ĐH		Giáo viên dạy giỏi Quận

8	Nguyễn Thị Chiên	1977	ĐH	2000	GDTC	Giáo viên dạy giỏi Quận
9	Hà Việt Dũng	1996	ĐH	2021	GDTC	
10	Nguyễn Hà Nhung	1980	ĐH	2008	Mĩ Thuật	Giáo viên dạy giỏi cấp TP
11	Vi Thị Thanh Huệ	1980	ĐH	2008	Âm nhạc	

- Tất cả các đ/c đều năng động, ham học hỏi, nhiệt tình trong công tác, có lòng yêu nghề, mến trẻ, biết khai thác sử dụng hiệu quả một số phần mềm, ứng dụng CNTT vào giảng dạy khá tốt, luôn đoàn kết giúp đỡ nhau trong mọi công việc.

- Giáo viên luôn linh hoạt trong đổi mới phương pháp dạy học nhằm phát triển năng lực cho HS, luôn có tinh thần tự học, tự rèn năng lực chuyên môn.

- Có tinh thần trách nhiệm cao, tâm huyết, sáng tạo, yêu nghề, mến trẻ.

- Luôn có sự chuẩn bị bài kỹ trước khi lên lớp. Soạn giảng theo đúng trình độ, năng lực thực tế của học sinh từng lớp và theo hướng hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh; quan tâm đến các đối tượng học sinh để phát huy tính tích cực học tập của học sinh. Thực hiện đổi mới phương pháp dạy học.

- 100% giáo viên trong khối đạt chuẩn về trình độ sư phạm.

- 100% GV có kỹ năng công nghệ thông tin tốt đáp ứng đổi mới phương pháp dạy học và sử dụng thiết bị dạy học hiện đại.

- 100% học sinh được học 2 buổi/ngày nên giáo viên có điều kiện để giúp đỡ học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập đồng thời nâng cao tay nghề.

* Học sinh

STT	Lớp	Sĩ số học sinh	Nữ	Học sinh khuyết tật	Học sinh dân tộc	Học sinh có hoàn cảnh khó khăn	Học sinh học Tiếng Anh liên kết	Học sinh học Toán – Tiếng Anh
1	1A1	44	25		0	0	44	44
2	1A2	42	26		0	0	42	42
3	1A3	38	18		0	0	38	38

4	1A4	40	17		0	0	40	40
5	1A5	42	21		2	0	42	42
6	1A6	39	17	1	3	0	39	39
	Tổng số	245	124	1	5	0	245	245

- Đa số học sinh là dân địa phương và cùng độ tuổi
- Có ý thức và thái độ học tập tốt.
- 100% học sinh được học 2 buổi/ngày.
- Được PHHS quan tâm đến việc học tập, tạo điều kiện tốt về đồ dùng, trang thiết bị cho con học tập.

b) Khó khăn

* Giáo viên:

- Một GV chuyên khối chưa có nhiều kinh nghiệm trong công tác chủ nhiệm lớp 1.

* Học sinh:

- Do học sinh mới bước vào lớp 1 nên chưa được làm quen nhiều với các nề nếp của trường lớp.
- Trình độ tiếp thu của các học sinh chưa đồng đều.

2. Cơ sở vật chất

- Số phòng học: 6 phòng, tỉ lệ: 1 phòng/lớp. Nhà trường trang bị 3 máy projector/6 lớp
- Số phòng học chuyên môn: nhà trường có đầy đủ các phòng học bộ môn Âm nhạc, Mỹ thuật. Giáo dục thể chất với Nhà thể chất rộng rãi thoáng mát, đầy đủ thiết bị âm thanh phục vụ dạy học.
- Văn phòng tổ: 1 phòng.
- Nhà trường có thư viện, phòng đọc cho HS, Thư viện mở tại sân trường, trong các phòng học đều có tủ sách tự quản để học sinh tham gia đọc và tra cứu.
- Các lớp có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo danh mục của Bộ giáo dục quy định dành cho GV và học sinh.

3. Các nội dung giáo dục trong nhà trường

- Năm học 2024 - 2025 ngoài các nội dung giáo dục do Bộ Giáo dục quy định nhà trường tiếp tục triển khai chương

trình: Giáo dục STEM môn Toán, Tự nhiên và xã hội, Mĩ Thuật, Dạy Tiếng Anh liên kết, Toán Tiếng Anh.

- Thực hiện giảng dạy lồng ghép, tích hợp các nội dung sau cho học sinh:

- + Giáo dục an toàn giao thông,
- + Giáo dục bảo vệ môi trường,
- + Giáo dục phòng chống tai nạn thương tích
- + Giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù lòa cho học sinh tiểu học
- + Giáo dục quốc phòng và an ninh
- + Giáo dục về quyền con người (theo tài liệu của Bộ GDĐT)
- + Giáo dục về kĩ năng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ
- + Giảng dạy Tài liệu Giáo dục nếp sống thanh lịch văn minh cho học sinh Hà Nội
- + Giảng dạy tài liệu GD địa phương
- + Giáo dục kỹ năng Công dân số

III. Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục

1. Môn Tiếng Việt

Bộ sách Kết Nối tri thức với cuộc sống

Mỗi tuần: 12 tiết

Học kì 1: 12 tiết x 18 tuần = 216 tiết

Học kì 2: 12 tiết x 17 tuần = 204 tiết

Học kì 1

Tuần, tháng	Chương trình và sách giáo khoa			Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có) <i>(Những điều chỉnh về nội dung, thời lượng, thiết bị dạy học và học liệu tham khảo; xây dựng chủ đề học tập, bổ sung tích hợp liên môn; thời gian và hình thức tổ chức...)</i>
	Chủ đề/ Mạch nội dung	Tên bài học	Tiết học/ thời lượng (1 tiết/40 phút)	
1		Làm quen với trường lớp, bạn bè, đồ dùng học tập - Tiết 1	1	1. Khởi động: Hát : Chào người bạn mới đến 2. Làm quen với trường lớp: Giới thiệu tên trường, lớp. 3. Làm quen với bạn bè
		Làm quen với trường lớp, bạn bè, đồ dùng học tập - Tiết 2	2	1. Khởi động: HS hát 2. Làm quen với đồ dùng học tập: quan sát tranh, nhóm để nắm được tên gọi, cách sử dụng, cách giữ gìn, bảo quản. 3. Kết nối: HS giải câu đố về Đ DHT.
		Làm quen với tư thế đọc viết nói nghe - Tiết 1	3	1. Khởi động: HS chơi trò chơi " Khéo tay hay làm". 2. Khám phá : a. Quan sát tư thế đọc: HS nắm được tư thế đọc đúng, sai. Ích lợi của việc ngồi học đúng, tác hại của việc ngồi học sai tư thế. b. Tư thế viết: HS nắm được tư thế ngồi viết, cá 3. Quan sát tư thế nói- nghe: HSQS tranh 7 SHS: Hs nắm được nội quy giờ học, nề nếp học và tuân thủ nội quy lớp học. ch cầm bút đúng. Ích lợi và tác hại.

	Làm quen với tư thế đọc viết nói nghe - Tiết 2	4	1. Khởi động: HS chơi trò chơi 2. Vận dụng thực hành; tư thế đọc, tư thế viết, tư thế nói, nghe. 3. Kết nối: HS nêu lại ND bài học. 4. Định hướng: Khuyến khích HS thực hành giao tiếp tại nhà.
	Làm quen với các nét cơ bản, các chữ số, bảng chữ cái, dấu thanh - Tiết 1	5	1. Khởi động: HS CTC sắp xếp các tranh thể hiện tư thế đọc, viết, nói, nghe theo 2 nhóm. 2. Giới thiệu nhận diện các dấu thanh 3. Giới thiệu và nhận diện các chữ số
	Làm quen với các nét cơ bản, các chữ số, bảng chữ cái, dấu thanh - Tiết 2	6	1. Khởi động: Hs hát 2. Luyện viết các nét ở bảng con: nét sột thẳng, nét ngang, nét xiên phải, xiên trái. Số 1,2. 3. Luyện viết các nét, chữ số 1,2 trong vở TV (trang 4,5)
	Làm quen với các nét cơ bản, các chữ số, bảng chữ cái, dấu thanh - Tiết 3	7	1. Khởi động: Trò chơi " tìm thêm sự vật có hình dạng giống nét cơ bản 2. Luyện viết các nét cơ bản: nét móc xuôi, nét móc ngược, nét móc 2 đầu, số 3,4 vào bảng con 3. Thực hành luyện viết các nét, số vào vở tập viết (Trang 4,5)
	Làm quen với các nét cơ bản, các chữ số, bảng chữ cái, dấu thanh - Tiết 4	8	1. Khởi động: HS hát 2. Luyện viết; nét cong hở phải, nét cong hở trái, nét cong kín, số 5,6 trên bảng con

				3. Thực hành viết vở TV (Trang, 4,5)
		Làm quen với các nét cơ bản, các chữ số, bảng chữ cái, dấu thanh - Tiết 5	9	1. Khởi động: Ôn các nét đã học qua hình thức trò chơi 2. Luyện viết nét khuyết trên, khuyết dưới, số 7,8 trên bảng con. 3. Thực hành viết trên vở TV (trang4,5)
		Làm quen với các nét cơ bản, các chữ số, bảng chữ cái, dấu thanh - Tiết 6	10	1. Khởi động: HS hát 2. Làm quen với chữ cái và đọc âm tương ứng 3. Luyện kĩ năng đọc âm
		Ôn luyện viết các nét cơ bản, đọc âm - Tiết 1	11	1. Khởi động : HS chơi trò chơi mục đích giúp HS ghi nhớ tên chữ cái, chữ số 2. Luyện viết các nét: thắt trên , nét thắt giữa, số 9,0 3. Thực hành luyện viết các nét, số vào vở tập viết (Trang 4,5)
		Ôn luyện viết các nét cơ bản, đọc âm - Tiết 2	12	1. Khởi động: HS chơi trò chơi 2. Làm quen với chữ cái và đọc âm tương ứng. Rèn kĩ năng đọc âm. 3. HS luyện viết lại các nét cơ bản vào vở ô li
2		Bài 1: A a - Tiết 1	13	1. HĐ mở đầu: HS hát múa. 2. Hình thành kiến thức mới: QS tranh, trả lời câu hỏi, nhận biết âm A,a. Luyện đọc âm a. 3. Luyện viết a trên bảng con.
		Bài 1: A a - Tiết 2	14	1. HĐ mở đầu: HS chơi trò chơi mục đích HS nhận diện và đọc đúng a. 2. Luyện viết a vở TV

				3. Luyện đọc : HSQS tranh, trả lời câu hỏi, xác định tình huống cần nói a. Luyện p/âm : a. 4. Luyện nói theo tranh chủ đề Chào hỏi
		Bài 2: B b - Tiết 1	15	1. HĐ mở đầu: HS khởi động bằng trò chơi Giải câu đố. 2. Hình thành kiến thức mới: Nhận biết âm b, dấu huyền, mô hình tiếng. Luyện đọc b, tiếng có b, từ có chứa b. 3. Luyện viết chữ b, bà trên bảng con. Đổi điểm đặt bút viết nét cong tròn vào dòng kẻ dọc cho HS dễ viết
		Bài 2: B b - Tiết 2	16	1. Luyện viết vở chữ b 2. HS QS tranh, luyện đọc câu : A, bà. 3. Luyện nói: HSQS tranh luyện nói theo chủ đề Gia đình.
		Bài 3: C c / - Tiết 1	17	1. HĐ mở đầu: Ôn lại chữ b. dấu huyền, tạo tâm thế cho HS 2. Hình thành kiến thức mới: Nhận biết âm c, dấu sắc, mô hình tiếng. Luyện đọc c, tiếng, từ ngữ có chứa âm C. 3. Tô, viết chữ c, cá trên bảng con. Đổi điểm đặt bút viết chữ c vào góc ô cho HS dễ viết chữ: cá
		Bài 3: C c / - Tiết 2	18	1. Luyện viết vở chữ c

				2. HS QS tranh, luyện đọc câu : A, bà. 3. Luyện nói: HSQS tranh luyện nói theo chủ đề Chào hỏi.
		Bài 4: E e Ê ê - Tiết 1	19	1. HĐ mở đầu: HS ôn bài cũ qua trò chơi mảnh ghép sắc màu. 2. Hình thành kiến thức mới: Nhận biết âm e,ê, dấu sắc, mô hình tiếng. Luyện đọc e,ê, tiếng, từ ngữ có chứa âm e,ê. Mở rộng vốn từ có âm e,ê. 3. Tập viết bảng con chữ e,ê, bé, bế
		Bài 4: E e Ê ê - Tiết 2	20	1. Luyện viết vở chữ e, ê 2. Luyện đọc câu ứng dụng. 3. Luyện nói chủ đề : Trên sân trường. Dạy lồng ghép BVMT: Biện pháp bảo vệ cây xanh, sân trường xanh-sạch-đẹp
		Bài 5: Ôn tập và kể chuyện - Tiết 1	21	1. HĐ mở đầu: HS chơi trò chơi. 2. Luyện đọc đúng các âm a, b, c, e, ê, thanh huyền, thanh sắc và các từ ngữ, câu ứng dụng. 3. Luyện viết các số 6,7,8,9,0 trên bảng con.
		Bài 5: Ôn tập và kể chuyện - Tiết 2	22	1. HDHS viết bảng con từ "bé bé". 2. Luyện viết các chữ số 6, 7, 8, 9, 0 từ bé bé vở TV. 3. Quan sát, Hình thành kiến thức mới , luyện tập kể chuyện theo tranh.
		Ôn luyện tuần 2 - Tiết 1	23	Luyện đọc, viết các âm, tiếng chứa âm a, b, c. Mở rộng vốn từ có a, b, c.

		Ôn luyện tuần 2 - Tiết 2	24	Luyện đọc, viết các âm, tiếng chứa âm e, ê. Mở rộng vốn từ có e, ê.
3		Bài 6: O o ? - Tiết 1	25	1. HĐ mở đầu: HS chơi trò chơi. 2. Hình thành kiến thức mới: Nhận biết âm O, dấu sắc, mô hình tiếng. Luyện đọc o, tiếng, từ ngữ có chứa âm o. Mở rộng vốn từ có âm o. 3. Luyện viết: Chữ o, bò, cỏ.
		Bài 6: O o ? - Tiết 2	26	1. Luyện viết vở o. Phần từ bò, cỏ 2. Luyện đọc câu. 3. Phát triển KN nói theo chủ đề: Chào hỏi.
		Bài 7: Ô ô - Tiết 1	27	1. HĐ mở đầu: HS chơi trò chơi mảnh ghép sắc màu. 2. Hình thành kiến thức mới: Nhận biết âm Ô, ô, dấu nặng, mô hình tiếng. Luyện đọc âm, tiếng, từ ngữ, rộng vốn từ có âm ô. 3. Luyện viết: Chữ ô, cỏ cò, trên bảng con.
		Bài 7: Ô ô - Tiết 2	28	1. Luyện viết vở ô, ơ, 1 dòng từ cỏ cò. 2. Luyện đọc câu. 3. Luyện nói: Chủ đề về xe cộ.
		Bài 8: D d Đ d - Tiết 1	29	1. HĐ mở đầu: HS chơi trò chơi. 2. Hình thành kiến thức mới: Nhận biết âm D,d - Đ, d, mô hình tiếng. Luyện đọc âm, tiếng, từ ngữ, rộng vốn từ có âm đ - đ. 3. Luyện viết bảng con: d, đ, đá dế.

				Đổi điểm đặt bút viết nét cong tròn vào dòng kẻ dọc cho HS dễ viết chữ d
		Bài 8: D d Đ d - Tiết 2	30	1. Luyện viết vở 2. Luyện đọc câu. 3. Phát triển KN nói theo chủ đề: Chào hỏi. MT: HS biết cách chào hỏi khi đến chơi nhà người khác.
		Bài 9: Ơ ơ - Tiết 1	31	1. HĐ mở đầu: HS chơi trò chơi Ô cửa bí mật. 2. Hình thành kiến thức mới: Nhận biết âm ơ, dấu nặng, mô hình tiếng. Luyện đọc âm, tiếng, từ ngữ, rộng vốn từ có âm ơ, dấu nặng. 3. Luyện viết bảng con : ơ, đỡ bé.
		Bài 9: Ơ ơ - Tiết 2	32	1. Luyện viết vở 2. Luyện đọc câu. 3. Luyện nói chủ đề Phương tiện giao thông. Phần luyện nói: Tích hợp GDATGT, phòng tránh đuối nước
		Bài 10: Ôn tập và kể chuyện - Tiết 1	33	1. HĐ mở đầu: HS chơi trò chơi. 2. Luyện đọc âm, tiếng, từ ngữ ,câu, mở rộng vốn từ có âm có o, ô, ơ, đ, đ. 3. Luyện viết bảng con : đồ đồ.
		Bài 10: Ôn tập và kể chuyện - Tiết 2	34	1. Luyện viết vở TV bài 10/11. 2. Hình thành kiến thức mới , luyện tập kể chuyện theo tranh: Đàn kiến ngoan ngoãn.

		Ôn luyện tuần 3 - Tiết 1	35	Luyện đọc, viết các âm, tiếng, từ có âm o, ô, d, đ. Mở rộng vốn từ có âm o, ô, d, đ.
		Ôn luyện tuần 3 - Tiết 2	36	Luyện đọc, viết các âm, tiếng, từ có âm d, đ, ơ. Mở rộng vốn từ có âm d, đ, ơ.
4		Bài 11: I I K k - Tiết 1	37	1. HĐ mở đầu: HS chơi trò chơi tạo tâm thế cho HS 2. Hình thành kiến thức mới: Nhận biết âm I, k, mô hình tiếng. Luyện đọc âm, tiếng, từ ngữ, rộng vốn từ có âm I, k. 3. Luyện viết bảng con: I, k, kì đà. Điều chỉnh: Giới thiệu âm i, k rồi ghép tiếng ki, kì(hàng ngang)
		Bài 11: I I K k - Tiết 2	38	1. Luyện viết vở TV : I, k. 2, Luyện đọc câu 3. Luyện nói chủ đề Giới thiệu
		Bài 12: H h L l - Tiết 1	39	1. HĐ mở đầu: HS hát hoặc chơi trò chơi 2. Hình thành kiến thức mới: Nhận biết, đọc âm, tiếng, từ ngữ, mở rộng vốn từ có âm h, l 3. Luyện viết bảng con: l, h, hồ, le le
		Bài 12: H h L l - Tiết 2	40	1. Luyện viết vở TV trang 12 2. Luyện đọc câu 3. Luyện nói chủ đề Cây cối. Dạy lòng ghép BVMT: Bảo vệ và chăm sóc cây xanh.
		Bài 13: U u Ư ư - Tiết 1	41	1. HĐ mở đầu: Hs hát, múa

				2. Hình thành kiến thức mới: Nhận biết âm u, ư. Luyện đọc âm, tiếng, từ ngữ, rộng vốn từ có âm u, ư. 3. Luyện viết bảng con: u, ư, dù, hổ dữ.
		Bài 13: U u Ư ư - Tiết 2	42	1. Luyện viết trên vở TV u, ư. 2. Luyện đọc câu 3. Luyện nói chủ đề Giới thiệu.
		Bài 14: Ch ch Kh kh - Tiết 1	43	1. HĐ mở đầu: Ôn bài cũ, tạo tâm thế cho HS 2. Hình thành kiến thức mới: Nhận biết âm Ch, kh. Luyện đọc âm, tiếng, từ ngữ, rộng vốn từ có âm ch, kh. 3. Luyện viết bảng con: ch, kh, chú khỉ
		Bài 14: Ch ch Kh kh - Tiết 2	44	1. Luyện viết trên vở TV ch, kh. 2. Luyện viết câu 3. Luyện nói theo chủ đề Cá cảnh.
		Bài 15: Ôn tập và kể chuyện - Tiết 1	45	1. HĐ mở đầu: HS hát múa hoặc CTC 2. Hình thành kiến thức mới: Nhận biết, đọc âm, tiếng, từ ngữ, mở rộng vốn từ có âm h, l 3. Luyện viết bảng con: l, h, hồ, le le
		Bài 15: Ôn tập và kể chuyện - Tiết 2	46	1. Luyện viết vở TV 2. Luyện đọc câu 3. Luyện nói chủ đề Giới thiệu
		Ôn luyện tuần 4 - Tiết 1	47	Luyện đọc viết các âm, tiếng, chứa âm i, k, l, h.
		Ôn luyện tuần 4 - Tiết 2	48	Luyện đọc viết các âm, tiếng, chứa âm u, ư, ch, kh
5		Bài 16: M m N n - Tiết 1	49	1. HĐ mở đầu: tạo tâm thế cho giờ học đầu tuần.

				2. Hình thành kiến thức mới: Nhận biết âm m, n. Luyện đọc âm, tiếng, từ ngữ, rộng vốn từ có âm m, n.. 3. Luyện viết bảng con: n, m, cá mè, nơ đỏ.
		Bài 16: M m N n - Tiết 2	50	1. Luyện viết trên vở TV n, m. 2. Luyện đọc câu 3. Luyện nói theo tranh chủ đề Giới thiệu.
		Bài 17: G g Gi gi - Tiết 1	51	1. HĐ mở đầu: Ôn bài cũ, tạo tâm thế cho giờ học. 2. Hình thành kiến thức mới: Nhận biết âm g, gi. Luyện đọc âm, tiếng, từ ngữ, rộng vốn từ có âm g, gi. 3. Luyện viết bảng con: g, gi, gà gô, giá đỗ.
		Bài 17: G g Gi gi - Tiết 2	52	1. Luyện viết trên vở TV g, gi. 2. Luyện đọc câu 3. Luyện nói theo tranh chủ đề Vật nuôi. Dạy lồng ghép BVMT: Bảo vệ và chăm sóc vật nuôi.
		Bài 18: Gh gh Nh nh - Tiết 1	53	1. HĐ mở đầu: Ôn bài cũ, tạo tâm thế cho giờ học. 2. Hình thành kiến thức mới: Nhận biết âm gh, nh. Luyện đọc âm, tiếng, từ ngữ, rộng vốn từ có âm gh, nh. 3. Luyện viết bảng con: gh, nh, ghe, lá nho.
		Bài 18: Gh gh Nh nh - Tiết 2	54	1. Luyện viết trên vở TV gh, nh. 2. Luyện đọc câu 3. Luyện nói theo tranh chủ đề Giới thiệu.
		Bài 19: Ng ng Ngh ngh - Tiết 1	55	1. HĐ mở đầu: Ôn bài cũ, tạo tâm thế cho giờ học. 2. Hình thành kiến thức mới: Nhận biết âm ng, ngh. Luyện đọc âm, tiếng, từ ngữ, rộng vốn từ có âm ng, ngh.

6				3. Luyện viết bảng con: ng, ngh, ngỗ, củ nghệ.
		Bài 19: Ng ng Ngh ngh - Tiết 2	56	1. Luyện viết trên vở TV ng, ngh. 2. Luyện đọc câu 3. Luyện nói theo tranh chủ đề : Thăm vườn bách thú. Phần luyện nói: Tích hợp Dạy lồng ghép Bảo vệ động vật, kỹ năng phòng tránh TNTT do con vật cắn
		Bài 20: Ôn tập và kể chuyện - Tiết 1	57	1. HĐ mở đầu: HS chơi các trò chơi phù hợp. 2. Luyện đọc âm, tiếng, từ ngữ, đọc câu. Mở rộng vốn từ có âm đã được học trong tuần. 3. Luyện viết bảng con : ngỗ nhỏ
		Bài 20: Ôn tập và kể chuyện - Tiết 2	58	1. Luyện viết câu trong vở TV trang 17. 2. Hình thành kiến thức mới, luyện tập kể chuyện theo tranh: Cô chủ không biết quý tình bạn.
		Ôn luyện tuần 4 - Tiết 1	59	Luyện đọc, viết các âm, tiếng chứa âm m, n, g, gi.
		Ôn luyện tuần 4 - Tiết 2	60	Luyện đọc, viết các âm, tiếng chứa âm gh, nh, ng, ngh.
6		Bài 21: R r S s- Tiết 1	61	1. HĐ mở đầu: Ôn bài cũ, tạo tâm thế cho giờ học. 2. Hình thành kiến thức mới: Nhận biết âm r, s. Luyện đọc âm, tiếng, từ ngữ, rộng vốn từ có âm r, s. 3. Luyện viết bảng con: r,s, rỏ rá, su su.
		Bài 21: R r S s- Tiết 2	62	1. Luyện viết trên vở TV r, s. 2. Luyện đọc câu 3. Luyện nói theo tranh chủ đề Cảm ơn.
		Bài 22: T t Tr tr - Tiết 1	63	1. HĐ mở đầu: Ôn bài cũ, tạo tâm thế cho giờ học.

				2. Hình thành kiến thức mới: Nhận biết âm t, tr. Luyện đọc âm, tiếng, từ ngữ, rộng vốn từ có âm t, tr. 3. Luyện viết bảng con: t, tr, ô tô, cá trê. Dạy lòng ghép BVMT: Bảo vệ môi trường biển. ANQP: Bảo vệ biển đảo
		Bài 22: T t Tr tr - Tiết 2	64	1. Luyện viết trên vở TV t, tr. 2. Luyện đọc câu 3. Luyện nói theo tranh chủ đề Bảo vệ môi trường. Phần Luyện đọc câu: Thay từ “ tả” bằng cụm từ: kể về
		Bài 23: Th th ia - Tiết 1	65	1. HĐ mở đầu: bằng bài hát để giới thiệu bài 2. Hình thành kiến thức mới: Nhận biết âm th ia. Luyện đọc âm, tiếng, từ ngữ, mở rộng vốn từ có âm th ia. 3. Luyện viết bảng con: ia, thủ đô, thìa.
		Bài 23: Th th ia - Tiết 2	66	1. Luyện viết trên vở TV th, ia. 2. Luyện đọc câu 3. Luyện nói theo tranh chủ đề Cảm ơn.
		Bài 24: ua ưa - Tiết 1	67	1. HĐ mở đầu: bằng bài hát để giới thiệu bài 2. Hình thành kiến thức mới: Nhận biết âm ua ưa. Luyện đọc âm, tiếng, từ ngữ, mở rộng vốn từ có âm ua ưa. 3. Luyện viết bảng con: ua ưa, cà chua, dưa lê.
		Bài 24: ua ưa - Tiết 2	68	1. Luyện viết trên vở TV ua ưa. 2. Luyện đọc câu 3. Luyện nói theo tranh chủ đề Giúp mẹ.

		Bài 25: Ôn tập và kể chuyện - Tiết 1	69	1. HĐ mở đầu: Tạo tâm thế cho giờ học. 2. Luyện đọc vần, tiếng, từ ngữ, đọc câu. Mở rộng vốn từ có vần đã được học trong tuần. 3. Luyện viết bảng con : mùa mưa.
		Bài 25: Ôn tập và kể chuyện - Tiết 2	70	1. Luyện viết câu trong vở TV trang 48. 2. Hình thành kiến thức mới , luyện tập kể chuyện theo tranh: Chó sói và cừu non.
		Ôn luyện tuần 5 - Tiết 1	71	Luyện đọc viết các âm, tiếng, từ chứa âm t,tr,th, ia.
		Ôn luyện tuần 5 - Tiết 2	72	Luyện đọc viết các âm, tiếng, từ chứa âm ua, ưa.
7		Bài 26: Ph ph Qu qu - Tiết 1	73	1. HĐ mở đầu: Ôn bài cũ, tạo tâm thế cho giờ học. 2. Hình thành kiến thức mới: Nhận biết âm ph,qu. Luyện đọc âm, tiếng, từ ngữ, rộng vốn từ có âm ph,qu. 3. Luyện viết bảng con: ph,qu, pha trà, quê nhà
		Bài 26: Ph ph Qu qu - Tiết 2	74	1. Luyện viết trên vở TV ph,qu. 2. Luyện đọc câu 3. Luyện nói theo tranh chủ đề Cảm ơn.
		Bài 27: V v X x - Tiết 1	75	1. HĐ mở đầu: Ôn bài cũ, tạo tâm thế cho giờ học. 2. Hình thành kiến thức mới: Nhận biết âm v,x. Luyện đọc âm, tiếng, từ ngữ, rộng vốn từ có âm v,x. 3. Luyện viết bảng con: v,x, vở vẽ, xe lu.
		Bài 27: V v X x - Tiết 2	76	1. Luyện viết trên vở TV v,x. 2. Luyện đọc câu 3. Luyện nói theo tranh chủ đề Thành phố và nông thôn.
		Bài 28: Y y - Tiết 1	77	1. HĐ mở đầu: bằng bài hát để giới thiệu bài

				2. Hình thành kiến thức mới: Nhận biết âm y. Luyện đọc âm, tiếng, từ ngữ, mở rộng vốn từ có âm y. 3. Luyện viết bảng con: y, y tế, đá quý.
		Bài 28: Y y - Tiết 2	78	1. Luyện viết trên vở TV y. 2. Luyện đọc câu 3. Luyện nói theo tranh chủ đề Cảm ơn.
		Bài 29: Luyện tập chính tả - Tiết 1	79	1. HĐ mở đầu: nói những từ bắt đầu bằng c/k, ng/ngh, g/gh 2. Phân biệt c/k 3. Phân biệt g/gh
		Bài 29: Luyện tập chính tả - Tiết 2	80	1. Phân biệt c/k 2. Luyện tập. Chơi trò chơi củng cố quy tắc chính tả
		Bài 30: Ôn tập và kể chuyện - Tiết 1	81	1. HĐ mở đầu: Tạo tâm thế cho giờ học. 2. Luyện đọc vần, tiếng, từ ngữ, đọc câu. Mở rộng vốn từ có vần đã được học trong tuần. 3. Luyện viết bảng con : chia quà.
		Bài 30: Ôn tập và kể chuyện - Tiết 2	82	1. Luyện viết câu trong vở TV trang 23. 2. Hình thành kiến thức mới , luyện tập kể chuyện theo tranh: Kiến và dế mèn.
		Ôn luyện tuần 6 - Tiết 1	83	Luyện đọc viết các âm, tiếng, từ chứa âm ph, qu, v, x.
		Ôn luyện tuần 6 - Tiết 2	84	Luyện đọc viết các âm, tiếng, từ chứa âm y, củng cố quy tắc chính tả c/k, g/gh, ng/ngh
8		Bài 31: an ăn ân - Tiết 1	85	1. HĐ mở đầu: Ôn bài cũ, tạo tâm thế cho giờ học.

				2. Hình thành kiến thức mới: Nhận biết vần an ăn ân. Luyện đọc âm, tiếng, từ ngữ, rộng vốn từ có vần an ăn ân. 3. Luyện viết bảng con: vần an ăn ân bạn thân, khăn rằn
		Bài 31: an ăn ân - Tiết 2	86	1. Luyện viết trên vở TV an ăn ân. 2. Luyện đọc câu 3. Luyện nói theo tranh chủ đề Xin lỗi.
		Bài 32: on ôn ơn - Tiết 1	87	1. HĐ mở đầu: Ôn bài cũ, tạo tâm thế cho giờ học. 2. Hình thành kiến thức mới: Nhận biết vần on ôn ơn. Luyện đọc âm, tiếng, từ ngữ, rộng vốn từ có vần on ôn ơn. 3. Luyện viết bảng con: on ôn ơn, con chồn, sơn ca.
		Bài 32: on ôn ơn - Tiết 2	88	1. Luyện viết trên vở TV on ôn ơn. 2. Luyện đọc bài thơ Bốn chú lợn con 3. Luyện nói theo tranh chủ đề Rừng xanh vui nhộn. Dạy lồng ghép BVMT: Bảo vệ tài nguyên rừng
		Bài 33: en ên in un - Tiết 1	89	1. HĐ mở đầu: bằng bài hát để giới thiệu bài 2. Hình thành kiến thức mới: Nhận biết vần en ên in un. Luyện đọc âm, tiếng, từ ngữ, mở rộng vốn từ có vần en ên in un. 3. Luyện viết bảng con: en ên in un đèn pin, nển, cún.
		Bài 33: en ên in un - Tiết 2	90	1. Luyện viết trên vở TV en ên in un. 2. Luyện đọc bài thơ Câu đố 3. Luyện nói theo tranh chủ đề Xin lỗi.
		Bài 34: am ăm âm - Tiết 1	91	1. HĐ mở đầu: bằng bài hát để giới thiệu bài

9				2. Hình thành kiến thức mới: Nhận biết vần am ăm âm. Luyện đọc âm, tiếng, từ ngữ, mở rộng vốn từ có vần am ăm âm. 3. Luyện viết bảng con: am ăm âm tắm tre, củ sắn.
		Bài 34: am ăm âm - Tiết 2	92	1. Luyện viết trên vở TV am ăm âm. 2. Luyện đọc câu 3. Luyện nói theo tranh chủ đề Môi trường sống của loài vật.
		Bài 35: Ôn tập và kể chuyện - Tiết 1	93	1. HĐ mở đầu: Tạo tâm thế cho giờ học. 2. Luyện đọc vần, tiếng, từ ngữ, đọc câu. Mở rộng vốn từ có vần đã được học trong tuần. 3. Luyện viết bảng con : thăm hồ.
		Bài 35: Ôn tập và kể chuyện - Tiết 2	94	1. Luyện viết câu trong vở TV trang 25.
		Ôn luyện tuần 7 - Tiết 1	95	2. Hình thành kiến thức mới , luyện tập kể chuyện theo tranh: Gà nâu và vịt xám
		Ôn luyện tuần 7 - Tiết 2	96	Luyện đọc viết các vần, tiếng, từ chứa vần an, ăn, ân, on, ôn, ơn
9		Bài 36: om ôm ơ - Tiết 1	97	1. HĐ mở đầu: Ôn bài cũ, tạo tâm thế cho giờ học. 2. Hình thành kiến thức mới: Nhận biết vần om ôm ơ. Luyện đọc âm, tiếng, từ ngữ, mở rộng vốn từ có vần om ôm ơ. 3. Luyện viết bảng con: vần om ôm ơ chó đốm, mâm cơm

	Bài 36: om ôm ơ - Tiết 2	98	1. Luyện viết trên vở TV om ôm ơ. Phần bài buổi chiều từ chó đốm, mâm cơm HD trong tiết HDH. 2. Luyện đọc câu 3. Luyện nói theo tranh chủ đề Xin lỗi.
	Bài 37: em êm im um - Tiết 1	99	1. HĐ mở đầu: Ôn bài cũ, tạo tâm thế cho giờ học. 2. Hình thành kiến thức mới: Nhận biết vần em êm im um. Luyện đọc âm, tiếng, từ ngữ, rộng vốn từ có vần em êm im um. 3. Luyện viết bảng con: em êm im um, thêm nhà, tằm tằm.
	Bài 37: em êm im um - Tiết 2	100	1. Luyện viết trên vở TV em êm im um. Phần bài buổi chiều từ thêm nhà, tằm tằm HD trong tiết HDH. 2. Luyện đọc bài thơ đoạn văn 3. Luyện nói theo tranh chủ đề Giúp bạn
	Bài 38: ai ay ây - Tiết 1	101	1. HĐ mở đầu: bằng bài hát để giới thiệu bài 2. Hình thành kiến thức mới: Nhận biết vần ai ay ây. Luyện đọc âm, tiếng, từ ngữ, mở rộng vốn từ có vần ai ay ây. 3. Luyện viết bảng con: ai ay ây chùm vải, đám mây.
	Bài 38: ai ay ây - Tiết 2	102	1. Luyện viết trên vở TV ai ay ây. Phần bài buổi chiều từ chùm vải, đám mây HD trong tiết HDH. 2. Luyện đọc bài thơ đoạn văn 3. Luyện nói theo tranh chủ đề Xin lỗi.
	Bài 39: oi ôi ơ - Tiết 1	103	1. HĐ mở đầu: bằng bài hát để giới thiệu bài

				2. Hình thành kiến thức mới: Nhận biết vần oi ôi ơi. Luyện đọc âm, tiếng, từ ngữ, mở rộng vốn từ có vần oi ôi ơi. 3. Luyện viết bảng con: oi ôi ơi , thổi còi, đồ chơi.
		Bài 39: oi ôi ơi - Tiết 2	104	1. Luyện viết trên vở TV oi ôi ơi . Phần bài buổi chiều từ thổi còi, đồ chơi HD trong tiết HDH. 2. Luyện đọc câu 3. Luyện nói theo tranh chủ đề Xe của mẹ và xe của bé. Dạy lồng ghép GD KNS :Thực hiện an toàn khi tham gia giao thông.
		Bài 40: Ôn tập và kể chuyện - Tiết 1	105	1. HĐ mở đầu: Ôn bài cũ tạo tâm thế cho giờ học. 2. Luyện đọc vần, tiếng, từ ngữ, đọc câu. Mở rộng vốn từ có vần đã được học trong tuần. 3. Luyện viết bảng con : voi con.
		Bài 40: Ôn tập và kể chuyện - Tiết 2	106	1. Luyện viết câu trong vở TV trang 28 2. Hình thành kiến thức mới , luyện tập kể chuyện theo tranh: Hai người bạ và con gấu
		Ôn luyện tuần 8 - Tiết 1	107	Luyện đọc viết các vần, tiếng, từ chứa vần om, ôm, ơm, em, êm, im, um
		Ôn luyện tuần 8 - Tiết 2	108	Luyện đọc viết các vần, tiếng, từ chứa vần ai, ay, ây, oi, ôi, ơi
10		Bài 41: ui ui - Tiết 1	109	1. HĐ mở đầu: Ôn bài cũ, tạo tâm thế cho giờ học. 2. Hình thành kiến thức mới: Nhận biết vần ui, ưi. Luyện đọc âm, tiếng, từ ngữ, rộng vốn từ có vần ui, ưi.

				3. Luyện viết bảng con: vắn ui, ưi dãy núi, gửi thư
	Bài 41: ui ưi - Tiết 2	110		1. Luyện viết trên vở TV ui, ưi. Phần bài buổi chiều từ dãy núi, gửi thư HD trong tiết HDH. 2. Luyện đọc câu 3. Luyện nói theo tranh chủ đề Xin phép.
	Bài 42: ao eo - Tiết 1	111		1. HD mở đầu: Ôn bài cũ, tạo tâm thế cho giờ học. 2. Hình thành kiến thức mới: Nhận biết vắn ao, eo . Luyện đọc âm, tiếng, từ ngữ, rộng vốn từ có vắn ao, eo. 3. Luyện viết bảng con: ao, eo ngôi sao, ao bèo.
	Bài 42: ao eo - Tiết 2	112		1. Luyện viết trên vở TV ao, eo . Phần bài buổi chiều từ ngôi sao, ao bèo HD trong tiết HDH. 2. Luyện đọc bài thơ đoạn văn 3. Luyện nói theo tranh chủ đề Em chăm chỉ
	Bài 43: au âu êu - Tiết 1	113		1. HD mở đầu: bằng bài hát để giới thiệu bài 2. Hình thành kiến thức mới: Nhận biết vắn au, âu, êu. Luyện đọc âm, tiếng, từ ngữ, mở rộng vốn từ có vắn au, âu, êu. 3. Luyện viết bảng con: au, âu, êu con trâu, chú tể.
	Bài 43: au âu êu - Tiết 2	114		1. Luyện viết trên vở TV au, âu, êu. Phần bài buổi chiều từ con trâu, chú tể HD trong tiết HDH. 2. Luyện đọc bài thơ đoạn văn 3. Luyện nói theo tranh chủ đề Xin phép.
	Bài 44: iu ưu - Tiết 1	115		1. HD mở đầu: bằng bài hát để giới thiệu bài

11				2. Hình thành kiến thức mới: Nhận biết vần iu, ưu . Luyện đọc âm, tiếng, từ ngữ, mở rộng vốn từ có vần iu, ưu . 3. Luyện viết bảng con: iu, ưu cái riu, quả lựu
		Bài 44: iu ưu - Tiết 2	116	1. Luyện viết trên vở TV iu, ưu . Phần bài buổi chiều từ cái riu, quả lựu HD trong tiết HDH. 2. Luyện đọc câu 3. Luyện nói theo tranh chủ đề Bà em
		Bài 45: Ôn tập và kể chuyện - Tiết 1	117	1. HĐ mở đầu: Ôn bài cũ tạo tâm thế cho giờ học. 2. Luyện đọc vần, tiếng, từ ngữ, đọc câu. Mở rộng vốn từ có vần đã được học trong tuần. 3. Luyện viết bảng con : neo đậu.
		Bài 45: Ôn tập và kể chuyện - Tiết 2	118	1. Luyện viết câu trong vở TV trang 30 2. Hình thành kiến thức mới , luyện tập kể chuyện theo tranh: Sự tích hoa cúc trắng.
		Ôn luyện tuần 9 - Tiết 1	119	Luyện đọc viết các vần, tiếng, từ chứa vần ui, uri, ao, eo
		Ôn luyện tuần 9 - Tiết 2	120	Luyện đọc viết các vần, tiếng, từ chứa vần au, âu, êu, iu, ưu
11		Bài 46: ac ăc ăc - Tiết 1	121	1. HĐ mở đầu: HS chơi trò chơi tạo tâm thế cho HS 2. Hình thành kiến thức mới: Nhận biết vần ac ăc ăc . Luyện đọc âm, tiếng, từ ngữ, mở rộng vốn từ có vần ac ăc ăc . 3. Luyện viết bảng con: ac ăc ăc .

	Bài 46: ac ăc ăc - Tiết 2	122	1. Luyện viết vở TV : vắn ac ăc ăc. Phần bài buổi chiều viết từ mắc áo, quả gấc HD trong tiết HDH. 2. Luyện đọc đoạn 3. Luyện nói chủ đề Xin phép.
	Bài 47: oc ôc uc uc - Tiết 1	123	1. HĐ mở đầu: HS chơi trò chơi tạo tâm thế cho HS 2. Hình thành kiến thức mới: Nhận biết vắn oc ôc uc uc. Luyện đọc âm, tiếng, từ ngữ, mở rộng vốn từ có vắn oc ôc uc uc. 3. Luyện viết bảng con: oc ôc uc uc, cóc, máy xúc, mực.
	Bài 47: oc ôc uc uc - Tiết 2	124	1. Luyện viết vở TV : vắn oc ôc uc uc. Phần bài buổi chiều viết từ cóc, máy xúc, mực HD trong tiết HDH. 2. Luyện đọc đoạn 3. Luyện nói chủ đề Say mê
	Bài 48: at ăt ăt - Tiết 1	125	1. HĐ mở đầu: Hs hát, múa 2. Hình thành kiến thức mới: Nhận biết vắn at ăt ăt. Luyện đọc âm, tiếng, từ ngữ, mở rộng vốn từ có vắn at ăt ăt. 3. Luyện viết bảng con: at ăt ăt, mặt trời, bật lửa.
	Bài 48: at ăt ăt - Tiết 2	126	1. Luyện viết vở TV : vắn at ăt ăt. Phần bài buổi chiều viết từ mặt trời, bật lửa HD trong tiết HDH. 2. Luyện đọc đoạn 3. Luyện nói chủ đề Xin phép.
	Bài 49: ot ôt ơt - Tiết 1	127	1. HĐ mở đầu: HS chơi trò chơi tạo tâm thế cho HS

				2. Hình thành kiến thức mới: Nhận biết vần ot ôt ơt. Luyện đọc âm, tiếng, từ ngữ, mở rộng vốn từ có vần ot ôt ơt. 3. Luyện viết bảng con: ot ôt ơt, lá lót, quả ớt.
		Bài 49: ot ôt ơt - Tiết 2	128	1. Luyện viết vở TV: vần ot ôt ơt. Phần bài buổi chiều viết từ lá lót, quả ớt HD trong tiết HDH. 2. Luyện đọc đoạn. 3. Luyện nói theo chủ đề Thế giới của em.
		Bài 50: Ôn tập và kể chuyện - Tiết 1	129	1. HĐ mở đầu: Tạo tâm thế cho giờ học. 2. Luyện đọc vần, tiếng, từ ngữ, đọc câu. Mở rộng vốn từ có vần đã được học trong tuần. 3. Luyện viết bảng con : Hạt thóc nảy mầm.
		Bài 50: Ôn tập và kể chuyện - Tiết 2	130	1. Luyện viết câu trong vở TV. 2. Hình thành kiến thức mới , luyện tập kể chuyện theo tranh: Bài học đầu tiên của thỏ con.
		Ôn luyện tuần 10 - Tiết 1	131	Luyện đọc viết các âm, tiếng, chứa vần trong tuần đã học.
		Ôn luyện tuần 10 - Tiết 2	132	Luyện đọc viết các âm, tiếng, chứa vần trong tuần đã học.
12		Bài 51: et êt it - Tiết 1	133	1. HĐ mở đầu: HS chơi trò chơi tạo tâm thế cho HS 2. Hình thành kiến thức mới: Nhận biết vần et êt it. Luyện đọc âm, tiếng, từ ngữ, mở rộng vốn từ có vần et êt it. 3. Luyện viết bảng con: et êt it.
		Bài 51: et êt it - Tiết 2	134	1. Luyện viết vở TV: vần et êt it. Phần bài buổi chiều viết từ bò kết, quả mít HD trong tiết HDH.

				2, Luyện đọc đoạn 3. Luyện nói chủ đề Thời tiết.
		Bài 52: ut ut - Tiết 1	135	1. HĐ mở đầu: HS chơi trò chơi tạo tâm thế cho HS 2. Hình thành kiến thức mới: Nhận biết vần ut ut. Luyện đọc âm, tiếng, từ ngữ, mở rộng vốn từ có vần ut ut. 3. Luyện viết bảng con: ut ut, bút chì, mút dừa.
		Bài 52: ut ut - Tiết 2	136	1. Luyện viết vở TV: vần ut ut. Phần bài buổi chiều viết từ bút chì, mút dừa HD trong tiết HDH. 2. Luyện đọc đoạn 3. Luyện nói chủ đề Đá bóng. Tích hợp GD phòng tránh TNTT
		Bài 53: ap ăp ăp - Tiết 1	137	1. HĐ mở đầu: Hs hát, múa 2. Hình thành kiến thức mới: Nhận biết vần ap ăp ăp. Luyện đọc âm, tiếng, từ ngữ, mở rộng vốn từ có vần ap ăp ăp. 3. Luyện viết bảng con: ap ăp ăp, cặp da, cá mập.
		Bài 53: ap ăp ăp - Tiết 2	138	1. Luyện viết vở TV : vần ap ăp ăp. Phần bài buổi chiều viết từ cặp da, cá mập HD trong tiết HDH. 2. Luyện đọc đoạn 3. Luyện nói chủ đề Đồ vật quen thuộc.
		Bài 54: op ôp ôp - Tiết 1	139	1. HĐ mở đầu: HS chơi trò chơi tạo tâm thế cho HS 2. Hình thành kiến thức mới: Nhận biết vần op ôp ôp. Luyện đọc âm, tiếng, từ ngữ, mở rộng vốn từ có vần op ôp ôp.

13				3. Luyện viết bảng con: op ôp ơp, lớp xe, tia chớp.
		Bài 54: op ôp ơp - Tiết 2	140	1. Luyện viết vở TV: vần op ôp ơp. Phần bài buổi chiều viết từ lớp xe, tia chớp HD trong tiết HDH. 2. Luyện đọc đoạn. 3. Luyện nói theo chủ đề Ao hồ. Dạy lồng ghép ANQP: Phòng chống tai nạn đuối nước.
		Bài 55: Ôn tập và kể chuyện - Tiết 1	141	1. HĐ mở đầu: Tạo tâm thế cho giờ học. 2. Luyện đọc vần, tiếng, từ ngữ, đọc câu. Mở rộng vốn từ có vần đã được học trong tuần. 3. Luyện viết bảng con: ngọn tháp, cao vút.
		Bài 55: Ôn tập và kể chuyện - Tiết 2	142	1. Luyện viết câu trong vở TV. 2. Hình thành kiến thức mới, luyện tập kể chuyện theo tranh: Mật ong của gấu.
		Ôn luyện tuần 11 - Tiết 1	143	Luyện đọc viết các âm, tiếng, chứa vần trong tuần đã học.
		Ôn luyện tuần 11 - Tiết 2	144	Luyện đọc viết các âm, tiếng, chứa vần trong tuần đã học.
13		Bài 56: ep êp ip up - Tiết 1	145	1. HĐ mở đầu: HS chơi trò chơi tạo tâm thế cho HS 2. Hình thành kiến thức mới: Nhận biết vần ep êp ip up. Luyện đọc âm, tiếng, từ ngữ, mở rộng vốn từ có vần ep êp ip up. 3. Luyện viết bảng con: ep êp ip up.
		Bài 56: ep êp ip up - Tiết 2	146	1. Luyện viết vở TV: vần ep êp ip up. Phần bài buổi chiều viết từ bếp, bìm bịp, lớp xe. HD trong tiết HDH. 2. Luyện đọc đoạn 3. Luyện nói chủ đề Khi nhà có khách.

	Bài 57: anh ênh inh - Tiết 1	147	1. HĐ mở đầu: HS chơi trò chơi tạo tâm thế cho HS 2. Hình thành kiến thức mới: Nhận biết vần anh ênh inh. Luyện đọc âm, tiếng, từ ngữ, mở rộng vốn từ có vần anh ênh inh. 3. Luyện viết bảng con: anh ênh inh, chanh, kênh, kính. Phần viết: Điều chỉnh nét nối từ a -> nh; i -> nh (rộng 2 ô li)
	Bài 57: anh ênh inh - Tiết 2	148	1. Luyện viết vở TV: vần anh ênh inh. Phần bài buổi chiều viết từ chanh, kênh, kính HD trong tiết HDH. 2. Luyện đọc đoạn 3. Luyện nói chủ đề Giữ gìn sức khỏe.
	Bài 58: ach êch ich - Tiết 1	149	1. HĐ mở đầu: Hs hát, múa 2. Hình thành kiến thức mới: Nhận biết vần ach êch ich. Luyện đọc âm, tiếng, từ ngữ, mở rộng vốn từ có vần ach êch ich. 3. Luyện viết bảng con: ach êch ich, sách, chênh lẹch, lịch.
	Bài 58: ach êch ich - Tiết 2	150	1. Luyện viết vở TV : vần ach êch ich. Phần bài buổi chiều viết từ sách, chênh lẹch, lịch HD trong tiết HDH. 2. Luyện đọc đoạn 3. Luyện nói chủ đề Lớp học của em.
	Bài 59: ang ăng âng - Tiết 1	151	1. HĐ mở đầu: HS chơi trò chơi tạo tâm thế cho HS 2. Hình thành kiến thức mới: Nhận biết vần ang ăng âng. Luyện đọc âm, tiếng, từ ngữ, mở rộng vốn từ có vần ang ăng âng. 3. Luyện viết bảng con: ang ăng âng, măng tre, nhà tầng.

		Bài 59: ang ăng âng - Tiết 2	152	1. Luyện viết vở TV : vần ang ăng âng. Phần bài buổi chiều viết từ măng tre, nhà tầng HD trong tiết HDH. 2. Luyện đọc đoạn. 3. Luyện nói theo chủ đề Mặt trăng và mặt trời.
		Bài 60: Ôn tập và kể chuyện - Tiết 1	153	1. HD mở đầu: Tạo tâm thế cho giờ học. 2. Luyện đọc vần, tiếng, từ ngữ, đọc câu. Mở rộng vốn từ có vần đã được học trong tuần. 3. Luyện viết bảng con : vàng trắng, sáng.
		Bài 60: Ôn tập và kể chuyện - Tiết 2	154	1. Luyện viết câu trong vở TV. 2. Hình thành kiến thức mới , luyện tập kể chuyện theo tranh: Quạ và đàn bồ câu.
		Ôn luyện tuần 13 - Tiết 1	155	Luyện đọc viết các âm, tiếng, chứa vần trong tuần đã học.
		Ôn luyện tuần 13 - Tiết 2	156	Luyện đọc viết các âm, tiếng, chứa vần trong tuần đã học.
14		Bài 61: ong ông ung ung - Tiết 1	157	1. HD mở đầu: HS chơi trò chơi tạo tâm thế cho HS 2. Hình thành kiến thức mới: Nhận biết vần ong ông ung ung. Luyện đọc âm, tiếng, từ ngữ, mở rộng vốn từ có vần ong ông ung ung. 3. Luyện viết bảng con: ong ông ung ung, bông súng, bánh chưng.
		Bài 61: ong ông ung ung - Tiết 2	158	1. Luyện viết vở TV : từ bông súng, bánh chưng. Phần bài buổi chiều viết từ chong chóng, trung thu HD trong tiết HDH. 2, Luyện đọc đoạn 3. Luyện nói chủ đề Chợ và siêu thị.

				Dạy lồng ghép BVMT: Giữ gìn vệ sinh nơi công cộng
		Bài 62: iêc iên iêp - Tiết 1	159	1. HĐ mở đầu: HS chơi trò chơi tạo tâm thế cho HS 2. Hình thành kiến thức mới: Nhận biết vần iêc iên iêp. Luyện đọc âm, tiếng, từ ngữ, mở rộng vốn từ có vần iêc iên iêp. 3. Luyện viết bảng con: iêc iên iêp, xanh biếc, sò điệp.
		Bài 62: iêc iên iêp - Tiết 2	160	1. Luyện viết vở TV : từ xanh biếc, biển, sò điệp. Phân bài buổi chiều viết từ công việc, kiến lửa HD trong tiết HDH. 2. Luyện đọc đoạn 3. Luyện nói chủ đề Thế giới trong lòng biển. Dạy lồng ghép BVMT: Bảo vệ môi trường biển
		Bài 63: iêng iêm iêp - Tiết 1	161	1. HĐ mở đầu: Hs hát, múa 2. Hình thành kiến thức mới: Nhận biết vần iêng yêm yên. Luyện đọc âm, tiếng, từ ngữ, mở rộng vốn từ có vần iêng yêm yên. 3. Luyện viết bảng con: iêng yêm yên, sâu riêng, cá kiếm, yến.
		Bài 63: iêng iêm iêp - Tiết 2	162	1. Luyện viết vở TV : từ sâu riêng, cá kiếm, yến. Phân bài buổi chiều viết từ củ riêng, cái liêm HD trong tiết HDH. 2. Luyện đọc đoạn 3. Luyện nói chủ đề Loài chim.
		Bài 64: iêt iêu yêu - Tiết 1	163	1. HĐ mở đầu: HS chơi trò chơi tạo tâm thế cho HS

				2. Hình thành kiến thức mới: Nhận biết vần iêi yêu yêu. Luyện đọc âm, tiếng, từ ngữ, mở rộng vốn từ có vần iêi yêu yêu. 3. Luyện viết bảng con: nhiệt kế, yêu chiều.
		Bài 64: iêi yêu yêu - Tiết 2	164	1. Luyện viết vở TV: từ nhiệt kế, yêu chiều. Phần bài buổi chiều viết từ con điều, thiết thực HD trong tiết HDH. 2. Luyện đọc đoạn. 3. Luyện nói theo chủ đề Thế giới trên bầu trời..
		Bài 65: Ôn tập và kể chuyện - Tiết 1	165	1. HĐ mở đầu: Tạo tâm thế cho giờ học. 2. Luyện đọc vần, tiếng, từ ngữ, đọc câu. Mở rộng vốn từ có vần đã được học trong tuần. 3. Luyện viết bảng con: cánh điều, chao liêng.
		Bài 65: Ôn tập và kể chuyện - Tiết 2	166	1. Luyện viết câu trong vở TV. 2. Hình thành kiến thức mới , luyện tập kể chuyện theo tranh: Lửa, mưa và con hổ hung hăng.
		Ôn luyện tuần 13 - Tiết 1	167	Luyện đọc viết các âm, tiếng, chứa vần ong ông ung ung, iêng, yêng, yên.
		Ôn luyện tuần 13 - Tiết 2	168	Luyện đọc viết các âm, tiếng, chứa vần iêm, iêp, iêi, iêu, yêu.
15		Bài 66: uôi uôm - Tiết 1	169	1. HĐ mở đầu: HS chơi trò chơi tạo tâm thế cho HS 2. Hình thành kiến thức mới: Nhận biết vần uôi, uôm. Luyện đọc âm, tiếng, từ ngữ, mở rộng vốn từ có vần uôi, uôm. 3. Luyện viết bảng con: uôi, uôm, con suối, quả muỗm.

	Bài 66: uôt uôm - Tiết 2	170	1. Luyện viết vở TV : từ con suối, quả muôm. Phần bài buổi chiều viết từ buổi sáng, cánh buôm HD trong tiết HDH. 2, Luyện đọc đoạn 3. Luyện nói chủ đề Đi lại trên biển. Dạy lồng ghép ANQP: Phòng chống tai nạn đuối nước.
	Bài 67: uôc uôt - Tiết 1	171	1. HĐ mở đầu: HS chơi trò chơi tạo tâm thế cho HS 2. Hình thành kiến thức mới: Nhận biết vần uôc uôt. Luyện đọc âm, tiếng, từ ngữ, mở rộng vốn từ có vần uôc, uôt. 3. Luyện viết bảng con: uôc uôt, ngọn đuốc, con chuột..
	Bài 67: uôc uôt - Tiết 2	172	1. Luyện viết vở TV : từ ngọn đuốc, con chuột. Phần bài buổi chiều viết từ viên thuốc, tuốt lúa HD trong tiết HDH. 2. Luyện đọc đoạn 3. Luyện nói chủ đề Chuẩn bị đi dự sinh nhật.
	Bài 68: uôn uông - Tiết 1	173	1. HĐ mở đầu: Hs hát, múa 2. Hình thành kiến thức mới: Nhận biết vần uôn uông. Luyện đọc âm, tiếng, từ ngữ, mở rộng vốn từ có vần uôn uông. 3. Luyện viết bảng con: uôn uông.
	Bài 68: uôn uông - Tiết 2	174	1. Luyện viết vở TV : từ cuộn chỉ, buồng chuối. Phần bài buổi chiều viết từ quả chuông, nguồn cội HD trong tiết HDH. 2. Luyện đọc đoạn

16				3. Luyện nói chủ đề Mưa và nắng.
		Bài 69: ươi ươu - Tiết 1	175	1. HĐ mở đầu: HS chơi trò chơi tạo tâm thế cho HS 2. Hình thành kiến thức mới: Nhận biết vần ươi ươu. Luyện đọc âm, tiếng, từ ngữ, mở rộng vốn từ có vần ươi ươu. 3. Luyện viết bảng con: tươi cười, ốc bươu. Dạy lòng ghép BVMT : Chăm sóc và bảo vệ vật nuôi
		Bài 69: ươi ươu - Tiết 2	176	1. Luyện viết vở TV : từ tươi cười, ốc bươu . Phần bài buổi chiều viết từ quả bưởi, chim khướu HD trong tiết HDH. 2. Luyện viết đoạn. 3. Luyện nói theo chủ đề Lợi ích của vật nuôi.
		Bài 70: Ôn tập và kể chuyện - Tiết 1	177	1. HĐ mở đầu: Tạo tâm thế cho giờ học. 2. Luyện đọc vần, tiếng, từ ngữ, đọc câu. Mở rộng vốn từ có vần đã được học trong tuần. 3. Luyện viết bảng con : chim khướu, hót vang.
		Bài 70: Ôn tập và kể chuyện - Tiết 2	178	1. Luyện viết câu trong vở TV. 2. Hình thành kiến thức mới , luyện tập kể chuyện theo tranh: Chuột nhà và chuột đồng.
		Ôn luyện tuần 14 - Tiết 1	179	Luyện đọc viết các âm, tiếng, chứa vần uôi, uôm, uôn.
		Ôn luyện tuần 14 - Tiết 2	180	Luyện đọc viết các âm, tiếng, chứa vần ươi, ươu, uông.
16		Bài 71: ược ươt - Tiết 1	181	1. HĐ mở đầu: HS chơi trò chơi tạo tâm thế cho HS

				2. Hình thành kiến thức mới: Nhận biết vần ươc ươt. Luyện đọc âm, tiếng, từ ngữ, mở rộng vốn từ có vần ươc ươt. 3. Luyện viết bảng con: ươc, ươt, thước kẻ, lướt ván.
		Bài 71: ươc ươt - Tiết 2	182	1. Luyện viết vở TV : từ thước kẻ. Phần bài buổi chiều viết từ lướt ván HD trong tiết HDH. 2, Luyện đọc đoạn 3. Luyện nói chủ đề Ước mơ của em
		Bài 72: ươm ươp - Tiết 1	183	1. HĐ mở đầu: HS hát múa hoặc CTC 2. Hình thành kiến thức mới: Nhận biết vần ươm ươp. Luyện đọc âm, tiếng, từ ngữ, mở rộng vốn từ có vần ươm ươp. 3. Luyện viết bảng con: ươm, ươp, nướm nượp, giàn mượp.
		Bài 72: ươm ươp - Tiết 2	184	1. Luyện viết vở TV : từ nướm nượp. Phần bài buổi chiều viết từ giàn mượp HD trong tiết HDH. 2. Luyện đọc đoạn 3. Luyện nói chủ đề Vật nuôi yêu thích. Dạy lòng ghép BVMT: Chăm sóc và bảo vệ vật nuôi
		Bài 73: ươn ương - Tiết 1	185	1. HĐ mở đầu: Hs hát, múa 2. Hình thành kiến thức mới: Nhận biết vần ươn ương. Luyện đọc âm, tiếng, từ ngữ, mở rộng vốn từ có vần ươn ương. 3. Luyện viết bảng con: ươn, ương,

	Bài 73: ươn ương - Tiết 2	186	1. Luyện viết vở TV : từ khu vườn. Phần bài buổi chiều viết từ con đường HD trong tiết HDH. 2. Luyện đọc đoạn 3. Luyện nói chủ đề Buổi sáng của em.
	Bài 74: oa oe - Tiết 1	187	1. HĐ mở đầu: Ôn bài cũ, tạo tâm thế cho HS 2. Hình thành kiến thức mới: Nhận biết vần oa oe. Luyện đọc âm, tiếng, từ ngữ, mở rộng vốn từ có vần oa oe. 3. Luyện viết bảng con: oa, oe, đóa hoa, chích chòe.
	Bài 74: oa oe - Tiết 2	188	1. Luyện viết vở TV : từ đóa hoa. Phần bài buổi chiều viết từ chích chòe HD trong tiết HDH. 2. Luyện viết đoạn. 3. Luyện nói theo chủ đề Muôn hoa khoe sắc.
	Bài 75: Ôn tập và kể chuyện - Tiết 1	189	1. HĐ mở đầu: Tạo tâm thế cho giờ học. 2. Luyện đọc vần, tiếng, từ ngữ, đọc câu. Mở rộng vốn từ có vần đã được học trong tuần. 3. Luyện viết bảng con : Khắp vườn, tỏa hương, ngào ngạt.
	Bài 75: Ôn tập và kể chuyện - Tiết 2	190	1. Luyện viết câu trong vở TV trang 48. 2. Hình thành kiến thức mới , luyện tập kể chuyện theo tranh: Chuyện của mây.
	Ôn luyện tuần 15 - Tiết 1	191	Luyện đọc viết các âm, tiếng, chứa vần ươc, ươt, ươn, ươp.

		Ôn luyện tuần 15 - Tiết 2	192	Luyện đọc viết các âm, tiếng, chứa vần ươn, ương, oa, oe.
17		Bài 76: oan oăn oat oắt - Tiết 1	193	1. HĐ mở đầu: HS chơi trò chơi tạo tâm thế cho HS 2. Hình thành kiến thức mới: Nhận biết vần oan oăn oat oắt. Luyện đọc âm, tiếng, từ ngữ, mở rộng vốn từ có vần oan oăn oat oắt.. 3. Luyện viết bảng con: oan oăn oat oắt, tóc xoắn.
		Bài 76: oan oăn oat oắt - Tiết 2	194	1. Luyện viết vở TV : từ tóc xoắn. Phần bài buổi chiều viết từ nhọn hoắt HD trong tiết HDH. 2, Luyện đọc đoạn 3. Luyện nói chủ đề Trồng cây. Dạy lồng ghép BVMT: Lợi ích của cây xanh và việc trồng cây
		Bài 77: oai uê uy - Tiết 1	195	1. HĐ mở đầu: Hs hát, múa hoặc CTC 2. Hình thành kiến thức mới: Nhận biết vần oai uê uy. Luyện đọc âm, tiếng, từ ngữ, mở rộng vốn từ có vần oai uê uy. 3. Luyện viết bảng con: oai, uê, uy, khoai.
		Bài 77: oai uê uy - Tiết 2	196	1. Luyện viết vở TV : từ vạn tuế. Phần bài buổi chiều viết từ tàu thủy HD trong tiết HDH. 2. Luyện đọc đoạn 3. Luyện nói chủ đề Khu vườn mơ ước.
		Bài 78: uân uât - Tiết 1	197	1. HĐ mở đầu: Hs hát, múa

				2. Hình thành kiến thức mới: Nhận biết vần uân uât. Luyện đọc âm, tiếng, từ ngữ, mở rộng vốn từ có vần uân uât. 3. Luyện viết bảng con: uân , uât
		Bài 78: uân uât - Tiết 2	198	1. Luyện viết vở TV: từ tuần tra. Phần bài buổi chiều viết từ võ thuật HD trong tiết HDH. 2. Luyện đọc đoạn 3. Luyện nói chủ đề Đón Tết.
		Bài 79: uyên uyêt - Tiết 1	199	1. HĐ mở đầu: Ôn bài cũ, tạo tâm thế cho HS 2. Hình thành kiến thức mới: Nhận biết vần uyên uyêt. Luyện đọc âm, tiếng, từ ngữ, mở rộng vốn từ có vần uyên uyêt. 3. Luyện viết bảng con: uyên, uyêt.
		Bài 79: uyên uyêt - Tiết 2	200	1. Luyện viết vở TV: từ con thuyền. Phần bài buổi chiều viết từ truyền thuyết HD trong tiết HDH. 2. Luyện viết đoạn. 3. Luyện nói theo chủ đề Cảnh vật.
		Bài 80: Ôn tập và kể chuyện - Tiết 1	201	1. HĐ mở đầu: Tạo tâm thế cho giờ học. 2. Luyện đọc vần, tiếng, từ ngữ, đọc câu. Mở rộng vốn từ có vần đã được học trong tuần. 3. Luyện viết bảng con: nở thắm, trĩu quả.
		Bài 80: Ôn tập và kể chuyện - Tiết 2	202	1. Luyện viết câu trong vở TV trang 51. 2. Hình thành kiến thức mới , luyện tập kể chuyện theo tranh: Cặp sừng và đôi chân.

		Ôn luyện tuần 16 - Tiết 1	203	Luyện đọc viết các âm, tiếng, chứa vần oan oăn oat oắt, oai, uê, uy.
		Ôn luyện tuần 16 - Tiết 2	204	Luyện đọc viết các âm, tiếng, chứa vần uân uât uyên uyêt.
18		Bài 81: Ôn tập - Tiết 1	205	1. Ghép chữ tạo tên gọi các loài vật. 2. Đọc bài "Tết đang vào nhà"
		Bài 81: Ôn tập - Tiết 2	206	1. Tìm tiếng có vần ơi, ao, ăng. 2. Chép vào vở khổ thơ cuối.
		Bài 82: Ôn tập - Tiết 1	207	1. Viết vào vở các chữ số và từ chỉ số. 2. Tìm từ cùng vần với mỗi từ chỉ số. 3. Luyện chính tả.
		Bài 82: Ôn tập - Tiết 2	208	1. Đọc bài "Mùa xuân đến" 2. Tìm tiếng cùng vần. 3. Tìm tiếng trong và ngoài bài có vần anh, ang.
		Bài 83: Ôn tập - Tiết 1	209	1. Đọc bài "Voi, hổ và khi" 2. Trả lời câu hỏi.
		Bài 83: Ôn tập - Tiết 2	210	1. Đọc bài " Nắng xuân hồng" 2. Viết
		Đánh giá cuối kì - Tiết 1	211	1. Đọc bài "Hoa giấy" 2. Đọc và hoàn thiện câu Trang 180 - SHS
		Đánh giá cuối kì - Tiết 2	212	1. Viết 2. Chọn từ thích hợp
		Vận dụng, thực hành kiến thức - Tiết 1	213	Luyện tập thực hành HĐ kết nối các kiến thức đã học

		Vận dụng, thực hành kiến thức - Tiết 2	214	Luyện tập thực hành HĐ kết nối các kiến thức đã học
		Tổng kết (Ôn tập hoặc dự trữ) - Tiết 1	215	Luyện đọc viết các âm, tiếng, chứa vần đã học.
		Tổng kết (Ôn tập hoặc dự trữ) - Tiết 2	216	Luyện đọc viết các âm, tiếng, chứa vần đã học.

Học kì 2

Tuần, tháng	Chương trình và sách giáo khoa			Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có) <i>(Những điều chỉnh về nội dung, thời lượng, thiết bị dạy học và học liệu tham khảo; xây dựng chủ đề học tập, bổ sung tích hợp liên môn; thời gian và hình thức tổ chức...)</i>
	Chủ đề/ Mạch nội dung	Tên bài học	Tiết học/ Thời lượng	
19	1 - TÔI VÀ CÁC BẠN - 20 tiết	Bài 1: Tôi là học sinh lớp 1- Tiết 1	217	1. HĐ mở đầu: bài hát để giới thiệu bài 2. Hình thành kiến thức mới : Luyện đọc
		Bài 1: Tôi là học sinh lớp 1- Tiết 2	218	1. HĐ mở đầu: bằng trò chơi để giới thiệu bài 2. Hình thành kiến thức mới : Tìm hiểu nội dung bài. 3. Luyện tập - thực hành: Làm bài tập 4. Viết vở tập viết Trang 2. <i>Bổ sung nội dung: Tô chữ hoa N và viết từ ngữ vào vở Tập viết – sau Hoạt động Giải lao(Tương tự với các bài còn lại cùng dạng)</i>
		Bài 1: Tôi là học sinh lớp 1- Tiết 3	219	1. HĐ mở đầu: bằng trò chơi để giới thiệu bài 2. Luyện tập - Thực hành: Làm bài tập 5,6 và Nghe viết (bài tập 7) vào vở tập viết trang 3.
		Bài 1: Tôi là học sinh lớp 1- Tiết 4	220	1. HĐ mở đầu: bằng bài hát để giới thiệu bài 2. Luyện tập - Thực hành: Điền chữ phù hợp (bài tập 8), Chọn ý phù hợp để nói về bản thân (bài tập 9).
		Bài 2: Đôi tai xấu xí - Tiết 1	221	1. HĐ mở đầu: bài hát để giới thiệu bài 2. Hình thành kiến thức mới : Luyện đọc

20		Bài 2: Đôi tai xấu xí - Tiết 2	222	1. HD mở đầu: bằng trò chơi để giới thiệu bài 2. Hình thành kiến thức mới : Tìm hiểu nội dung bài. 3. Luyện tập - thực hành: Làm bài tập 4. Viết vở tập viết Trang 3.
		Bài 2: Đôi tai xấu xí - Tiết 3	223	1. HD mở đầu: bằng trò chơi để giới thiệu bài 2. Luyện tập - Thực hành: Làm bài tập 5 và viết vào vở tập viết tr 4; quan sát tranh và kể lại câu chuyện “Đôi tai xấu xí” (bài tập 6) Dạy lồng ghép BVMT: Bảo vệ động vật
		Bài 2: Đôi tai xấu xí - Tiết 4	224	1. HD mở đầu: bằng bài hát để giới thiệu bài 2. Luyện tập - Thực hành: Nghe viết (bài tập 7) vào vở tập viết trang 4. Tìm từ có chứa vần uyt, it, uyêt, iêt (bài tập 8), Vẽ con vật em yêu thích và đặt tên cho bức tranh (bài tập 9)
		Bài 3: Bạn của gió - Tiết 1	225	1. HD mở đầu: bài hát để giới thiệu bài 2. Hình thành kiến thức mới : Luyện đọc
		Bài 3: Bạn của gió - Tiết 2	226	1. HD mở đầu: bằng trò chơi để giới thiệu bài 2. Hình thành kiến thức mới : làm bài tập 3 và viết vào vở tập viết trang 4. Tìm hiểu nội dung bài (bài tập 4). Học thuộc lòng một khổ thơ mà em thích (bài tập 5). 3. Luyện tập - thực hành: Trò chơi “Tìm bạn cho gió”.
		Ôn luyện tuần 19 - tiết 1	227	1. HD mở đầu: Cho HS hát để giới thiệu bài 2. Luyện tập thực hành: Làm VBT TV bài Tôi là học sinh lớp 1.

		Ôn luyện tuần 19 - tiết 2	228	1. HD mở đầu: Cho HS hát để giới thiệu bài 2. Luyện tập thực hành: Làm VBT TV bài Đôi tai xấu xí.
		Bài 4: Giải thưởng tình bạn - Tiết 1	229	1. HD mở đầu: bài hát để giới thiệu bài 2. Hình thành kiến thức mới : Luyện đọc
		Bài 4: Giải thưởng tình bạn - Tiết 2	230	1. HD mở đầu: bằng trò chơi để giới thiệu bài 2. Hình thành kiến thức mới : Tìm hiểu nội dung bài. 3. Luyện tập - thực hành: Làm bài tập 4. Viết vở tập viết Trang 5.
		Bài 4: Giải thưởng tình bạn - Tiết 3	231	1. HD mở đầu: bằng trò chơi để giới thiệu bài 2. Luyện tập - Thực hành: Làm bài tập 5 và viết vào vở tập viết tr 5; quan sát tranh,kể lại câu chuyện "Giải thưởng tình bạn" (bài tập 6)
		Bài 4: Giải thưởng tình bạn - Tiết 4	232	1. HD mở đầu: bằng bài hát để giới thiệu bài 2. Luyện tập - Thực hành: Nghe viết (bài tập 7) vào vở tập viết trang 5. Điền chữ phù hợp (bài tập 8), quan sát tranh, dùng từ để nói theo tranh (bài tập 9)
		Bài 5: Sinh nhật của voi con - Tiết 1	233	1. HD mở đầu: bài hát để giới thiệu bài 2. Hình thành kiến thức mới : Luyện đọc
		Bài 5: Sinh nhật của voi con - Tiết 2	234	1. HD mở đầu: bằng trò chơi để giới thiệu bài 2. Hình thành kiến thức mới : Tìm hiểu nội dung bài. 3. Luyện tập - thực hành: Làm bài tập 4. Viết vở tập viết Trang 6.

		Bài 5: Sinh nhật của voi con - Tiết 3	235	1. HD mở đầu: bằng trò chơi để giới thiệu bài 2. Luyện tập - Thực hành: Làm bài tập 5 và viết vào vở tập viết tr 7; quan sát tranh, dùng từ để nói theo tranh (bài tập 6)
		Bài 5: Sinh nhật của voi con - Tiết 4	236	1. HD mở đầu: bằng bài hát để giới thiệu bài 2. Luyện tập - Thực hành: Nghe viết (bài tập 7) vào vở tập viết trang 7. Tìm từ có chứa vần oăc, oac, uơ, ư (bài tập 8), nói lời chúc mừng sinh nhật một người bạn (bài tập 9) <i>Bổ sung nội dung: Viết từ ngữ vào vở Tập viết – sau Hoạt động Giải lao(Tương tự với các bài còn lại cùng dạng)</i>
		Ôn tập - Tiết 1	237	1. HD mở đầu: bài hát để giới thiệu bài 2. Luyện tập - thực hành: Làm bài tập 1,2,3 - Trang 22.
		Ôn tập - Tiết 2	238	1. HD mở đầu: bằng trò chơi để giới thiệu bài 2. Luyện tập - thực hành: Làm bài tập 4,5,- Trang 23
		Ôn luyện tuần 20 - tiết 1	239	1. HD mở đầu: Cho HS hát để giới thiệu bài 2. Luyện tập thực hành: Làm VBT TV bài Giải thưởng tình bạn.
		Ôn luyện tuần 20 - tiết 2	240	1. HD mở đầu: Cho HS hát để giới thiệu bài 2. Luyện tập thực hành: Làm VBT TV bài Sinh nhật của voi con.
		Bài 1: Nụ hôn trên đôi bàn tay - Tiết 1	241	1. HD mở đầu: bài hát để giới thiệu bài 2. Hình thành kiến thức mới : Luyện đọc

21	2-MÁI ẤM GIA ĐÌNH - 20 tiết	Bài 1: Nụ hôn trên đôi bàn tay - Tiết 2	242	1. HD mở đầu: bằng trò chơi để giới thiệu bài 2. Hình thành kiến thức mới : Tìm hiểu nội dung bài. 3. Luyện tập - thực hành: Làm bài tập 4 và viết vào vở tập viết tr 8
22		Bài 1: Nụ hôn trên đôi bàn tay - Tiết 3	243	1. HD mở đầu: bằng trò chơi để giới thiệu bài 2. Luyện tập - Thực hành: Làm bài tập 5 và viết vào vở tập viết tr 8; quan sát tranh, dùng từ ngữ trong khung để nói theo tranh BT 6.
		Bài 1: Nụ hôn trên đôi bàn tay - Tiết 4	244	1. HD mở đầu: bằng bài hát để giới thiệu bài 2. Luyện tập - Thực hành: Nghe viết (bài tập 7) vào vở tập viết trang 9. Điền chữ phù hợp (bài tập 8), hát một bài hát về mẹ. (bài tập 9)
		Bài 2: Làm Anh - Tiết 1	245	1. HD mở đầu: bài hát để giới thiệu bài 2. Hình thành kiến thức mới : Luyện đọc 3. Luyện tập - thực hành: Làm bài tập 3. Viết vở tập viết Trang 9.
		Bài 2: Làm Anh - Tiết 2	246	1. HD mở đầu: bằng trò chơi để giới thiệu bài 2. Hình thành kiến thức mới : Tìm hiểu nội dung bài. Học thuộc lòng hai khổ thơ cuối 3. Luyện tập - thực hành: Kể về anh chị em BT 6.
		Bài 3: Cả nhà đi chơi núi - Tiết 1	247	1. HD mở đầu: bằng trò chơi để giới thiệu bài 2. Hình thành kiến thức mới : Luyện đọc.
		Bài 3: Cả nhà đi chơi núi - Tiết 2	248	1. HD mở đầu: bằng bài hát để giới thiệu bài 2. Hình thành kiến thức mới : Tìm hiểu nội dung bài.

				3. Luyện tập - thực hành: Làm bài tập 4 và viết vào vở Tập viết trang 10.
		Bài 3: Cả nhà đi chơi núi - Tiết 3	249	1. HĐ mở đầu: bài hát để giới thiệu bài 2. Luyện tập - Thực hành: Làm bài tập 5 và viết vào vở tập viết tr 10; quan sát tranh, dùng từ ngữ trong khung để nói theo tranh BT 6.
		Bài 3: Cả nhà đi chơi núi - Tiết 4	250	1. HĐ mở đầu: bằng trò chơi để giới thiệu bài 2. Luyện tập - thực hành: Nghe viết (bài tập 7) vào vở tập viết trang 11. Điền chữ phù hợp (BT8)
		Ôn luyện tuần 21 - tiết 1	251	1. HĐ mở đầu: Cho HS hát để giới thiệu bài 2. Luyện tập thực hành: Làm VBT TV bài Nụ hôn trên bàn tay.
		Ôn luyện tuần 21 - tiết 2	252	1. HĐ mở đầu: Cho HS hát để giới thiệu bài 2. Luyện tập thực hành: Làm VBT TV bài Cả nhà đi chơi núi..
		Bài 4: Quạt cho bà ngủ - Tiết 1	253	1. HĐ mở đầu: bài hát để giới thiệu bài 2. Hình thành kiến thức mới : Luyện đọc 3. Luyện tập - thực hành: Làm bài tập 4 và viết vào vở tập viết tr 11
		Bài 4: Quạt cho bà ngủ - Tiết 2	254	1. HĐ mở đầu: bằng trò chơi để giới thiệu bài 2. Hình thành kiến thức mới : Tìm hiểu nội dung bài. Học thuộc lòng hai khổ thơ thứ hai và thứ ba. 3. Luyện tập - thực hành: Hát một bài hát về tình cảm bà cháu.

		Bài 5: Bữa cơm gia đình - Tiết 1	255	1. HD mở đầu: bằng trò chơi để giới thiệu bài 2. Hình thành kiến thức mới : Luyện đọc
		Bài 5: Bữa cơm gia đình - Tiết 2	256	1. HD mở đầu: bằng bài hát để giới thiệu bài 2. Hình thành kiến thức mới : Tìm hiểu nội dung bài. 3. Luyện tập - Thực hành: Làm bài tập 4 và viết vào vở tập viết tr 12.
		Bài 5: Bữa cơm gia đình - Tiết 3	257	1. HD mở đầu: bài hát để giới thiệu bài 2. Luyện tập - Thực hành: Làm bài tập 5 và viết vào vở tập viết tr 12, quan sát tranh và dùng từ ngữ trong khung để nói theo tranh.
		Bài 5: Bữa cơm gia đình - Tiết 4	258	1. HD mở đầu: bằng trò chơi để giới thiệu bài 2. Luyện tập - thực hành: Nghe viết (bài tập 7) vào vở tập viết trang 13, điền chữ phù hợp (BT8), tham gia trò chơi: Cây gia đình.
		Bài 6: Ngôi nhà - Tiết 1	259	1. HD mở đầu: bằng trò chơi để giới thiệu bài 2. Hình thành kiến thức mới : Luyện đọc. 3. Luyện tập - thực hành: Làm bài tập 3 và viết vào vở Tập viết trang 13.
		Bài 6: Ngôi nhà - Tiết 2	260	1. HD mở đầu: bằng bài hát để giới thiệu bài 2. Hình thành kiến thức mới : Tìm hiểu nội dung bài. Học thuộc lòng hai khổ thơ đầu. 3. Luyện tập - thực hành: Vẽ ngôi nhà mà em yêu thích và đặt tên cho bức tranh em vẽ.
		Ôn tập - Tiết 1	261	1. HD mở đầu: bài hát để giới thiệu bài

				2. Luyện tập - thực hành: Bài 1, 2 trang 42 SHS
		Ôn tập - Tiết 2	262	1. HĐ mở đầu: bằng trò chơi để giới thiệu bài 2. Luyện tập - thực hành: Bài 3,4,5 trang 43 SHS
		Ôn luyện tuần 22 - tiết 1	263	1. HĐ mở đầu: Cho HS hát để giới thiệu bài 2. Luyện tập thực hành: Làm VBT TV bài Bữa cơm gia đình.
		Ôn luyện tuần 22 - tiết 2	264	1. HĐ mở đầu: Cho HS hát để giới thiệu bài 2. Luyện tập thực hành: Làm VBT TV bài Ngôi nhà.
23	MÁI TRƯỜNG MẾN YÊU	Bài 1: Tôi đi học - Tiết 1	265	1. HĐ mở đầu: bài hát để giới thiệu bài 2. Hình thành kiến thức mới : Luyện đọc
		Bài 1: Tôi đi học - Tiết 2	266	1. HĐ mở đầu: bằng trò chơi để giới thiệu bài 2. Hình thành kiến thức mới : Tìm hiểu nội dung bài. 3. Luyện tập - thực hành: Làm bài tập 4 và viết vào vở tập viết tr 14 Tích hợp giáo dục đạo đức, truyền thống dân tộc
		Bài 1: Tôi đi học - Tiết 3	267	1. HĐ mở đầu: bằng trò chơi để giới thiệu bài 2. Luyện tập - Thực hành: Làm bài tập 5 và viết vào vở tập viết tr 14; quan sát tranh, dùng từ ngữ trong khung để nói theo tranh BT 6.
24		Bài 1: Tôi đi học - Tiết 4	268	1. HĐ mở đầu: bằng bài hát để giới thiệu bài 2. Luyện tập - Thực hành: Nghe viết (bài tập 7) vào vở tập viết trang 15. Tìm trong bài từ có tiếng chứa vần:

				ương, ươn, ươi, ươu (BT8), hát một bài hát về ngày đầu đi học. (bài tập 9)
		Bài 2: Đi học- Tiết 1	269	1. HĐ mở đầu: bài hát để giới thiệu bài 2. Hình thành kiến thức mới : Luyện đọc 3. Luyện tập - thực hành: Làm bài tập 3. Viết vở tập viết Trang 15.
		Bài 2: Đi học- Tiết 2	270	1. HĐ mở đầu: bằng trò chơi để giới thiệu bài 2. Hình thành kiến thức mới : Tìm hiểu nội dung bài. Học thuộc lòng hai khổ thơ đầu 3. Luyện tập - thực hành: Hát một bài hát về thầy cô.
		Bài 3: Hoa yêu thương - Tiết 1	271	1. HĐ mở đầu: bằng trò chơi để giới thiệu bài 2. Hình thành kiến thức mới : Luyện đọc.
		Bài 3: Hoa yêu thương - Tiết 2	272	1. HĐ mở đầu: bằng bài hát để giới thiệu bài 2. Hình thành kiến thức mới : Tìm hiểu nội dung bài. 3. Luyện tập - thực hành: Làm bài tập 4 và viết vào vở Tập viết trang 16.
		Bài 3: Hoa yêu thương - Tiết 3	273	1. HĐ mở đầu: bài hát để giới thiệu bài 2. Luyện tập - Thực hành: Làm bài tập 5 và viết vào vở tập viết tr 16; quan sát tranh, dùng từ ngữ trong khung để nói theo tranh BT 6.
		Bài 3: Hoa yêu thương - Tiết 4	274	1. HĐ mở đầu: bằng trò chơi để giới thiệu bài 2. Luyện tập - thực hành: Nghe viết (BT7) vào vở tập viết trang 17. Điền chữ phù hợp (BT8), vẽ bức tranh về lớp em.

		Ôn luyện tuần 23 - Tiết 1	275	1. HD mở đầu: Cho HS hát để giới thiệu bài 2. Luyện tập thực hành: Làm VBT TV bài Tôi đi học.
		Ôn luyện tuần 23 - tiết 2	276	1. HD mở đầu: Cho HS hát để giới thiệu bài 2. Luyện tập thực hành: Làm VBT TV bài Hoa yêu thương.
		Bài 4: Cây bàng và lớp học- Tiết 1	277	1. HD mở đầu: bài hát để giới thiệu bài 2. Hình thành kiến thức mới : Luyện đọc 3. Luyện tập - thực hành: Làm bài tập 3 và viết vào vở tập viết tr 17
		Bài 4: Cây bàng và lớp học- Tiết 2	278	1. HD mở đầu: bằng trò chơi để giới thiệu bài 2. Hình thành kiến thức mới : Tìm hiểu nội dung bài. Học thuộc lòng hai khổ thơ đầu. 3. Luyện tập - thực hành: Tham gia trò chơi: Nhìn hình nói tên sự vật.
		Bài 5: Bác trồng trường - Tiết 1	279	1. HD mở đầu: bằng trò chơi để giới thiệu bài 2. Hình thành kiến thức mới : Luyện đọc
		Bài 5: Bác trồng trường - Tiết 2	280	1. HD mở đầu: bằng bài hát để giới thiệu bài 2. Hình thành kiến thức mới : Tìm hiểu nội dung bài. 3. Luyện tập - Thực hành: Làm bài tập 4 và viết vào vở tập viết tr 18.
		Bài 5: Bác trồng trường - Tiết 3	281	1. HD mở đầu: bài hát để giới thiệu bài 2. Luyện tập - Thực hành: Làm bài tập 5 và viết vào vở tập viết tr 18, quan sát tranh và dùng từ ngữ trong khung để nói theo tranh.

		Bài 5: Bác trống trường - Tiết 4	282	1. HD mở đầu: bằng trò chơi để giới thiệu bài 2. Luyện tập - thực hành: Nghe viết (bài tập 7) vào vở tập viết trang 19, Tìm trong hoặc ngoài bài đọc từ ngữ có tiếng chứa vần ang, an, au, ao (BT8), đọc và giải câu đố (BT9)
		Bài 6: Giờ ra chơi - Tiết 1	283	1. HD mở đầu: bằng trò chơi để giới thiệu bài 2. Hình thành kiến thức mới : Luyện đọc. 3. Luyện tập - thực hành: Làm bài tập 3 và viết vào vở Tập viết trang 19.
		Bài 6: Giờ ra chơi - Tiết 2	284	1. HD mở đầu: bằng bài hát để giới thiệu bài 2. Hình thành kiến thức mới : Tìm hiểu nội dung bài. Học thuộc lòng hai khổ thơ thứ hai và thứ ba. 3. Luyện tập - thực hành: Nhìn hình đoán tên trò chơi.
		Ôn tập - Tiết 1	285	1. HD mở đầu: bài hát để giới thiệu bài 2. Luyện tập - thực hành: Bài 1, 2,3 trang 62 SHS
		Ôn tập - Tiết 2	286	1. HD mở đầu: bằng trò chơi để giới thiệu bài 2. Luyện tập - thực hành: Bài 4,5 trang 63 SHS
		Luyện tập tuần 24 - Tiết 1	287	1. HD mở đầu: Cho HS hát để giới thiệu bài 2. Luyện tập thực hành: Làm VBT TV bài Bác trống trường.
		Luyện tập tuần 24 - Tiết 2	288	1. HD mở đầu: Cho HS hát để giới thiệu bài 2. Luyện tập thực hành: Làm VBT TV bài Giờ ra chơi.
		Bài 1: Rửa tay trước khi ăn - Tiết 1	289	1. HD mở đầu: bài hát để giới thiệu bài

25				2. Hình thành kiến thức mới : Luyện đọc
		Bài 1: Rửa tay trước khi ăn - Tiết 2	290	1. HĐ mở đầu: bằng trò chơi để giới thiệu bài 2. Hình thành kiến thức mới : Tìm hiểu nội dung bài. 3. Luyện tập - thực hành: Làm bài tập 4 và viết vào vở tập viết tr 20
		Bài 1: Rửa tay trước khi ăn - Tiết 3	291	1. HĐ mở đầu: bằng trò chơi để giới thiệu bài 2. Luyện tập - Thực hành: Làm bài tập 5 và viết vào vở tập viết tr 20; quan sát tranh, dùng từ ngữ trong khung để nói theo tranh BT 6.
26	4 - ĐIỀU EM CẦN BIẾT	Bài 1: Rửa tay trước khi ăn - Tiết 4	292	1. HĐ mở đầu: bằng bài hát để giới thiệu bài 2. Luyện tập - Thực hành: Nghe viết (bài tập 7) vào vở tập viết trang 21. điền chữ phù hợp (BT8), Trò chơi: Em làm bác sĩ (bài tập 9)
		Bài 2: Lời chào - Tiết 1	293	1. HĐ mở đầu: bài hát để giới thiệu bài 2. Hình thành kiến thức mới : Luyện đọc 3. Luyện tập - thực hành: Làm bài tập 3. Viết vở tập viết Trang 21.
		Bài 2: Lời chào - Tiết 2	294	1. HĐ mở đầu: bằng trò chơi để giới thiệu bài 2. Hình thành kiến thức mới : Tìm hiểu nội dung bài. Học thuộc lòng hai khổ thơ đầu 3. Luyện tập - thực hành: Hát một bài hát về lời chào hỏi.
		Bài 3: Khi mẹ vắng nhà - Tiết 1	295	1. HĐ mở đầu: bằng trò chơi để giới thiệu bài 2. Hình thành kiến thức mới : Luyện đọc.

		Bài 3: Khi mẹ vắng nhà - Tiết 2	296	1. HD mở đầu: bằng bài hát để giới thiệu bài 2. Hình thành kiến thức mới : Tìm hiểu nội dung bài. Dạy lòng ghép ANQP 3. Luyện tập - thực hành: Làm bài tập 4 và viết vào vở Tập viết trang 22.
		Bài 3: Khi mẹ vắng nhà - Tiết 3	297	1. HD mở đầu: bài hát để giới thiệu bài 2. Luyện tập - Thực hành: Làm bài tập 5 và viết vào vở tập viết tr 22; quan sát tranh, kể lại câu chuyện theo tranh (BT6)
		Bài 3: Khi mẹ vắng nhà - Tiết 4	298	1. HD mở đầu: bằng trò chơi để giới thiệu bài 2. Luyện tập - thực hành: Nghe viết (BT7) vào vở tập viết trang 23. Điền chữ phù hợp thay cho bông hoa (BT8). Quan sát tranh, dùng từ ngữ trong khung để nói theo tranh (BT9)
		Luyện tập tuần 25 - Tiết 1	299	1. HD mở đầu: Cho HS hát để giới thiệu bài 2. Luyện tập thực hành: Làm VBT TV bài Tôi đi học.
		Luyện tập tuần 25 - Tiết 2	300	1. HD mở đầu: Cho HS hát để giới thiệu bài 2. Luyện tập thực hành: Làm VBT TV bài Hoa yêu thương. Tích hợp giáo dục Kỹ năng sống
		Bài 4: Nếu không may bị lạc - Tiết 1	301	1. HD mở đầu: QS tranh trả lời câu hỏi để giới thiệu bài (bài 1) 2. Hình thành kiến thức mới : Luyện đọc (bài 2)
		Bài 4: Nếu không may bị lạc - Tiết 2	302	1. HD mở đầu: bằng bài hát để giới thiệu bài.

				2. Hình thành kiến thức mới : Tìm hiểu nội dung bài - trả lời câu hỏi (bài 3) Dạy lồng ghép ANQP 3. Luyện tập - thực hành: Làm bài tập 4 và viết vào vở tập viết
		Bài 4: Nếu không may bị lạc - Tiết 3	303	1. HĐ mở đầu: bằng bài hát để giới thiệu bài. 2. Luyện tập - Thực hành: Làm bài tập 5 và viết vào vở tập viết tr.24; - Bài tập 6
		Bài 4: Nếu không may bị lạc - Tiết 4	304	1. HĐ mở đầu: bằng bài hát để giới thiệu bài. 2. Luyện tập - Thực hành: Nghe viết (bài tập 7) vào vở tập viết tr.24. Bài tập 8 + bài tập 9
		Bài 5: Đèn giao thông - Tiết 1	305	1. HĐ mở đầu: QS tranh trả lời câu hỏi để giới thiệu bài (bài 1) 2. Hình thành kiến thức mới : Luyện đọc (bài 2)
		Bài 5: Đèn giao thông - Tiết 2	306	1. HĐ mở đầu: bằng bài hát để giới thiệu bài. 2. Hình thành kiến thức mới : Tìm hiểu nội dung bài - trả lời câu hỏi (bài 3) Dạy lồng ghép ANQP - PTTNTT 3. Luyện tập - thực hành: Làm bài tập 4 và viết vào vở tập viết
		Bài 5: Đèn giao thông - Tiết 3	307	1. HĐ mở đầu: bằng bài hát để giới thiệu bài. 2. Luyện tập - Thực hành: Làm bài tập 5 và viết vào vở tập viết - Bài tập 6
		Bài 5: Đèn giao thông - Tiết 4	308	1. HĐ mở đầu: bằng bài hát để giới thiệu bài.

				2. Luyện tập - Thực hành: Nghe viết (bài tập 7) vào vở tập viết. - Bài tập 8 + bài tập 9
		Ôn tập - Tiết 1	309	1. HD mở đầu: bài hát để giới thiệu bài 2. Luyện tập - thực hành: Bài 1, 2, 3
		Ôn tập - Tiết 2	310	1. HD mở đầu: bằng bài hát để giới thiệu bài 2. Luyện tập - thực hành: Bài 4, 5, 6
		Luyện tập tuần 26 - Tiết 1	311	1. HD mở đầu: Cho HS hát để giới thiệu bài 2. Luyện tập thực hành: Luyện viết từ: ngoảnh lại, công viên - bài Nếu không may bị lạc. Làm phần bài tập bắt buộc VBT TV tr.33
		Luyện tập tuần 26 - Tiết 2	312	1. HD mở đầu: Cho HS hát để giới thiệu bài 2. Luyện tập thực hành: Luyện viết từ: điều khiển, giao thông - bài Đèn giao thông vào vở tập viết. Làm phần bài tập bắt buộc VBT TV tr.35 Tích hợp giáo dục Kỹ năng sống
27	5 - BÀI HỌC TỪ CUỘC SỐNG	Bài 1: Kiến và chim bồ câu - Tiết 1	313	1. HD mở đầu: QS tranh trả lời câu hỏi để giới thiệu bài (bài 1) 2. Hình thành kiến thức mới : Luyện đọc (bài 2)
		Bài 1: Kiến và chim bồ câu - Tiết 2	314	1. HD mở đầu: bằng bài hát để giới thiệu bài. 2. Hình thành kiến thức mới : Tìm hiểu nội dung bài - trả lời câu hỏi (bài 3) 3. Luyện tập - thực hành: Làm bài tập 4 và viết vào vở tập viết

28		Bài 1: Kiến và chim bồ câu - Tiết 3	315	1. HD mở đầu: bằng bài hát để giới thiệu bài. 2. Luyện tập - Thực hành: Làm bài tập 5 và viết vào vở tập viết; - Bài tập 6
		Bài 1: Kiến và chim bồ câu - Tiết 4	316	1. HD mở đầu: bằng bài hát để giới thiệu bài. 2. Luyện tập - Thực hành: Nghe viết (bài tập 7) vào vở tập viết. - Bài tập 8 + bài tập 9 Tích hợp giáo dục ATGT
		Bài 2: Câu chuyện của rề - Tiết 1	317	1. HD mở đầu: QS tranh trả lời câu hỏi để giới thiệu bài (bài 1) 2. Hình thành kiến thức mới : Luyện đọc 3. Luyện tập - thực hành: Làm bài tập 3 và viết vào vở tập viết
		Bài 2: Câu chuyện của rề - Tiết 2	318	1. HD mở đầu: bằng trò chơi để giới thiệu bài 2. Hình thành kiến thức mới : Tìm hiểu nội dung bài - trả lời câu hỏi (bài 4) 3. Luyện tập - thực hành: Làm bài tập 5, 6
		Bài 3: Câu hỏi của sói - Tiết 1	319	1. HD mở đầu: QS tranh trả lời câu hỏi để giới thiệu bài (bài 1) 2. Hình thành kiến thức mới : Luyện đọc (bài 2)
		Bài 3: Câu hỏi của sói - Tiết 2	320	1. HD mở đầu: bằng bài hát để giới thiệu bài. 2. Hình thành kiến thức mới : Tìm hiểu nội dung bài - trả lời câu hỏi (bài 3) Dạy lồng ghép ANQP

				3. Luyện tập - thực hành: Làm bài tập 4 và viết vào vở tập viết
		Bài 3: Câu hỏi của sói - Tiết 3	321	1. HD mở đầu: bằng bài hát để giới thiệu bài. 2. Luyện tập - Thực hành: Làm bài tập 5 và viết vào vở tập viết. - Bài tập 6
		Bài 3: Câu hỏi của sói - Tiết 4	322	1. HD mở đầu: bằng bài hát để giới thiệu bài. 2. Luyện tập - Thực hành: Nghe viết (bài tập 7) vào vở tập viết. - Bài tập 8 + bài tập 9
		Luyện tập tuần 27 - Tiết 1	323	1. HD mở đầu: Cho HS hát để giới thiệu bài 2. Luyện tập thực hành: Luyện viết từ: nhanh trí, thợ săn - bài Kiến và chim bồ câu. Làm phần bài tập bắt buộc VBT TV tr.37
		Luyện tập tuần 27 - Tiết 2	324	1. HD mở đầu: Cho HS hát để giới thiệu bài 2. Luyện tập thực hành: Luyện viết từ: lặng lẽ, khiêm nhường - bài Câu chuyện của rặng, nhảy nhót, bạn tốt - bài Câu hỏi của sói vào vở tập viết. Làm phần bài tập bắt buộc VBT TV tr.38, 39
		Bài 4: Chú bé chăn cừu - Tiết 1	325	1. HD mở đầu: QS tranh trả lời câu hỏi để giới thiệu bài (bài 1) 2. Hình thành kiến thức mới : Luyện đọc (bài 2)
		Bài 4: Chú bé chăn cừu - Tiết 2	326	1. HD mở đầu: bằng bài hát để giới thiệu bài. 2. Hình thành kiến thức mới : Tìm hiểu nội dung bài - trả lời câu hỏi (bài 3)

				3. Luyện tập - thực hành: Làm bài tập 4 và viết vào vở tập viết
		Bài 4: Chú bé chăn cừu - Tiết 3	327	1. HD mở đầu: bằng bài hát để giới thiệu bài. 2. Luyện tập - Thực hành: Làm bài tập 5 và viết vào vở tập viết. - Bài tập 6
		Bài 4: Chú bé chăn cừu - Tiết 4	328	1. HD mở đầu: bằng bài hát để giới thiệu bài. 2. Luyện tập - Thực hành: Nghe viết (bài tập 7) vào vở tập viết. - Bài tập 8 + bài tập 9
		Bài 5: Tiếng vọng của núi - Tiết 1	329	1. HD mở đầu: QS tranh trả lời câu hỏi để giới thiệu bài (bài 1) 2. Hình thành kiến thức mới : Luyện đọc (bài 2)
		Bài 5: Tiếng vọng của núi - Tiết 2	330	1. HD mở đầu: bằng bài hát để giới thiệu bài. 2. Hình thành kiến thức mới : Tìm hiểu nội dung bài - trả lời câu hỏi (bài 3) 3. Luyện tập - thực hành: Làm bài tập 4 và viết vào vở tập viết
		Bài 5: Tiếng vọng của núi - Tiết 3	331	1. HD mở đầu: bằng bài hát để giới thiệu bài. 2. Luyện tập - Thực hành: Làm bài tập 5 và viết vào vở tập viết - Bài tập 6
		Bài 5: Tiếng vọng của núi - Tiết 4	332	1. HD mở đầu: bằng bài hát để giới thiệu bài. 2. Luyện tập - Thực hành: Nghe viết (bài tập 7) vào vở tập viết. - Bài tập 8 + bài tập 9
		Ôn tập - Tiết 1	333	1. HD mở đầu: bài hát để giới thiệu bài

				2. Luyện tập - thực hành: Bài 1, 2, 3
		Ôn tập - Tiết 2	334	1. HĐ mở đầu: bằng bài hát để giới thiệu bài 2. Luyện tập - thực hành: Bài 4, 5
		Luyện tập tuần 28 - Tiết 1	335	1. HĐ mở đầu: Cho HS hát để giới thiệu bài 2. Luyện tập thực hành: Luyện viết từ: thỏa thuê, thân nhiên - bài Chú bé chăn cừu. Làm phần bài tập bắt buộc VBT TV tr.41
		Luyện tập tuần 28 - Tiết 2	336	1. HĐ mở đầu: Cho HS hát để giới thiệu bài 2. Luyện tập thực hành: Luyện viết từ: tiếng vọng, vui vẻ - bài Tiếng vọng của núi vào vở tập viết. Làm phần bài tập bắt buộc VBT TV tr.42.
29	6- THIÊN NHIÊN KÌ THÚ -	Bài 1: Loài chim của biển cả - Tiết 1	337	1. HĐ mở đầu: QS tranh trả lời câu hỏi để giới thiệu bài (bài 1) 2. Hình thành kiến thức mới : Luyện đọc (bài 2)
		Bài 1: Loài chim của biển cả - Tiết 2	338	1. HĐ mở đầu: bằng bài hát để giới thiệu bài. 2. Hình thành kiến thức mới : Tìm hiểu nội dung bài - trả lời câu hỏi (bài 3) 3. Luyện tập - thực hành: Làm bài tập 4 và viết vào vở tập viết
		Bài 1: Loài chim của biển cả - Tiết 3	339	1. HĐ mở đầu: bằng bài hát để giới thiệu bài. 2. Luyện tập - Thực hành: Làm bài tập 5 và viết vào vở tập viết; - Bài tập 6
		Bài 1: Loài chim của biển cả - Tiết 4	340	1. HĐ mở đầu: bằng bài hát để giới thiệu bài.

30				2. Luyện tập - Thực hành: Nghe viết (bài tập 7) vào vở tập viết. - Bài tập 8 + bài tập 9 Dạy lồng ghép BVMT: Bảo vệ các loài chim
		Bài 2: Bảy sắc cầu vồng - Tiết 1	341	1. HD mở đầu: QS tranh trả lời câu hỏi để giới thiệu bài (bài 1) 2. Hình thành kiến thức mới : Luyện đọc 3. Luyện tập - thực hành: Làm bài tập 3 và viết vào vở tập viết
		Bài 2: Bảy sắc cầu vồng - Tiết 2	342	1. HD mở đầu: bằng trò chơi để giới thiệu bài 2. Hình thành kiến thức mới : Tìm hiểu nội dung bài - trả lời câu hỏi (bài 4) 3. Luyện tập - thực hành: Làm bài tập 5, 6
		Bài 3: Chúa tể rừng xanh - Tiết 1	343	1. HD mở đầu: QS tranh trả lời câu hỏi để giới thiệu bài (bài 1) 2. Hình thành kiến thức mới : Luyện đọc (bài 2)
		Bài 3: Chúa tể rừng xanh - Tiết 2	344	1. HD mở đầu: Giải câu đố để giới thiệu bài (bài 1) 2. Hình thành kiến thức mới : Tìm hiểu nội dung bài - trả lời câu hỏi (bài 3) 3. Luyện tập - thực hành: Làm bài tập 4 và viết vào vở tập viết
		Bài 3: Chúa tể rừng xanh - Tiết 3	345	1. HD mở đầu: bằng bài hát để giới thiệu bài. 2. Luyện tập - Thực hành: Làm bài tập 5 và viết vào vở tập viết. - Bài tập 6
		Bài 3: Chúa tể rừng xanh - Tiết 4	346	1. HD mở đầu: bằng bài hát để giới thiệu bài.

				2. Luyện tập - Thực hành: Nghe viết (bài tập 7) vào vở tập viết. - Bài tập 8 + bài tập 9 Tích hợp giáo dục đạo đức, Kỹ năng sống
		Luyện tập tuần 29 - Tiết 1	347	1. HĐ mở đầu: Cho HS hát để giới thiệu bài 2. Luyện tập thực hành: Luyện viết từ: hải âu, đại dương - bài Loài chim của biển cả. Làm phần bài tập bắt buộc VBT TV tr.44
		Luyện tập tuần 29 - Tiết 2	348	1. HĐ mở đầu: Cho HS hát để giới thiệu bài 2. Luyện tập thực hành: Luyện viết từ: cầu vồng, mưa rào - bài Bảy sắc cầu vồng, di chuyển, rừng xanh - bài Chúa tể rừng xanh. Làm phần bài tập bắt buộc VBT TV tr.45, 47.
		Bài 4: Cuộc thi tài năng rừng xanh - Tiết 1	349	1. HĐ mở đầu: QS tranh trả lời câu hỏi để giới thiệu bài (bài 1) 2. Hình thành kiến thức mới : Luyện đọc (bài 2)
		Bài 4: Cuộc thi tài năng rừng xanh - Tiết 2	350	1. HĐ mở đầu: bằng bài hát để giới thiệu bài. 2. Hình thành kiến thức mới : Tìm hiểu nội dung bài - trả lời câu hỏi (bài 3) 3. Luyện tập - thực hành: Làm bài tập 4 và viết vào vở tập viết
		Bài 4: Cuộc thi tài năng rừng xanh - Tiết 3	351	1. HĐ mở đầu: bằng bài hát để giới thiệu bài. 2. Luyện tập - Thực hành: Làm bài tập 5 và viết vào vở tập viết. - Bài tập 6 Dạy lồng ghép BVMT: Bảo vệ các loài vật trong rừng

	Bài 4: Cuộc thi tài năng rừng xanh - Tiết 4	352	1. HD mở đầu: bằng bài hát để giới thiệu bài. 2. Luyện tập - Thực hành: Nghe viết (bài tập 7) vào vở tập viết. - Bài tập 8 + bài tập 9
	Bài 5: Cây liễu dẻo dai - Tiết 1	353	1. HD mở đầu: Nói về đặc điểm khác nhau giữa hai cây trong tranh để giới thiệu bài (bài 1) 2. Hình thành kiến thức mới : Luyện đọc (bài 2)
	Bài 5: Cây liễu dẻo dai - Tiết 2	354	1. HD mở đầu: bằng bài hát để giới thiệu bài. 2. Hình thành kiến thức mới : Tìm hiểu nội dung bài - trả lời câu hỏi (bài 3) 3. Luyện tập - thực hành: Làm bài tập 4 và viết vào vở tập viết Dạy lồng ghép BVMT: Bảo vệ cây xanh
	Bài 5: Cây liễu dẻo dai - Tiết 3	355	1. HD mở đầu: bằng bài hát để giới thiệu bài. 2. Luyện tập - Thực hành: Làm bài tập 5 và viết vào vở tập viết - Bài tập 6
	Bài 5: Cây liễu dẻo dai - Tiết 4	356	1. HD mở đầu: bằng bài hát để giới thiệu bài. 2. Luyện tập - Thực hành: Nghe viết (bài tập 7) vào vở tập viết. Bài tập 8 + bài tập 9
	Ôn tập- Tiết 1	357	1. HD mở đầu: bài hát để giới thiệu bài 2. Luyện tập - thực hành: Bài 1, 2, 3
	Ôn tập- Tiết 2	358	1. HD mở đầu: bằng bài hát để giới thiệu bài 2. Luyện tập - thực hành: Bài 4, 5

		Luyện tập tuần 30 - Tiết 1	359	1. HD mở đầu: Cho HS hát để giới thiệu bài 2. Luyện tập thực hành: Luyện viết từ: hải âu, đại dương - bài Loài chim của biển cả. Làm phần bài tập bắt buộc VBT TV tr.44
		Luyện tập tuần 30 - Tiết 2	360	1. HD mở đầu: Cho HS hát để giới thiệu bài 2. Luyện tập thực hành: Luyện viết từ: dẻo dai, chuyển động - bài Cây liễu dẻo dai vào vở tập viết. Làm phần bài tập bắt buộc VBT TV tr.51
31	7 - THẾ GIỚI TRONG MẮT EM	Bài 1: Tia nắng đi đâu? - Tiết 1	361	1. HD mở đầu: bài hát để giới thiệu bài 2. Hình thành kiến thức mới : Luyện đọc 3. Luyện tập - thực hành: Làm bài tập 3 và viết vào vở tập viết tr 38
		Bài 1: Tia nắng đi đâu? - Tiết 2	362	1. HD mở đầu: bằng trò chơi để giới thiệu bài 2. Hình thành kiến thức mới : Tìm hiểu nội dung bài. Học thuộc lòng 2 khổ thơ cuối 3. Luyện tập - thực hành: Làm bài tập 6
		Bài 2: Trong giấc mơ buổi sáng - Tiết 1	363	1. HD mở đầu: bằng trò chơi để giới thiệu bài 2. Hình thành kiến thức mới : Luyện đọc 3. Luyện tập - thực hành: Làm bài tập 3 và viết vào vở tập viết tr 39
32		Bài 2: Trong giấc mơ buổi sáng - Tiết 2	364	1. HD mở đầu: bằng bài hát để giới thiệu bài 2. Hình thành kiến thức mới : Tìm hiểu nội dung bài. Học thuộc lòng 2 khổ thơ cuối 3. Luyện tập - thực hành: Làm bài tập 6

		Bài 3: Ngày mới bắt đầu - Tiết 1	365	1. HD mở đầu: bằng bài hát để giới thiệu bài 2. Hình thành kiến thức mới : Luyện đọc
		Bài 3: Ngày mới bắt đầu - Tiết 2	366	1. HD mở đầu: bằng trò chơi để giới thiệu bài 2. Hình thành kiến thức mới : Tìm hiểu nội dung bài. Luyện đọc lại đoạn 2 3. Luyện tập - thực hành: Làm bài tập 4 và viết vào vở tập viết tr 39
		Bài 3: Ngày mới bắt đầu - Tiết 3	367	1. HD mở đầu: bằng trò chơi để giới thiệu bài 2. Luyện tập - Thực hành: Làm bài tập 5 và viết vào vở tập viết tr 39; quan sát tranh, phỏng đoán dùng từ trong khung để nói theo tranh (bài tập 6)
		Bài 3: Ngày mới bắt đầu - Tiết 4	368	1. HD mở đầu: bằng bài hát để giới thiệu bài 2. Luyện tập - Thực hành: Nghe viết (bài tập 7) vào vở tập viết trang 40. MRVT chứa vần iêu, iu, uông, uôn (bài tập 8), hát và vận động (bài tập 9)
		Bài 4: Hỏi mẹ - Tiết 1	369	1. HD mở đầu: bài hát để giới thiệu bài 2. Hình thành kiến thức mới : Luyện đọc 3. Luyện tập - thực hành: Làm bài tập 3 và viết vào vở tập viết tr 40
		Bài 4: Hỏi mẹ - Tiết 2	370	1. HD mở đầu: bằng trò chơi để giới thiệu bài 2. Hình thành kiến thức mới : Tìm hiểu nội dung bài. Học thuộc lòng bài thơ 3. Luyện tập - thực hành: Làm bài tập 6

		Luyện tập tuần 31 - Tiết 1	371	1. HD mở đầu: Cho HS hát để giới thiệu bài 2. Luyện tập thực hành: Luyện viết từ: ngẫm nghĩ, tán cây của bài Tia nắng đi đâu; từ thảo nguyên, ban mai của bài Trong giấc mơ buổi sáng vào vở tập viết trang 38. Làm phần bài tập bắt buộc trang 54 VBT TV của bài Trong giấc mơ buổi sáng.
		Luyện tập tuần 31 - Tiết 2	372	1. HD mở đầu: Cho HS hát để giới thiệu bài 2. Luyện tập thực hành: Luyện viết từ: tinh mơ, tia nắng của bài Ngày mới bắt đầu; từ trắng rằm, chăn trâu của bài Hỏi mẹ vào vở tập viết trang 40. Làm phần bài tập bắt buộc trang 57 VBT TV của bài Hỏi mẹ.
		Bài 5: Những cánh cò - Tiết 1	373	1. HD mở đầu: trò chơi Lật mảnh ghép để giới thiệu bài 2. Hình thành kiến thức mới : Luyện đọc
		Bài 5: Những cánh cò - Tiết 2	374	1. HD mở đầu: bằng bài hát để giới thiệu bài 2. Hình thành kiến thức mới : Tìm hiểu nội dung bài. Luyện đọc lại đoạn 2 3. Luyện tập - thực hành: Làm bài tập 4 và viết vào vở tập viết tr 41
		Bài 5: Những cánh cò - Tiết 3	375	1. HD mở đầu: bằng bài hát để giới thiệu bài 2. Luyện tập - Thực hành: Làm bài tập 5 và viết vào vở tập viết tr 41; quan sát tranh, nêu nội dung tranh và nêu được việc làm tốt/ chưa tốt (bài tập 6)
		Bài 5: Những cánh cò - Tiết 4	376	1. HD mở đầu: bằng bài hát để giới thiệu bài

				2. Luyện tập - Thực hành: Nghe viết (bài tập 7) vào vở tập viết trang 41. Biết lựa chọn vần phù hợp (bài tập 8); nêu được nội dung tranh và lí do vì sao mình thích (bài tập 9)
		Bài 6: Buổi trưa hè - Tiết 1	377	1. HD mở đầu: bài hát để giới thiệu bài 2. Hình thành kiến thức mới : Luyện đọc 3. Luyện tập - thực hành: Làm bài tập 3 và viết vào vở tập viết tr 42
		Bài 6: Buổi trưa hè - Tiết 2	378	1. HD mở đầu: bằng trò chơi để giới thiệu bài 2. Hình thành kiến thức mới : Tìm hiểu nội dung bài. Học thuộc lòng hai khổ thơ cuối 3. Luyện tập - thực hành: Làm bài tập 6
		Bài 7: Hoa phượng - Tiết 1	379	1. HD mở đầu: bài hát để giới thiệu bài 2. Hình thành kiến thức mới : Luyện đọc 3. Luyện tập - thực hành: Làm bài tập 3 và viết vào vở tập viết tr 42
		Bài 7: Hoa phượng - Tiết 2	380	1. HD mở đầu: bằng bài hát để giới thiệu bài 2. Hình thành kiến thức mới : Tìm hiểu nội dung bài. Học thuộc lòng hai khổ thơ đầu 3. Luyện tập - thực hành: Làm bài tập 6 Dạy lồng ghép BVMT: Bảo vệ cây và hoa
		Ôn tập - Tiết 1	381	1. HD mở đầu: bài hát để giới thiệu bài 2. Luyện tập - thực hành: Bài 1, 2 trang 142 SHS
		Ôn tập - Tiết 2	382	1. HD mở đầu: bằng bài hát để giới thiệu bài

				2. Luyện tập - thực hành: Bài 3, 4, 5 trang 143 SHS
		Luyện tập tuần 32 - Tiết 1	383	1. HD mở đầu: Cho HS hát để giới thiệu bài 2. Luyện tập thực hành: Luyện viết từ: duyên dáng, âm thanh của bài Những cánh cò. Làm phần bài tập bắt buộc trang 58 VBT TV
		Luyện tập tuần 32 - Tiết 2	384	1. HD mở đầu: Cho HS hát để giới thiệu bài 2. Luyện tập thực hành: Luyện viết từ: chập chờn, rạo rức của bài Buổi trưa hè; từ hoa phượng, rừng rực cháy của bài Hoa phượng vào vở tập viết trang 42. Làm phần bài tập 1, 2 trang 61 VBT TV của bài Hoa phượng.
33	8 - ĐẤT NƯỚC VÀ CON NGƯỜI - 20 tiết	Bài 1: Cậu bé thông minh - Tiết 1	385	1. HD mở đầu: bằng bài hát để giới thiệu bài 2. Hình thành kiến thức mới : Luyện đọc
		Bài 1: Cậu bé thông minh - Tiết 2	386	1. HD mở đầu: bằng bài hát để giới thiệu bài 2. Hình thành kiến thức mới : Tìm hiểu nội dung bài. Luyện đọc lại đoạn 2 3. Luyện tập - thực hành: Làm bài tập 4 và viết vào vở tập viết tr 43
		Bài 1: Cậu bé thông minh - Tiết 3	387	1. HD mở đầu: bằng bài hát để giới thiệu bài 2. Luyện tập - Thực hành: Làm bài tập 5 và viết vào vở tập viết tr 43; quan sát tranh, nói về các trò chơi trong tranh (bài tập 6)
		Bài 1: Cậu bé thông minh - Tiết 4	388	1. HD mở đầu: bằng bài hát để giới thiệu bài

34				2. Luyện tập - Thực hành: Nghe viết (bài tập 7) vào vở tập viết trang 43, 44. Biết lựa chọn vần phù hợp (bài tập 8); giải ô chữ (bài tập 9)
		Bài 2: Lính cứu hỏa - Tiết 1	389	1. HĐ mở đầu: bằng bài hát để giới thiệu bài 2. Hình thành kiến thức mới : Luyện đọc
		Bài 2: Lính cứu hỏa - Tiết 2	390	1. HĐ mở đầu: bằng trò chơi để giới thiệu bài 2. Hình thành kiến thức mới : Tìm hiểu nội dung bài. Luyện đọc lại đoạn 1. Dạy lòng ghép ANQP: Ghi nhớ số điện thoại báo cháy. GD phòng cháy chữa cháy 3. Luyện tập - thực hành: Làm bài tập 4 và viết vào vở tập viết tr 44
		Bài 2: Lính cứu hỏa - Tiết 3	391	1. HĐ mở đầu: bằng bài hát để giới thiệu bài 2. Luyện tập - Thực hành: Làm bài tập 5 và viết vào vở tập viết tr 44; quan sát tranh, dùng từ ngữ trong khung nói về ND tranh (bài tập 6)
		Bài 2: Lính cứu hỏa - Tiết 4	392	1. HĐ mở đầu: bằng trò chơi để giới thiệu bài 2. Hình thành kiến thức mới : Luyện đọc 3. Luyện tập - thực hành: Làm bài tập 3 và viết vào vở tập viết tr 45 Tích hợp giáo dục bảo vệ môi trường, bảo vệ động vật
		Bài 3: Lớn lên bạn làm gì? - Tiết 1	393	1. HĐ mở đầu: bằng trò chơi để giới thiệu bài 2. Hình thành kiến thức mới : Tìm hiểu nội dung bài. Học thuộc lòng hai khổ thơ cuối

				3. Luyện tập - thực hành: Làm bài tập 6
		Bài 3: Lớn lên bạn làm gì? - Tiết 2	394	1. HD mở đầu: Cho HS hát để giới thiệu bài 2. Luyện tập thực hành: Làm phần bài tập bắt buộc trang 62 VBT TV
		Luyện tập tuần 33 - Tiết 1	395	1. HD mở đầu: Cho HS hát để giới thiệu bài 2. Luyện tập thực hành: Làm phần bài tập bắt buộc trang 66 VBT TV
		Luyện tập tuần 33 - Tiết 2	396	1. HD mở đầu: bằng bài hát để giới thiệu bài 2. Hình thành kiến thức mới : Luyện đọc
		Bài 4: Ruộng bậc thang ở Sa Pa - Tiết 1	397	1. HD mở đầu: bài hát để giới thiệu bài 2. Hình thành kiến thức mới : Luyện đọc
		Bài 4: Ruộng bậc thang ở Sa Pa - Tiết 2	398	1. HD mở đầu: bằng bài hát để giới thiệu bài 2. Hình thành kiến thức mới : Tìm hiểu nội dung bài. Luyện đọc lại đoạn 1 3. Luyện tập - thực hành: viết câu trả lời cho câu hỏi b ở mục 3 (SHS trang 155) vào vở tập viết tr 46; biết lựa chọn văn phù hợp (bài tập 4), hát 1 bài hát về quê hương (bài tập 5) Tích hợp môn Địa lý
		Bài 5: Nhớ ơn - Tiết 1	399	1. HD mở đầu: bằng bài hát để giới thiệu bài 2. Hình thành kiến thức mới : Luyện đọc 3. Luyện tập - thực hành: Làm bài tập 3 và viết vào vở tập viết tr 46

		Bài 5: Nhớ ơn - Tiết 2	400	1. HĐ mở đầu: bằng bài hát để giới thiệu bài 2. Hình thành kiến thức mới : Tìm hiểu nội dung bài. Học thuộc lòng bài đồng dao 3. Luyện tập - thực hành: Làm bài tập 6
		Bài 6: Du lịch biển Việt Nam - Tiết 1	401	1. HĐ mở đầu: bằng trò chơi để giới thiệu bài 2. Hình thành kiến thức mới : Luyện đọc
		Bài 6: Du lịch biển Việt Nam - Tiết 2	402	1. HĐ mở đầu: bằng bài hát để giới thiệu bài 2. Hình thành kiến thức mới : Tìm hiểu nội dung bài. Luyện đọc lại đoạn 2, 3 3. Luyện tập - thực hành: Làm bài tập 4 và viết vào vở tập viết tr 47 Tích hợp giáo dục bảo vệ biển đảo
		Bài 6: Du lịch biển Việt Nam - Tiết 3	403	1. HĐ mở đầu: bằng bài hát để giới thiệu bài 2. Luyện tập - Thực hành: Làm bài tập 5 và viết vào vở tập viết tr 47; quan sát tranh, nói những điều em thích khi đi biển (bài tập 6)
		Bài 6: Du lịch biển Việt Nam - Tiết 4	404	1. HĐ mở đầu: bằng bài hát để giới thiệu bài 2. Luyện tập - Thực hành: Nghe viết (bài tập 7) vào vở tập viết trang 47. MRVT chứa vần anh, ach, ươt, ươp (bài tập 8), đặt tên cho bức tranh (bài tập 9)
		Ôn tập - Tiết 1	405	1. HĐ mở đầu: bài hát để giới thiệu bài 2. Hình thành kiến thức mới: Luyện đọc - Tìm hiểu nội dung bài thơ

				3. Luyện tập - thực hành: Làm bài tập 3, 4 (SHS tr163)
		Ôn tập - Tiết 2	406	1. HĐ mở đầu: bằng trò chơi để giới thiệu bài 2. Luyện tập - thực hành: Làm bài tập 5, 6
		Luyện tập tuần 34 - Tiết 1	40	1. HĐ mở đầu: Cho HS hát để giới thiệu bài 2. Luyện tập thực hành: Làm phần bài tập bắt buộc trang 66 VBT TV của bài Ruộng bậc thang ở Sa Pa; làm phần bài tập bắt buộc trang 68 VBT TV của bài Nhớ ơn
		Luyện tập tuần 34 - Tiết 2	408	1. HĐ mở đầu: Cho HS hát để giới thiệu bài 2. Luyện tập thực hành: Làm bài 1, 4, 5, 6 trang 71 VBT TV
35	ÔN TẬP VÀ ĐÁNH GIÁ - 12 tiết	Bài 1 - Tiết 1	409	1. HĐ mở đầu: bài hát để giới thiệu bài 2. Luyện tập - thực hành: Bài 1, 2 trang 164, 165, 166 SHS
		Bài 1 - Tiết 2	410	1. HĐ mở đầu: bài hát để giới thiệu bài 2. Luyện tập - thực hành: Bài 3 trang 167 SHS
		Bài 2 - Tiết 1	411	1. HĐ mở đầu: bài hát để giới thiệu bài 2. Luyện tập - thực hành: Bài 1, 2, 3 trang 168 SHS
		Bài 2 - Tiết 2	412	1. HĐ mở đầu: bằng bài hát để giới thiệu bài 2. Luyện tập - thực hành: Bài 4, 5 trang 169 SHS
		Bài 3 - Tiết 1	413	1. HĐ mở đầu: bằng trò chơi để giới thiệu bài

			2. Hình thành kiến thức mới : Luyện đọc. Tìm hiểu nội dung bài
	Bài 3 - Tiết 2	414	1. HĐ mở đầu: bằng bài hát để giới thiệu bài 2. Luyện tập - Thực hành: Học thuộc lòng bài thơ, bài tập 4
	Luyện tập tuần 35 - Tiết 1	415	1. HĐ mở đầu: bằng bài hát để giới thiệu bài 2. Luyện tập - Thực hành: Làm bài tập 5 và viết vào vở tập viết tr 47; quan sát tranh, nói những điều em thích khi đi biển (bài tập 6)
	Luyện tập tuần 35 - Tiết 2	416	1. HĐ mở đầu: bằng bài hát để giới thiệu bài 2. Luyện tập - Thực hành: Nghe viết (bài tập 7) vào vở tập viết trang 47. MRVT chứa vần anh, ach, ươt, ươp (bài tập 8), đặt tên cho bức tranh (bài tập 9)
	Kiểm tra	417	Làm bài kiểm tra
	Kiểm tra	418	Làm bài kiểm tra
	Kiểm tra	419	Làm bài kiểm tra
	Đánh giá cuối năm	420	1. Đọc hiểu: Đọc thành tiếng; đọc và TLCH, viết 1 - 2 câu về 1 chủ đề. 2. KT viết: KT nghe viết 1 bài chính tả, làm bài tập phân biệt âm/ vần.

1. Môn Toán

Bộ sách Kết Nối tri thức với cuộc sống

Mỗi tuần: 3 tiết . Cả năm: 35 tuần ($3 \text{ tiết/tuần} \times 35 \text{ tuần} = 105 \text{ tiết}$)

Học kì 1: 3 tiết x 18 tuần= 54 tiết

Học kì 2: 3 tiết x 17 tuần= 51tiết

Tuần, tháng	Chương trình và sách giáo khoa			Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có) <i>(Những điều chỉnh về nội dung, thời lượng, thiết bị dạy học và học liệu tham khảo; xây dựng chủ đề học tập, bổ sung tích hợp liên môn; thời gian và hình thức tổ chức ...)</i>
	Chủ đề/ Mạch nội dung	Tên bài học	Tiết học/ Thời lượng (1 tiết/40 phút)	
1	Các số từ 0 đến 10	Tiết học đầu tiên	1	1. Giới thiệu sách Toán, HDHS sử dụng sách Toán 2. GV giới thiệu nhóm nhân vật chính của sách Toán 3. HS QS tranh làm quen với 1 số HĐ học tập toán ở lớp 1. 4. HDHS cách sử dụng BDD toán

2		Các số 0, 1,2,3,4,5	2	1. Hình thành kiến thức mới : HSQS tranh làm quen với số lượng và nhận biết mặt các số từ 0-5.Đếm, đọc, viết số từ 0 đến 5 2. Hoạt động: Tập viết các số từ 0-5 - HDHS nhận biết cấu tạo, cách viết -> L/v bảng con - Viết vở : BT1 viết số 4 - Vở BT 3. Thực hành : làm BT 2,3/9 (SHS)
		Các số 0, 1,2,3,4,5	3	Luyện tập: HĐ kết nối, thực hành BT 1,2,3,4/11 (SHS)
		Các số 0, 1,2,3,4,5	4	- Thực hành LT: Bài 1, 2, 3, 4(Trang 12,13 - SHS)
		Các số 6,7,8,9,10	5	1. Hình thành kiến thức mới : HSQS tranh, làm quen với số lượng, nhận biết mặt số từ 6 - 10. Đọc, đếm các số từ 6-10 2. Hoạt động: Tập viết các số từ 6-10. - HDHS nhận biết cấu tạo, cách viết -> L/v bảng con - Thực hành viết số (BT1/10 - vở BT) 3. Thực hành: Làm BT1, 2, 3/15 - SHS.
		Các số 6,7,8,9,10	6	Bài học Stem: Trải nghiệm cùng khay 10 học Toán(T1) HĐ 1:Khởi động HĐ 2: Thực hành nhận biết số trong phạm vi 10

3	Các số 6,7,8,9,10	7	Bài học Stem: Trải nghiệm cùng khay 10 học Toán Hoạt động 3: Đề xuất ý tưởng và cách làm Khay 10 học toán Hoạt động 4. Làm Khay 10 học Toán Hoạt động 5: Sử dụng sản phẩm Tổng kết bài.
	Nhiều hơn, ít hơn, bằng nhau	8	1. Hình thành kiến thức mới : HSQS tranh - so sánh số lượng của hai nhóm đồ vật qua sử dụng các từ nhiều hơn, ít hơn, bằng. 2. Hoạt động: Thực hành LT bài 1,2, 3 /21 - SHS.
	Nhiều hơn, ít hơn, bằng nhau	9	Thực hành LT: Bài 1, 2, 3, 4/22, 23 - SHS.
4	So sánh số: Lớn hơn, dấu >	10	Khám phá:Hình thành dấu >, <. =, làm các bài tập 1, 2, 3(có bổ sung nội dung).
	So sánh số: Bé hơn, dấu <	11	Bài học Stem: Dụng cụ so sánh số trong phạm vi 10 HĐ 1:Khởi động HĐ 2: So sánh 2 số trong phạm vi 10
	So sánh số: Bằng nhau, dấu =	12	Bài học Stem: Dụng cụ so sánh số trong phạm vi 10 (Tích hợp MT) HĐ 3: Đề xuất ý tưởng và cách làm dụng cụ so sánh số HĐ 4: Làm dụng cụ so sánh số

				HD 5: Chơi với dụng cụ so sánh số Tổng kết bài
5		So sánh số	13	Luyện tập: Thực hành làm BT 1,2,3, 4 trang 30, 31 - SHS.
		Mấy và mấy	14	1. Hình thành kiến thức mới : QST đếm số lượng cá ở mỗi bể và số lượng cá ở cả 2 bể giúp HS nắm được mối liên hệ giữa các số trong PV 10. 2. Hoạt động: Thực hành LT bài 1,2 trang 32, 33 - SHS.
		Mấy và mấy	15	1. Hình thành kiến thức mới : Giúp HS nhận ra cách tách một số thành tổng của 2 số. 2. Hoạt động: Thực hành LT bài 1, 2 trang 34, 35 - SHS.
6		Luyện tập	16	1. HD mở đầu: bằng trò chơi để giới thiệu bài. 2. Luyện tập thực hành: Làm bài 1, 2, 3 trang 36, 37 SHS
		Luyện tập chung	17	1. HD mở đầu: ôn bài cũ. 2. Luyện tập thực hành: Làm bài 1, 2, 3, 4 trang 38,39 SHS
		Luyện tập chung	18	1. HD mở đầu: bằng bài hát để giới thiệu bài. 2. Luyện tập thực hành: Làm bài 1, 2, 3,4 trang 40, 41 SHS

		Luyện tập chung	19	1. HĐ mở đầu: băng bài hát để giới thiệu bài. 2. Luyện tập thực hành: Làm bài 1, 2 trang 42,43 SHS 3. HĐ vận dụng – Trải nghiệm: trò chơi Cầu thang - cầu trượt.
7		Luyện tập chung	20	1. HĐ mở đầu: ôn bài cũ. 2. Luyện tập thực hành: Làm bài 1, 2, 3, 4 trang 44,45 SHS
	Làm quen với một số hình phẳng	Hình vuông, hình tròn, hình tam giác, hình chữ nhật	21	1. HĐ mở đầu: băng bài hát để giới thiệu bài. 2. Hình thành kiến thức mới nhận diện các đồ vật có dạng hình vuông, hình tròn, hình tam giác, hình chữ nhật 3. Luyện tập thực hành: Làm bài 1, 2, 3, trang 46, 47 - SHS.
		Hình vuông, hình tròn, hình tam giác, hình CN	22	1. HĐ mở đầu: ôn bài chuẩn bị tâm thế vào bài học. 2. Luyện tập thực hành: Làm bài 1, 2, 3, 4 trang 48,49 SHS
8		Thực hành lắp ghép xếp hình	23	Bài học Stem: Thực hành trang trí lớp học bằng các hình hình học HĐ 1: Khởi động: Quan sát tranh và trả lời câu hỏi HĐ 2: Nhận biết hình vuông, hình tròn, hình tam giác, hình chữ nhật
		Thực hành lắp ghép xếp hình	24	Bài học Stem: Thực hành trang trí lớp học bằng các hình hình học

				Trò chơi HD 3: Đề xuất ý tưởng và cách làm sản phẩm trang trí lớp học bằng các hình hình học HD 4: Làm sản phẩm trang trí lớp học HD 5: Trang trí lớp học
		Luyện tập chung	25	Yêu cầu của bài nên để kí hiệu hình để giảm bớt kênh chữ.
9	Phép cộng, phép trừ trong phạm vi 10	Phép cộng trong phạm vi 10	26	Phân Khám phá: Khi hình thành phép cộng, Y/c HS thực hành trên đồ dùng để lập thêm phép cộng có kết bằng 2 và 3
		Phép cộng trong phạm vi 10	27	1. HD mở đầu: ôn bài cũ chuẩn bị tâm thế vào bài mới 2. Hoạt động thực hành làm bài 1, 2 trang 52, 53 SHS
		Phép cộng trong phạm vi 10	28	1. Hình thành kiến thức mới thêm vào thì bằng mấy? 2. Hoạt động thực hành làm bài 1, 2, 3 trang 60,61 SHS
10		Phép cộng trong phạm vi 10	29	1. Hình thành kiến thức mới Số 0 trong phép cộng 2. Hoạt động thực hành làm bài 1, 2, 3, 4 trang 62, 63 SHS
		Phép cộng trong phạm vi 10	30	1. HD mở đầu: ôn bài cũ chuẩn bị tâm thế vào bài mới 2. Hoạt động thực hành làm bài 1, 2,3,4 trang 52, 53 SHS

				3. Trò chơi: cấp tám thẻ anh em Bài 1: Mở rộng thêm các phép cộng khác có kết quả bằng 9
		Phép cộng trong phạm vi 10	31	Thực hành LT: Bài 1, 2, 3, 4, 5 (trang 66, 67 - SHS) Bài 3: Mở rộng thêm các phép cộng khác có kết quả bằng 10
11		Phép trừ trong phạm vi 10	32	1. Hình thành kiến thức mới - Hình thành kiến thức Bớt đi còn lại mấy. Phân Khám phá: Khi hình thành phép cộng, Y/c HS thực hành trên đồ dùng để lập thêm phép trừ có kết quả bằng 2 và 3
		Phép trừ trong phạm vi 10	33	2. Hoạt động: Làm BT 1, 2 - Trang 69 - SHS.
		Phép trừ trong phạm vi 10	34	Thực hành LT: Bài 1, 2, 3, 4 (trang 73, 74 - SHS)
12		Phép trừ trong phạm vi 10	35	1. Hình thành kiến thức mới - Hình thành kiến thức Số 0 trong phép trừ.
		Phép trừ trong phạm vi 10	36	2. Hoạt động: Làm BT 1, 2, 3 - Trang 75 - SHS.
		Phép trừ trong phạm vi 10	37	Thực hành LT: Bài 1, 2 + Trò chơi (trang 78, 79 - SHS)
13		Bảng cộng, bảng trừ trong phạm vi 10	38	1. Hình thành kiến thức mới - Hình thành kiến thức bảng cộng.

				2. Hoạt động: Làm BT 1, 2, 3 - Trang 80, 81 - SHS.
		Bảng cộng, bảng trừ trong phạm vi 10	39	Bài học Stem: Dụng cụ tính cộng, tính trừ + HĐ 1: Khởi động + HĐ 2: Thực hiện phép cộng, trừ trong phạm vi 10. + HĐ 3: Đề xuất ý tưởng và cách làm dụng cụ tính cộng, tính trừ
		Bảng cộng, bảng trừ trong phạm vi 10	40	Bài học Stem: Dụng cụ tính cộng, tính trừ + HĐ 4: Làm dụng cụ tính cộng, trừ
14		Luyện tập chung	41	Bài học Stem: Thực hành tính nhẩm + HĐ 1: Khởi động + HĐ 2: Thực hành phép cộng, trừ trong phạm vi 10.
		Luyện tập chung	42	Bài học Stem: Thực hành tính nhẩm + HĐ 3: Đề xuất ý tưởng và cách thực hành tính nhẩm + HĐ 4: Làm dụng cụ thực hành tính nhẩm. + HĐ 5: Sử dụng dụng cụ thực hành tính nhẩm
		Luyện tập chung	43	Thực hành LT: Bài 1, 2, 3, 4 (trang 90,91 - SHS)
15		Khối lập phương, khối hộp chữ nhật	44	1. Hình thành kiến thức mới - Hình thành kiến thức. Nhận biết khối lập phương, khối hộp chữ nhật. 2. Hoạt động: Làm BT 1, 2, 3 - Trang 93 - SHS.
	Làm quen với một số hình khối	Khối lập phương, khối hộp chữ nhật	45	Thực hành LT: Bài 1, 2, 3, 4 (trang 94, 95 - SHS)

		Vị trí định hướng trong không gian	46	1.Hình thành kiến thức mới - Hình thành kiến thức. Nhận biết vị trí trước, sau, ở giữa, trên, dưới. 2. Hoạt động: Làm BT 1, 2 - Trang 96 + Phần luyện tập - Trang 97 - SHS.
16		Vị trí định hướng trong không gian	47	1.Hình thành kiến thức mới - Hình thành kiến thức. Nhận biết vị trí phải - trái. 2. Hoạt động: Làm BT 1, 2 - Trang 98 + Phần luyện tập - Trang 99 - SHS.
		Luyện tập chung	48	Hoạt động: Thực hành LT: Bài 1, 2, 3, 4 (trang 100, 101 - SHS)
16		Ôn tập các số trong phạm vi 10	49	Hoạt động: Làm BT 1, 2, 3 - Trang 102, 103 - SHS.
17		Ôn tập các số trong phạm vi 10	50	Hoạt động: Làm BT 1, 2, 3, 4 - Trang 104, 105 - SHS.
		Ôn tập phép cộng, phép trừ trong phạm vi 10	51	- Hoạt động: Làm BT 1, 2, 3, 4 - Trang 106, 107 - SHS.
	Ôn tập học kì 1	Ôn tập phép cộng, phép trừ trong phạm vi 10	52	- Hoạt động: Làm BT 1, 2, 3 - Trang 102, 103 - SHS.
18		Ôn tập hình học	53	Hoạt động: Làm BT 1, 2, 3, 4 - Trang 104, 105 - SHS.
		Ôn tập chung	54	Luyện tập – Thực hành: Làm BT 1,2,3,4,5 trang 112. 113.

		Số có hai chữ số	55	Tiết 1: HĐ mở đầu - Hình thành KT - Thực hành LT: Bài 1 (trang 4 Vở BTT)
19		Số có hai chữ số	56	Tiết 2: Thực hành LT: Bài 2, 3, 4, 5 (trang 4, 5 Vở BTT)
	Các số đến 100	Số có hai chữ số	57	Tiết 1: HĐ mở đầu - Hình thành KT - Thực hành LT: Bài 1 (trang 6 Vở BTT)
		Số có hai chữ số	58	1. HĐ mở đầu: bảng trò chơi để giới thiệu bài. 2. Hình thành kiến thức mới : Nhận biết các số đến 99. 3. Luyện tập thực hành: Làm BT 1,2,3 - Trang 10, 11 - SHS.
20		Số có hai chữ số	59	1. HĐ mở đầu: bảng trò chơi để giới thiệu bài. 2. Luyện tập thực hành: Làm BT 1,2, 3,4 - Trang 12,13 - SHS.
		Số có hai chữ số	60	1. HĐ mở đầu: bảng trò chơi để giới thiệu bài. 2. Luyện tập thực hành: Làm BT 1,2 + trò chơi - Trang 14,15 - SHS.
		So sánh số có hai chữ số	61	1. HĐ mở đầu: bảng trò chơi để giới thiệu bài. 2. Hình thành kiến thức mới : So sánh các số có hai chữ số. 3. Luyện tập thực hành: Làm BT 1,2,3,4 - Trang 16, 17 - SHS.
21		So sánh số có hai chữ số	62	1. HĐ mở đầu: bảng trò chơi để giới thiệu bài. 2. Luyện tập thực hành: Làm BT 1,2, 3,4 + trò chơi - Trang 18, 19 - SHS.

		So sánh số có hai chữ số	63	2. Luyện tập thực hành: Làm BT 1,2,3,4,5 - Trang 20,21 - SHS.
22		Bảng các số từ 1 đến 100	64	Bài học Stem: Bảng các số từ 1 đến 100 HĐ 1; Khởi động HĐ 2: Bảng các số từ 1-100 HĐ 3: Đề xuất ý tưởng và cách làm bảng số từ 1 đến 100 HĐ4: Làm bảng các số từ 1 đến 100 HĐ 5: Sử dụng sản phẩm
		Luyện tập chung	65	1. HĐ mở đầu: bằng trò chơi để giới thiệu bài. 2. Luyện tập thực hành: Làm BT 1,2,3,4,5 - Trang 24,25 - SHS.
		Luyện tập chung	66	1. HĐ mở đầu: bằng trò chơi để giới thiệu bài. 2. Luyện tập thực hành: Làm BT 1,2,3,4,5 - Trang 26,27 - SHS.
	Độ dài và đo độ dài	Dài hơn, ngắn hơn	67	1. HĐ mở đầu: bằng trò chơi để giới thiệu bài. 2. Hình thành kiến thức mới : Nhận biết dài hơn, ngắn hơn. 3. Luyện tập thực hành: Làm BT 1,2,3,4 - Trang 28,29 - SHS.
23		Dài hơn, ngắn hơn	68	1. HĐ mở đầu: bằng trò chơi để giới thiệu bài. 2. Luyện tập thực hành: Làm BT 1,2,3 - Trang 30,31- SHS.
		Đơn vị đo độ dài	69	1. HĐ mở đầu: bằng trò chơi để giới thiệu bài.

				2. Hình thành kiến thức mới : Biết ước lượng độ dài bằng gang tay. 3. Luyện tập thực hành: Ước lượng độ dài các đồ vật trong lớp học bằng gang tay. - Trang 33-SHS.
24		Đơn vị đo độ dài	70	1. HĐ mở đầu: bằng trò chơi để giới thiệu bài. 2. Hình thành kiến thức mới : Nhận biết được đơn vị xăng ti mét. 3. Luyện tập thực hành: Làm BT 1,2,3,4 - Trang 34,35 - SHS.
		Thực hành ước lượng và đo độ dài của một số đồ vật	71	1. HĐ mở đầu: bằng trò chơi để giới thiệu bài. 2. Hình thành kiến thức mới : Ước lượng được độ dài các đồ vật trong thực tế. 3. Luyện tập thực hành: Làm BT 1,2 - Trang 36,37 - SHS.
		Thực hành ước lượng và đo độ dài của một số đồ vật	72	1. HĐ mở đầu: bằng trò chơi để giới thiệu bài. 2. Luyện tập thực hành: Làm BT 1,2,3 - Trang 38,39 - SHS.
25		Luyện tập chung	73	1. HĐ mở đầu: bằng trò chơi để giới thiệu bài. 2. Luyện tập thực hành: Làm BT 1, 2, 3, 4, 5 - Trang 40,41 - SHS.
		Luyện tập chung	74	1. HĐ mở đầu: bằng trò chơi để giới thiệu bài. 2. Luyện tập thực hành: Làm BT 1,2,3,4 - Trang 42,43- SHS.

25		Phép cộng số có hai chữ số với số có một chữ số	75	1. HĐ mở đầu: bằng trò chơi để giới thiệu bài. 2. Hình thành kiến thức mới : Biết cách đặt tính và thực hiện các phép cộng số có hai chữ số với số có một chữ số. 3. Luyện tập thực hành: Làm bài 1,2,3 - Trang 45-SHS.
26		Phép cộng số có hai chữ số với số có một chữ số	76	1. HĐ mở đầu: bằng trò chơi để giới thiệu bài. 2. Luyện tập thực hành: Làm BT 1,2,3,4,5 - Trang 46,47 - SHS.
	Phép cộng và phép trừ không nhớ (trong phạm vi 100)	Phép cộng số có hai chữ số với số có hai chữ số	77	1. Hình thành kiến thức mới : Hình thành kiến thức về phép cộng số có hai chữ số với số có hai chữ số (sử dụng que tính) 2. Luyện tập thực hành: Làm bài 1, 2, 3, 4 trang 48, 49 SHS
		Phép cộng số có hai chữ số với số có hai chữ số	78	1. HĐ mở đầu: bằng bài hát để giới thiệu bài. 2. Luyện tập thực hành: Làm bài 1, 2, 3, 4, 5 trang 50, 51 SHS
27		Phép trừ số có hai chữ số cho số có một chữ số	79	1. Hình thành kiến thức mới : Hình thành kiến thức về phép trừ số có hai chữ số với số có một chữ số (sử dụng que tính) 2. Luyện tập thực hành: Làm bài 1, 2, 3, 4 trang 53 SHS

	Phép trừ số có hai chữ số cho số có một chữ số	80	1. HĐ mở đầu: bằng trò chơi: Truyền điện để giới thiệu bài. 2. Luyện tập thực hành: Làm bài 1, 2, 3, 4 trang 54, 55 SHS
	Phép trừ số có hai chữ số cho số có một chữ số	81	1. HĐ mở đầu: bằng bài hát để giới thiệu bài. 2. Luyện tập thực hành: Làm bài 1, 2, 3, 4 trang 56, 57 SHS
28	Phép trừ số có hai chữ số cho số có hai chữ số	82	1. Hình thành kiến thức mới : Hình thành kiến thức về phép trừ số có hai chữ số với số có hai chữ số (sử dụng que tính) 2. Luyện tập thực hành: Làm bài 1, 2, 3, 4 trang 58, 59 SHS
	Phép trừ số có hai chữ số cho số có hai chữ số	83	1. HĐ mở đầu: bằng trò chơi: Truyền điện để giới thiệu bài. 2. Luyện tập thực hành: Làm bài 1, 2, 3, 4 trang 60, 61 SHS
	Phép trừ số có hai chữ số cho số có hai chữ số	84	1. HĐ mở đầu: bằng bài hát để giới thiệu bài. 2. Luyện tập thực hành: Làm bài 1, 2, 3 trang 62; trò chơi: hái nấm tr.63 SHS
29	Luyện tập chung	85	Bài học Stem: Mô hình tính hàng dọc – Thực hiện được phép cộng số có hai chữ số với số có một chữ số. Thực hiện được tính nhẩm. Đồng thời phối hợp với các kỹ năng kỹ thuật để tạo ra mô hình tính hàng dọc.

		Luyện tập chung	86	Bài học Stem: Mô hình tính hàng dọc + HĐ 1: Quan sát tranh và trả lời câu hỏi + HĐ 2: Ôn tập cách tính và đặt tính.
		Luyện tập chung	87	Bài học Stem: Mô hình tính hàng dọc + HĐ 3: Đề xuất ý tưởng và cách làm mô hình tính dọc + HĐ 4: Làm mô hình tính dọc +HĐ 5: Sử dụng sản phẩm
30		Luyện tập chung	88	1. HĐ mở đầu: bằng trò chơi Truyền điện để giới thiệu bài. 2. Luyện tập thực hành: Làm bài 1, 2, 3, 4, 5 trang 70, 71 SHS
30	Thời gian. Giờ và lịch	Xem giờ đúng trên đồng hồ	89	Bài học Stem: Đồng hồ tiện ích + HĐ 1: Khởi động + HĐ 2: Hình thành kiến thức mới
		Xem giờ đúng trên đồng hồ	90	Bài học Stem: Đồng hồ tiện ích + HĐ 3: Luyện tập và vận dụng
31		Các ngày trong tuần	91	1. Hình thành kiến thức mới : Hình thành kiến thức về Các ngày trong tuần lễ (bài hát - quan sát tranh) 2. Luyện tập thực hành: Làm bài 1, 2, 3 trang 77 SHS Tích hợp Toán và địa lý
		Các ngày trong tuần	92	1. HĐ mở đầu: bằng bài hát để giới thiệu bài. 2. Luyện tập thực hành: Làm bài 1, 2, 3 trang 78, 79 SHS

		Thực hành xem lịch và giờ	93	1. Hình thành kiến thức mới : Hình thành kiến thức về thứ, ngày. 2. Luyện tập thực hành: Làm bài 1, 2,3 trang 80, 81 SHS
32		Thực hành xem lịch và giờ	94	1. HĐ mở đầu: bằng một câu chuyện Rùa và Thỏ để giới thiệu bài. 2. Luyện tập thực hành: Làm bài 1, 2, 3 trang 82, 83 SHS Bài 1 Tích hợp GD đạo đức Bài 2,3 Tích hợp Toán và địa lý
		Luyện tập chung	95	1. HĐ mở đầu: bằng trò chơi để giới thiệu bài. 2. Luyện tập thực hành: Làm bài 1, 2, 3 trang 84, 85 SHS Bài 2 Tích hợp GD Kỹ năng sống Bài 2,3 Tích hợp Toán và GD thể chất
32		Luyện tập chung	96	1. HĐ mở đầu: bằng bài hát để giới thiệu bài. 2. Luyện tập thực hành: Làm bài 1, 2 trang 86 SHS; trò chơi Đưa ong về tổ trang 87 SHS Bài 4 Tích hợp GD Kỹ năng sống, phát triển tư duy logic.
	Ôn tập cuối năm			
33		Ôn tập các số và phép tính trong phạm vi 10	97	1. HĐ mở đầu: bằng trò chơi Truyền điện để giới thiệu bài. 2. Luyện tập thực hành: Làm bài 1, 2, 3, 4, 5 trang 88, 89 SHS

34	Ôn tập các số và phép tính trong phạm vi 10	98	1. HĐ mở đầu: băng bài hát để giới thiệu bài. 2. Luyện tập thực hành: Làm bài 1, 2, 3, 4, 5 trang 90, 91 SHS, BT3 trang 93.
	Ôn tập các số và phép tính trong phạm vi 10	99	Tổ chức cho HS CTC “ Toán vui” : BT1,2 trang 92,93
	Ôn tập các số và phép tính trong phạm vi 100	100	1. HĐ mở đầu: băng trò chơi Đố bạn để giới thiệu bài. 2. Luyện tập thực hành: Làm bài 1, 2, 3, 4 trang 94, 95 SHS,
	Ôn tập các số và phép tính trong phạm vi 100	101	1. HĐ mở đầu: băng trò chơi Truyền điện để giới thiệu bài. 2. Luyện tập thực hành: Làm bài 1, 2, 3, 4 trang 96, 97 SHS
35	Ôn tập các số và phép tính trong phạm vi 100	102	1. HĐ mở đầu: băng trò chơi Truyền điện để giới thiệu bài. 2. Luyện tập thực hành: Làm bài 1, 2, 3, 4 trang 98, 99 SHS
	Ôn tập hình học và đo lường	103	1. HĐ mở đầu: băng bài hát để giới thiệu bài. 2. Luyện tập thực hành: Làm bài 1, 2, 4 trang 100, 101 SHS; thực hành xếp hình để TLCH (bài 3 trang 101, SHS) Bài 1 Tích hợp GD Kỹ năng sống
	Ôn tập hình học và đo lường	104	1. HĐ mở đầu: băng trò chơi Đố bạn để giới thiệu bài.

				2. Luyện tập thực hành: Làm bài 1, 2, 3, 4, 5 trang 102, 103 SHS Bài 5: Kiến thức thực tế: Cần giảm bớt số câu hỏi.
		Ôn tập chung	105	1. HĐ mở đầu: bằng trò chơi Đố bạn để giới thiệu bài. 2. Luyện tập thực hành: Làm bài 1, 2, 3, 4, 5, 6 trang 104, 105 SHS

3. Môn học Đạo đức

Bộ sách Kết Nối tri thức với cuộc sống

- Mỗi tuần 1 tiết . Cả năm: 35 tuần (1 tiết/tuần $\times$ 35 tuần = 35 tiết)

+ Học kì I : 1tiết x 18 tuần = 18 tiết

+ Học kì II : 1 tiết x 17 tuần = 17 tiết

Tuần, tháng	Chương trình và sách giáo khoa			Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có) (Những điều chỉnh về nội dung, thời lượng, thiết bị dạy học và học liệu tham khảo; xây dựng chủ đề học tập, bổ sung tích hợp liên môn; thời gian và hình thức tổ chức...)
	Chủ đề/ Mạch nội dung	Tên bài học	Tiết học/ thời lượng (1 tiết/40 phút)	
1	1- Tự chăm sóc bản thân	Bài 1: Em giữ sạch đôi tay	1	
2		Bài 2: Em giữ sạch răng miệng	2	
3		Bài 3: Em tắm, gội sạch sẽ	3	
4		Bài 4: Em giữ trang phục gọn gàng, sạch sẽ	4	

5	2 - Yêu thương gia đình	Bài 5: Gia đình của em - Tiết 1	5	
6		Bài 5: Gia đình của em - Tiết 2	6	
7		Bài 6: Lễ phép, vâng lời ông bà, cha mẹ, anh chị	7	
8	3- Quan tâm, chăm sóc người thân trong gia đình	Bài 7: Quan tâm, chăm sóc ông bà	8	
9		Thực hành kỹ năng giữa Học kì 1	9	
10		Bài 8: Quan tâm, chăm sóc cha mẹ	10	
11		Bài 9: Chăm sóc, giúp đỡ em nhỏ	11	
12	4- Thực hiện nội quy trường, lớp	Bài 10: Đi học đúng giờ	12	
13		Bài 11: Học bài và làm bài đầy đủ	13	
14		Bài 12: Giữ trật tự trong trường, lớp	14	Tích hợp giáo dục Quốc phòng an ninh
15		Bài 13: Giữ gìn tài sản của trường, lớp	15	
16		Bài 14: Giữ vệ sinh trường, lớp	16	
17		Bài 15: Gọn gàng, ngăn nắp	17	
18	5 - Sinh hoạt nề nếp	Ôn tập - Đánh giá cuối HK 1	18	
19		Bài 16: Học tập, sinh hoạt đúng giờ	19	
20		Bài 17: Tự giác học tập	20	
21	6- Tự giác làm việc của mình	Bài 18: Tự giác tham gia các hoạt động ở trường	21	
22		Bài 19: Tự giác làm việc nhà	22	
23	7 - Thật thà	Bài 20: Không nói dối	23	

24		Bài 21: Không tự ý lấy và sử dụng đồ của người khác	24	
25		Bài 22: Nhặt được của rơi trả lại người đánh mất	25	
26		Bài 23: Biết nhận lỗi	26	
27		Thực hành kĩ năng giữa Học kì 2	27	
28		Bài 24: Phòng, tránh tai nạn giao thông	28	Lồng ghép Giáo dục ATGT - Bài 5: Nhớ đội mũ bảo hiểm- Tài liệu Giáo dục Phòng tránh TNTT
29		Bài 25: Phòng, tránh đuối nước	29	Lồng ghép Giáo dục Phòng tránh TNTT do đuối nước - Tài liệu Giáo dục Phòng tránh TNTT
30	8 - Phòng, tránh tai nạn, thương tích	Bài 26: Phòng, tránh bỏng	30	
31		Bài 27: Phòng, tránh thương tích do ngã	31	
32		Bài 28: Phòng, tránh điện giật	32	Lồng ghép GDPTTNTT do điện giật
33		Bài 29: Phòng, tránh ngộ độc thực phẩm	33	Lồng ghép GDPTTNTT do ngộ độc- Tài liệu Giáo dục Phòng tránh TNTT
34		Bài 30: Phòng, tránh xâm hại	34	
35		Ôn tập - Đánh giá cuối HK 2	35	

Tuần ,tháng	Chương trình và sách giáo khoa			Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có) (Những điều chỉnh về nội dung, thời lượng, thiết bị dạy học và học liệu tham khảo; xây dựng chủ đề học tập, bổ sung tích hợp liên môn; thời gian và hình thức tổ chức...)
	Chủ đề/ Mạch nội dung	Tên bài học	Tiết học /thời lượng (1 tiết/40 phút)	
1	Chủ đề 1: Gia đình – 11 TIẾT	Bài 1: Kể về gia đình – Tiết 1	1	Tích hợp GDQPAN: Gia đình là tế bào của xã hội, nơi duy trì nòi giống, là môi trường quan trọng hình thành nuôi dưỡng và giáo dục nhân cách con người, bảo tồn và phát huy văn hóa truyền thống tốt đẹp chống lại các tệ nạn xã hội, tạo nguồn nhân lực phục vụ sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc.
		Bài 1: Kể về gia đình – Tiết 2	2	
2		Bài 2: Ngôi nhà của em– Tiết 1	3	
		Bài 2: Ngôi nhà của	4	

		em– Tiết 2		
3		Bài 3: Đồ dùng trong nhà– Tiết 1	5	Tích hợp giáo dục kỹ năng công dân số: -Nhận diện, phân biệt được hình dạng và chức năng của các thiết bị kỹ thuật số thông dụng. -Sử dụng được một số chức năng và tính năng cơ bản và thiết bị phần cứng của
		Bài 3: Đồ dùng trong nhà– Tiết 2	6	- Lồng ghép Giáo dục về kỹ năng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ
4		Bài 4: An toàn khi sử dụng đồ dùng trong nhà – Tiết 1	7	
		Bài 4: An toàn khi sử	8	Tích hợp giáo dục kỹ năng công dân số:

		dụng đồ dùng trong nhà – Tiết 2		- Xác định được các cách đơn giản để bảo vệ thiết bị và nội dung kỹ thuật số của HS. -Nêu được cách sử dụng an toàn một số đồ dùng trong gia đình và lựa chọn được cách xử lý tình huống khi bản thân hoặc người nhà có nguy cơ bị thương - Lòng ghép Giáo dục về kỹ năng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ
5		Bài 5: Ôn tập chủ đề Gia đình – Tiết 1	9	Liên hệ: Hs kể - nêu một số việc phù hợp để giữ nhà ở gọn gàng, ngăn nắp
		Bài 5: Ôn tập chủ đề Gia đình – Tiết 2	10	
6		Bài 5: Ôn tập chủ đề Gia đình – Tiết 3	11	
	Chủ đề 2: Trường	Bài 6: Lớp học	12	Tích hợp giáo dục kỹ năng công dân số: -Nhận biết, phân biệt được hình dạng và chức năng của các thiết bị kỹ thuật số thông dụng. Kể được tên một số đồ dùng, thiết bị có trong lớp học.

	học - 11 tiết	của em – Tiết 1		- Sử dụng được và đúng cách một số đồ dùng, thiết bị của lớp học và trường học. - Thực hiện được việc giữ gìn và sử dụng cẩn thận, đúng cách các đồ dùng, thiết
7		Bài 6: Lớp học của em – Tiết 2	13	
		Bài 6: Lớp học của em – Tiết 3	14	
8		Bài 7: Cùng khám phá trường học – Tiết 1	15	
		Bài 7: Cùng khám phá	16	

		trường học – Tiết 2		
9		Bài 7: Cùng khám phá trường học – Tiết 3	17	
		Bài 8: Cùng vui ở trường – Tiết 1	18	
10		Bài 8: Cùng vui ở trường – Tiết 2	19	- Lồng ghép Giáo dục phòng chống tai nạn thương tích Lồng ghép Giáo dục NSTLVM - Bài 8: Vui chơi ở trường
		Bài 9: Ôn tập chủ đề Trường	20	

		học – Tiết 1		
11		Bài 9: Ôn tập chủ đề Trường học – Tiết 2	21	
		Bài 9: Ôn tập chủ đề Trường học – Tiết 3	22	
12	Chủ đề 3: Cộng đồng địa phương – 11 tiết	Bài 10: Cùng khám phá quang cảnh xung quanh – Tiết 1	23	Bài học Stem: Trang trí nơi em sống +HD 1: Khởi động + HD 2: Khám phá quan cảnh xung quanh chúng ta Tích hợp giáo dục kỹ năng công dân số: - Giới thiệu được một cách đơn giản về quang cảnh làng xóm, đường phố qua quan sát thực tế cuộc sống hằng ngày và tranh ảnh hoặc video. -Nêu được một số công việc của người dân trong cộng đồng và đóng góp của công việc đó cho xã hội qua quan sát cuộc sống hằng ngày và tranh ảnh hoặc video.

		Bài 10: Cùng khám phá quang cảnh xung quanh – Tiết 2	24	Bài học Stem: Trang trí nơi em sống +HD3: Đề xuất ý tưởng và cách làm sản phẩm trang trí cảnh quan nơi em sống +HD 4: Làm sản phẩm trang trí cảnh quan nơi em sống + HD 5: Trưng bày và giới thiệu sản phẩm- Lồng ghép Giáo dục bảo vệ môi trường
13		Bài 11: Con người nơi em sống – Tiết 1	25	
		Bài 11: Con người nơi em sống – Tiết 2	26	Liên hệ thực tế hoạt động của bản thân, gia đình, cộng đồng đang thực hiện phòng chống dịch bệnh. Tích hợp giáo dục kỹ năng công dân số: - Viết, vẽ hoặc sử dụng tranh ảnh, video,... để chia sẻ với những người xung quanh về sự cần thiết phải tiêu dùng tiết kiệm, bảo vệ môi trường Liên hệ thực tế hoạt động của bản thân, gia đình, cộng đồng đang thực hiện phòng chống dịch
14		Bài 12: Vui đón Tết – Tiết 1	27	

		Bài 12: Vui đón Tết – Tiết 2	28	
15		Bài 13: An toàn trên đường – Tiết 1	29	Bài học Stem: Đèn tín hiệu và biển báo giao thông. HĐ1: Khởi động: Quan sát tranh HĐ2: Tìm hiểu về đèn hiệu và biển báo giao thông
		Bài 13: An toàn trên đường – Tiết 2	30	Bài học Stem: Đèn tín hiệu và biển báo giao thông. HĐ3: Đề xuất ý tưởng và cách làm mô hình đèn tín hiệu và biển báo giao thông HĐ 4: Làm mô hình đèn tín hiệu và biển báo HĐ5: Trưng bày và giới thiệu sản phẩm HĐ 6: Trải nghiệm tham gia giao thông đúng cách, an toàn
16		Bài 14: Ôn tập về CD Cộng đồng địa phương – Tiết 1	31	
		Bài 14: Ôn tập về CD Cộng	32	

		đồng địa phương – Tiết 2		
17			33	
		Bài 15: Cây xung quanh em – Tiết 1	34	
18	Chủ đề 4: Thực vật và động vật - 13 tiết	Bài 15: Cây xung quanh em – Tiết 2	35	Bài học Stem: Cây xung quanh em HĐ 1: Khởi động HĐ 2: Tìm hiểu về các bộ phận của cây HĐ 3: Tìm hiểu lợi ích của cây Tích hợp giáo dục kỹ năng công dân số: -Vẽ hoặc sử dụng sơ đồ có sẵn để chỉ và nói (hoặc viết) được tên các bộ phận bên ngoài của một số cây.
		Bài 15: Cây xung quanh em – Tiết 3	36	Bài học Stem: Cây xung quanh em +HĐ 4: Đề xuất ý tưởng và cách làm mô hình cây + HĐ 5: Làm mô hình cây + HĐ 6: Trưng bày sản phẩm
19		Bài 16: Chăm sóc và bảo vệ	35	

		cây trồng - Tiết 1		
		Bài 16: Chăm sóc và bảo vệ cây trồng - Tiết 2	37	
20		Bài 17: Con vật quanh em - Tiết 1	38	
		Bài 17: Con vật quanh em - Tiết 2	39	
21		Bài 17: Con vật quanh em - Tiết 3	40	Lồng ghép Giáo dục Phòng tránh TNTT do con vật- Tài liệu Giáo dục Phòng tránh TNTT
		Bài 18: Chăm sóc và bảo vệ	41	Bài học Stem: Chăm sóc và bảo vệ vật nuôi HĐ 1: Chia sẻ về một số vật nuôi HĐ 2: Tìm hiểu những việc làm để chăm sóc và bảo vệ vật nuôi HĐ 3: Tìm hiểu những lưu ý để giữ an toàn cho bản thân khi tiếp xúc với vật nuôi

		vật nuôi - Tiết 1		
22		Bài 18: Chăm sóc và bảo vệ vật nuôi - Tiết 2	42	Bài học Stem: Chăm sóc và bảo vệ vật nuôi HĐ 4: Đề xuất ý tưởng và giải pháp làm nhà cho vật nuôi HĐ 5: Làm nhà cho vật nuôi HĐ 6: Trưng bày và giới thiệu sản phẩm
		Bài 19: Ôn tập chủ đề Thực vật và động vật - Tiết 1	43	
23		Bài 19: Ôn tập chủ đề Thực vật và động vật - Tiết 2	44	
		Bài 19: Ôn tập	45	

		chủ đề Thực vật và động vật - Tiết 3		
24		Bài 20: Cơ thể em - Tiết 1	46	
		Bài 20: Cơ thể em - Tiết 2	47	
25	Con người và sức khỏe - 15 tiết	Bài 20: Cơ thể em - Tiết 3	48	
		Bài 21: Các giác quan của cơ thể - Tiết 1	49	
26		Bài 21: Các giác	50	Lồng ghép giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù lòa cho học sinh

		quan của cơ thể - Tiết 2		
		Bài 21: Các giác quan của cơ thể - Tiết 3	51	
27		Bài 22: Ăn, uống hàng ngày- Tiết 1	52	
		Bài 22: Ăn, uống hàng ngày- Tiết 2	53	Tích hợp Giáo dục Phòng tránh TNTT do ngộ độc
28		Bài 23: Vận động và nghỉ	54	Tích hợp giáo dục kỹ năng công dân số: - Xác định được các hoạt động vận động và nghỉ ngơi có lợi cho sức khỏe qua quan sát tranh ảnh và (hoặc) video; liên hệ với những hoạt động hằng

		ngôi - Tiết 1		ngày của bản thân và đưa ra được hoạt động nào cần dành nhiều thời gian để cơ thể khỏe mạnh
		Bài 23: Vận động và nghỉ ngôi - Tiết 2	55	Tích hợp giáo dục kỹ năng công dân số: - Phân biệt được các cách đơn giản để tránh các nguy cơ về sức khỏe và các mối đe dọa đối với sức khỏe thể chất và tinh thần khi sử dụng công nghệ kỹ thuật số.
29		Bài 24: Tự bảo vệ mình - Tiết 1	56	
		Bài 24: Tự bảo vệ mình - Tiết 2	57	Tích hợp GDQPAN: 5 quy tắc giữ an toàn cho bản thân
30		Bài 25: Ôn tập chủ đề Con người và sức khỏe - Tiết 1	58	
		Bài 25: Ôn tập	59	

		chủ đề Con người và sức khỏe - Tiết 2		
31		Bài 25: Ôn tập chủ đề Con người và sức khỏe - Tiết 3	60	
	Chủ đề 6:	Bài 26: Cùng khám phá bầu trời - Tiết 1	61	Bài học Stem: Bầu trời ngày và đêm + HD 1: Khởi động + HD 2: Tìm hiểu bầu trời ban ngày + HD 3: Tìm hiểu bầu trời vào ban đêm
32	Trái đất và bầu trời - 9 tiết	Bài 26: Cùng khám phá bầu trời - Tiết 2	62	Bài học Stem: Bầu trời ngày và đêm + HD 4: Đề xuất ý tưởng và cách làm sản phẩm mô tả bầu trời ngày và đêm + HD 5: Làm sản phẩm mô tả bầu trời ngày và đêm + HD 6: Trưng bày và giới thiệu sản phẩm
		Bài 26: Cùng	63	

		khám phá bầu trời - Tiết 3		
33		Bài 27: Thời tiết luôn thay đổi - Tiết 1	64	Bài học Stem: Thời tiết và trang phục. + HĐ 1: Chia sẻ về trang phục của em + HĐ 2: Tìm hiểu những loại trang phục phù hợp với thời tiết
		Bài 27: Thời tiết luôn thay đổi - Tiết 2	65	Bài học Stem: Thời tiết và trang phục. + HĐ 3: Đề xuất ý tưởng và cách làm mô hình bộ sưu tập trang phục theo thời tiết + HĐ 4: Làm mô hình bộ sưu tập thời trang theo mùa + HĐ 5: Trưng bày và giới thiệu mô hình sản phẩm
34		Bài 27: Thời tiết luôn thay đổi - Tiết 3	66	
		Bài 28: Ôn tập chủ đề Trái đất và bầu	67	

		trời - Tiết 1		
35		Bài 28: Ôn tập chủ đề Trái đất và bầu trời - Tiết 2	68	
		Ôn tập cuối kì 2	69	
			70	

5. Môn HĐTN

Bộ sách Kết Nối tri thức với cuộc sống

+ Cả năm: 35 tuần (3 tiết/tuần $\times$ 35 tuần = 105 tiết)

+ Học kì I : 3 tiết x 18 tuần = 54 tiết

+ Học kì II: 3 tiết x 17 tuần = 51 tiết

Tuần, tháng	Chương trình và sách giáo khoa			Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có) (Những điều chỉnh về nội dung, thời lượng, thiết bị dạy học và học liệu tham khảo; xây dựng chủ đề học tập, bổ sung tích hợp liên môn; thời gian và hình thức tổ chức...)
	Chủ đề/ Mạch nội dung	Tên bài học	Tiết học/ thời lượng (1 tiết/40 phút)	
1	Chủ đề 1: Chào năm học mới	Sinh hoạt dưới cờ: Lễ Khai giảng	1	
		Bài 1: Làm quen với bạn mới	2	HD3: Mở rộng làm quen với bạn ở trong trường
		Sinh hoạt lớp: Sơ kết tuần, lập kế hoạch tuần tới	3	Lồng ghép Giáo dục ATGT- Bài 1: Đường em tới trường
2		Sinh hoạt dưới cờ: Tìm hiểu nội quy nhà trường	4	
		Bài 2: Những việc nên làm trong giờ học, giờ chơi (Tiết 1)	5	Bổ sung tranh ảnh về hoạt động không nên làm trong giờ học, giờ chơi

		Sinh hoạt sao: Sơ kết tuần, lập kế hoạch tuần tới	6	Lồng ghép Giáo dục ATGT- Bài 2: Đèn tín hiệu giao thông
3		Sinh hoạt dưới cờ: Nói lời hay - làm việc tốt	7	
		Bài 2: Những việc nên làm trong giờ học, giờ chơi (Tiết 2)	8	Tích hợp phòng tránh tai nạn thương tích
		Sinh hoạt lớp: Làm quen với sinh hoạt Sao Nhi đồng	9	Lồng ghép Giáo dục ATGT - Bài 3: Đi bộ trên đường an toàn
		Sinh hoạt dưới cờ: Vui trung thu	10	
4		Bài 2: Những việc nên làm trong giờ học, giờ chơi (Tiết 3)	11	
		Sinh hoạt lớp: Vui trung thu	12	Lồng ghép Giáo dục ATGT - Bài 4: Ngồi an toàn trên các phương tiện giao thông.
		Sinh hoạt dưới cờ: Sao Nhi đồng chăm ngoan	13	
5	Chủ đề 2: Em biết yêu thương	Bài 3: Cảm xúc của em	14	
		Sinh hoạt lớp: Sơ kết tuần	15	Lồng ghép Giáo dục NSTLVM - Bài 4: Bữa ăn bán trú
6		Sinh hoạt dưới cờ: Hoạt động nhân đạo	16	
		Bài 4: Yêu thương con người (Tiết 1)	17	
		Sinh hoạt sao: Sơ kết tuần, lập kế hoạch tuần tới	18	Lồng ghép Giáo dục NSTLVM - Bài 5: Trang phục tới trường
7		Sinh hoạt dưới cờ: Thử làm ca sĩ chào mừng ngày Phụ nữ Việt Nam 20-10	19	

		Bài 4: Yêu thương con người (Tiết 2)	20	
		Sinh hoạt lớp: Sơ kết tuần, lập kế hoạch tuần tới	21	Lồng ghép Giáo dục NSTLVM - Bài 6: Trang phục ở nhà
8		Sinh hoạt dưới cờ: Tuyên dương tấm gương Nhi đồng chăm ngoan	22	
		Bài 4: Yêu thương con người (Tiết 3)	23	GV- HS sưu tầm thêm hình ảnh minh họa cho việc làm yêu thương con người
		Sinh hoạt sao: Sơ kết tuần, lập kế hoạch tuần tới	24	Lồng ghép Giáo dục NSTLVM - Bài 7: Cách đi đứng của em
9		Sinh hoạt dưới cờ: Tìm hiểu truyền thống nhà trường	25	
		Bài 5: Thân thiện với bạn bè	26	
		Sinh hoạt lớp: Sơ kết tuần, lập kế hoạch tuần tới	27	Lồng ghép Giáo dục NSTLVM - Tổng kết chung
10	Chủ đề 3: Truyền thống trường em	Sinh hoạt dưới cờ: Lễ Phát động thi đua thực hiện Năm điều Bác Hồ dạy.	28	
		Bài 6: Thực hiện Năm điều Bác Hồ dạy	29	GV- HS sưu tầm thêm hình ảnh minh họa cho việc thực hiện Năm điều Bác Hồ dạy
		Sinh hoạt sao: Sơ kết tuần, lập kế hoạch tuần tới	30	Lồng ghép Giáo dục Phòng tránh TNTT do các trò chơi nguy hiểm
11		Sinh hoạt dưới cờ: Chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20-11	31	
		Bài 7: Kính yêu thầy cô (Tiết 1)	32	

		Sinh hoạt lớp: Sơ kết tuần, lập kế hoạch tuần tới	33	Lồng ghép Giáo dục Phòng tránh TNTT do tai nạn bom mìn, cháy nổ
12		Sinh hoạt dưới cờ: Trưng bày và giới thiệu sản phẩm ở "Góc tri ân" thầy cô.	34	
		Bài 7: Kính yêu thầy cô (Tiết 2)	35	
		Sinh hoạt sao: Sơ kết tuần, lập kế hoạch tuần tới	36	Lồng ghép Giáo dục Phòng tránh TNTT do ngạt và tắc đường thở
13		Sinh hoạt dưới cờ: Tìm hiểu về quyền và bổn phận của trẻ em.	37	
		Bài 8: An toàn khi vui chơi (Tiết 1)	38	Tích hợp phòng tránh tai nạn thương tích
		Sinh hoạt lớp: Sơ kết tuần, lập kế hoạch tuần tới	39	Lồng ghép Giáo dục Phòng tránh TNTT do đuối nước
14	Chủ đề 4: An toàn cho em	Sinh hoạt dưới cờ: Chào mừng ngày thành lập QĐND Việt Nam 22-12	40	
		Bài 8: An toàn khi vui chơi (Tiết 2)	41	Tích hợp nội dung môn Tự nhiên xã hội Bài 8: Cùng vui ở trường – Tiết 2
		Sinh hoạt sao: Sơ kết tuần, lập kế hoạch tuần tới	42	Lồng ghép Giáo dục GDĐP Chủ đề 1: Nơi em ở(T1)
15		Sinh hoạt dưới cờ: Diễn đàn phòng chống bạo lực học đường	43	
		Bài 9: Phòng tránh bị bắt nạt	44	Liên hệ chủ điểm Yêu thương con người
		Sinh hoạt lớp: Sơ kết tuần, lập kế hoạch tuần tới	45	Lồng ghép Giáo dục GDĐP Chủ đề 1: Nơi em ở(T2)

16		Sinh hoạt dưới cờ: An toàn cho nụ cười trẻ thơ	46	
		Bài 10: Sử dụng đồ dùng an toàn trong gia đình	47	Tích hợp nội dung môn Tự nhiên xã hội: phòng tránh bị điện giật
		Sinh hoạt sao: Sơ kết tuần, lập kế hoạch tuần tới	48	Lồng ghép Giáo dục GDĐP Chủ đề 2: Món ăn truyền thống xóm làng Vòng(T1)
17	Chủ đề 5: Em quý trọng bản thân	Sinh hoạt dưới cờ: Giao lưu "Nét đẹp tuổi thơ"	49	
		Bài 11: Chân dung của em	50	
		Sinh hoạt lớp: Sơ kết tuần, lập kế hoạch tuần tới	51	Lồng ghép Giáo dục GDĐP Chủ đề 2: Món ăn truyền thống xóm làng Vòng(T2)
18		Sinh hoạt dưới cờ: Ngày hội vì sức khỏe học đường	52	
		Bài 12: Giữ vệ sinh cá nhân	53	Tích hợp nội dung môn Tự nhiên xã hội
		Sinh hoạt sao: Sơ kết tuần, lập kế hoạch tuần tới	54	Lồng ghép Giáo dục GDĐP Chủ đề 3: Hội Gióng làng Phù Đổng(T1)
19		Sinh hoạt dưới cờ: Vệ sinh an toàn thực phẩm	55	
		Bài 13: Ăn uống hợp lí	56	Phần kết luận sử dụng câu thơ, vè để học sinh ghi nhớ
		Sinh hoạt lớp: Sơ kết tuần, lập kế hoạch tuần tới	57	Lồng ghép Giáo dục GDĐP Chủ đề 3: Hội Gióng làng Phù Đổng(T2)

20		Sinh hoạt dưới cờ: Ngày hội trình diễn thời trang	58	
		Bài 14: Sử dụng trang phục hằng ngày	59	
		Sinh hoạt sao: Sơ kết tuần, lập kế hoạch tuần tới	60	Lồng ghép Giáo dục GDĐP Chủ đề 4: Văn Miếu - Quốc Tử Giám(T1)
21	Chủ đề 6: Vui đón mùa xuân	Sinh hoạt dưới cờ: Ủng hộ " Tết yêu thương"	61	
		Bài 15: Sắp xếp nhà cửa gọn gàng đón Tết (Tiết 1)	62	
		Sinh hoạt lớp: Sơ kết tuần, lập kế hoạch tuần tới	63	Lồng ghép Giáo dục GDĐP Chủ đề 4: Văn Miếu - Quốc Tử Giám(T2)
22		Sinh hoạt dưới cờ: Hội chợ xuân	64	
		Bài 15: Sắp xếp nhà cửa gọn gàng đón Tết (Tiết 2)	65	Bổ sung hoạt động cho HS sắp xếp lại lớp học, bổ sung nhiệm vụ hoàn thành ở nhà sắp xếp lại góc học tập
		Sinh hoạt sao: Sơ kết tuần, lập kế hoạch tuần tới	66	Lồng ghép Giáo dục GDĐP Chủ đề 5: Hồ Hoàn Kiếm (T1)
23		Sinh hoạt dưới cờ: Giao lưu "Đón Tết cổ truyền dân tộc"	67	Tích hợp nội dung môn Âm nhạc
		Bài 16: Ứng xử khi được nhận quà ngày Tết (Tiết 1)	68	
		Sinh hoạt lớp: Sơ kết tuần, lập kế hoạch tuần tới	69	Lồng ghép Giáo dục GDĐP Chủ đề 5: Hồ Hoàn Kiếm (T2)
24			Sinh hoạt dưới cờ: Vui chơi ngày Tết	70

		Bài 16: Ứng xử khi được nhận quà ngày Tết (Tiết 2)	71	
		Sinh hoạt sao: Sơ kết tuần, lập kế hoạch tuần tới	72	Lồng ghép Giáo dục GDĐP Chủ đề 6: Nghề làm nón lá ở làng Chuông(T1)
25	Chủ đề 7: Tham gia hoạt động cộng đồng	Sinh hoạt dưới cờ: Trò chơi sinh hoạt cộng đồng	73	
		Bài 17: Hàng xóm nhà em (Tiết 1)	74	Liên hệ chủ điểm Yêu thương con người
		Sinh hoạt lớp: Sơ kết tuần, lập kế hoạch tuần tới	75	Lồng ghép Giáo dục GDĐP Chủ đề 6: Nghề làm nón lá ở làng Chuông(T2)
26		Sinh hoạt dưới cờ: Chào mừng ngày Quốc tế Phụ nữ 8-3	76	Tích hợp nội dung môn Âm nhạc
		Bài 17: Hàng xóm nhà em (Tiết 2)	77	
		Sinh hoạt lớp: Sơ kết tuần, lập kế hoạch tuần tới	78	
27		Sinh hoạt dưới cờ: Em làm kế hoạch nhỏ	79	
		Bài 18: Em tham gia các hoạt động xã hội (Tiết 1)	80	
		Sinh hoạt lớp: Sơ kết tuần, lập kế hoạch tuần tới	81	
28			Sinh hoạt dưới cờ: Lễ phát động phong trào Tuổi hỏ làm việc nhỏ "Nuôi heo đất - Giúp bạn đến trường"	82

		Bài 18: Em tham gia các hoạt động xã hội (Tiết 1)	83	
		Sinh hoạt sao: Sơ kết tuần, lập kế hoạch tuần tới	84	
29	Chủ đề 8: Quê hương tươi đẹp	Sinh hoạt dưới cờ: Chăm sóc vườn cây nhà trường	85	
		Bài 18: Em tham gia các hoạt động xã hội (Tiết 2)	86	
		Sinh hoạt lớp: Sơ kết tuần, lập kế hoạch tuần tới	87	
30		Sinh hoạt dưới cờ: Em tập làm hướng dẫn viên du lịch	88	
		Bài 19: Thiên nhiên tươi đẹp quê em (Tiết 1)	89	
		Sinh hoạt sao: Sơ kết tuần, lập kế hoạch tuần tới	90	
31		Sinh hoạt dưới cờ: Hát ca ngợi cảnh đẹp quê hương	91	
		Bài 20: Em bảo vệ cảnh quan thiên nhiên (Tiết 1)	92	Tổ chức hoạt động tham quan cảnh quan thiên nhiên tại quê hương, kết hợp làm một số hoạt động phù hợp
		Sinh hoạt lớp: Sơ kết tuần, lập kế hoạch tuần tới	93	

32		Sinh hoạt dưới cờ: Ngày hội sách trường em	94	
		Bài 20: Em bảo vệ cảnh quan thiên nhiên (Tiết 2)	95	
		Sinh hoạt sao: Sơ kết tuần, lập kế hoạch tuần tới	96	
33	Chủ đề 9: Em bảo vệ môi trường	Sinh hoạt dưới cờ: Thân thiện với môi trường		
		Bài 21: Giữ gìn môi trường sạch, đẹp (Tiết 1)	97	
		Sinh hoạt lớp: Sơ kết tuần, lập kế hoạch tuần tới	98	
34		Sinh hoạt dưới cờ: Mừng Sinh nhật Bác Hồ, mừng Đội ta trưởng thành	99	Tích hợp nội dung môn Âm nhạc
		Bài 21: Giữ gìn môi trường sạch, đẹp (Tiết 2)	100	
		Sinh hoạt sao: Sơ kết tuần, lập kế hoạch tuần tới	101	
35		Sinh hoạt dưới cờ: Lễ Tổng kết năm học	102	
		Bài 21: Giữ gìn môi trường sạch, đẹp (Tiết 3)	103	
		Sinh hoạt lớp: Tổng kết năm học	104	
			105	

6. Môn Giáo dục thể chất

- Mỗi tuần 2 tiết. Cả năm 35 tuần: 70 tiết

+ Học kì I : 18 tuần x 2 = 36 tiết

+ Học kì II : 17 tuần x 2 = 34 tiết

Tuần, tháng	Chương trình và sách giáo khoa		Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có)	
	Chủ đề/ Mạch nội dung	Tên bài học	Tiết học/ thời lượng	
1	CHỦ ĐỀ 1: ĐHDN 14 Tiết- 2KT	Bài 1 Giới thiệu chương trình. .Các tư thế đứng nghiêm. Đứng nghỉ (Tiết 1)	1/3	1
		Bài 1.Các tư thế đứng nghiêm. Đứng nghỉ (Tiết 2)	2/3	2
2		Bài 1.Các tư thế đứng nghiêm. Đứng nghỉ (Tiết 3)	3/3	3
		Bài 2. Tập hợp đội hình hàng dọc, dóng hàng, điểm số (Tiết 1)	¼	4
3		Bài 2. Tập hợp đội hình hàng dọc, dóng hàng, điểm số (Tiết 2)	2/4	5
		Bài 2. Tập hợp đội hình hàng dọc, dóng hàng, điểm số (Tiết 3)	3/4	6
4		Bài 2. Tập hợp đội hình hàng dọc, dóng hàng, điểm số (Tiết 4)	4/4	7
		Bài 3. Tập hợp đội hình hàng ngang, dóng hàng, điểm số (Tiết 1)	¼	8
5		Bài 3. Tập hợp đội hình hàng ngang, dóng hàng, điểm số (Tiết 2)	2/4	9
		Bài 3. Tập hợp đội hình hàng ngang, dóng hàng, điểm số (Tiết 3)	3/4	10

6		Bài 3. Tập hợp đội hình hàng ngang, dóng hàng, điểm số (Tiết 4)	4/4	11
		Bài 4. Động tác quay các hướng (Tiết 1)	1/3	12
7		Bài 4. Động tác quay các hướng (Tiết 2)	2/3	13
		Bài 4. Động tác quay các hướng (Tiết 3)	3/3	14
8		Kiểm tra đánh giá chủ đề đội hình đội ngũ	1	15
		Bài 1. Động tác vươn thở, động tác tay (Tiết 1)	1/7	16
9	Chủ đề 2 Bài thể dục (7 tiết- 1KT)	Bài 1. Động tác vươn thở, động tác tay (Tiết 2)	2/7	17
		Bài 2. Động tác chân, động tác vặn mình động tác bụng (Tiết 1)	3/7	18
10		Bài 2. Động tác chân, động tác vặn mình động tác bụng (Tiết 2)	4/7	19
Bài 2. Động tác chân, động tác vặn mình động tác bụng (Tiết 3)		5/7	20	
11		Bài 3. Động tác phối hợp, động tác điều hòa (Tiết 1)	6/7	21
		Bài 3. Động tác phối hợp, động tác điều hòa (Tiết 2)	7/7	22
12		Kiểm tra đánh giá chủ đề bài thể dục	1/1	23
	TT & KN VĐ	Bài 1. Vận động của đầu, cổ (Tiết 1)	1/3	24
13		Bài 1. Vận động của đầu, cổ (Tiết 2)	2/3	25
		Bài 1. Vận động của đầu, cổ (Tiết 3)	3/3	26
14		Bài 2. Vận động của tay (Tiết 1)	1/4	27
		Bài 2. Vận động của tay (Tiết 2)	2/4	28
15		Bài 2. Vận động của tay (Tiết 3)	3/4	29
		Bài 2. Vận động của tay (Tiết 4)	4/4	30
16		Bài 3. Vận động của chân (Tiết 1)	1/5	31

		Bài 3. Vận động của chân (Tiết 2)	2/5	32
17		Bài 3. Vận động của chân (Tiết 3)	3/5	33
		Bài 3. Vận động của chân (Tiết 4)	4/5	34
18		Bài 3. Vận động của chân (Tiết 5)	1/5	35
		Kiểm tra, đánh giá nội dung đã học trong học kì I	1	36
19		Bài 4. Vận động phối hợp của cơ thể (Tiết 1)	1/6	37
		Bài 4. Vận động phối hợp của cơ thể (Tiết 2)	2/6	38
20		Bài 4. Vận động phối hợp của cơ thể (Tiết 3)	3/6	39
		Bài 4. Vận động phối hợp của cơ thể (Tiết 4)	4/6	40
21		Bài 4. Vận động phối hợp của cơ thể (Tiết 5)	5/6	41
		Bài 4. Vận động phối hợp của cơ thể (Tiết 6)	6/6	42
22		Bài 5. Vận động phối hợp của cơ thể - tiếp theo (Tiết 1)	1/6	43
		Bài 5. Vận động phối hợp của cơ thể - tiếp theo (Tiết 2)	2/6	44
23		Bài 5. Vận động phối hợp của cơ thể - tiếp theo (Tiết 3)	3/6	45
		Bài 5. Vận động phối hợp của cơ thể - tiếp theo (Tiết 4)	4/6	46
24		Bài 5. Vận động phối hợp của cơ thể - tiếp theo (Tiết 5)	5/6	47
		Bài 5. Vận động phối hợp của cơ thể - tiếp theo (Tiết 6)	6/6	48
25		Kiểm tra, đánh giá Vận động phối hợp của cơ thể	1	49
		Bài 1. Làm quen với bóng (Tiết 1)	¼	50
26	CHỦ ĐỀ 3 TTTC Bóng rổ	Bài 1. Làm quen với bóng (Tiết 2)	2/4	51

		Bài 1. Làm quen với bóng (Tiết 3)	3/4	52
27	18Tiết- 1KT	Bài 1. Làm quen với bóng (Tiết 4)	4/4	53
		Bài 2. Động tác di chuyển không bóng (Tiết 1)	1/4	54
28		Bài 2. Động tác di chuyển không bóng (Tiết 2)	2/4	55
		Bài 2. Động tác di chuyển không bóng (Tiết 3)	3/4	56
29		Bài 2. Động tác di chuyển không bóng (Tiết 4)	4/4	57
		Kiểm tra đánh giá di chuyển không bóng	1/1	58
30		Bài 3: Động tác dẫn bóng- Trò chơi: Dẫn bóng tiếp sức	1/5	59
		Bài 3: Học bài tập dẫn bóng- Trò chơi: Dẫn bóng tiếp sức	2/5	60
31		Bài 3: Học bài tập dẫn bóng- Trò chơi: Dẫn bóng tiếp sức	3/5	61
		Bài 3: Ôn bài tập dẫn bóng – Trò chơi: Dẫn bóng tiếp sức	4/5	62
32		Bài 3: Ôn bài tập dẫn bóng – Trò chơi: Dẫn bóng tiếp sức	5/5	63
		Bài 4: Động tác ném rổ hai tay trước ngực – Trò chơi: Chuyển bóng qua đầu	1/5	64
33		Bài 4: Động tác ném rổ hai tay trước ngực – Trò chơi: Chuyển bóng qua đầu	2/5	65
		Bài 4: Động tác ném rổ hai tay trước ngực – Trò chơi: Chuyển bóng qua đầu	3/5	66
34		Bài 4: Ôn động tác ném rổ hai tay trước ngực – Trò chơi: Chuyển bóng qua đầu	4/5	67

		Bài 4: Ôn động tác ném rổ hai tay trước ngực – Trò chơi Chuyên bóng qua đầu	5/5	68
35	Đánh giá	Kiểm tra, đánh giá chủ đề TTTC môn Bóng rổ	1/2	69
		Tổng kết năm học	2/2	70

7. Môn Âm nhạc

Tuần	Chương trình và sách giáo khoa			Nội dung điều chỉnh, bổ sung	Ghi chú
	Chủ đề/ Mạch nội dung	Tên bài học	Tiết học/ thời lượng		
1	(1) Âm thanh kì diệu	- Thường thức âm nhạc: Âm thanh kì diệu - Hát: Vào rừng hoa	1tiết	Giáo dục ý thức bảo vệ thiên nhiên môi trường sống xung quanh mình.	
2		- Ôn tập bài hát: Vào rừng hoa - Đọc nhạc: Bậc thang Đô – Rê – Mi	1tiết		
3		- Ôn tập bài hát: Vào rừng hoa - Ôn tập đọc nhạc: Bậc thang Đô-Rê-Mi	1tiết		
4		- Ôn tập bài hát: Vào rừng hoa - Ôn tập đọc nhạc: Bậc thang Đô-Rê-Mi	1tiết		
5	(2) Việt Nam yêu thương	- Hát: Tổ quốc ta	1tiết	Giáo dục tình yêu quê hương đất nước, giáo dục an ninh quốc phòng.	
6		- Ôn tập bài hát: Tổ quốc ta - Nhạc cụ: Trống con	1tiết		
7		- Nghe nhạc: Bài hát: Quốc ca - Ôn tập Nhạc cụ: Trống con	1tiết		

8		- Ôn tập bài hát: Tổ quốc ta	1tiết		
9	(3) Mái trường thân yêu	- Hát: Lớp Một thân yêu	1tiết	Giáo dục tình cảm thầy trò, đạo lí Tôn sư trọng đạo, lòng biết ơn.	
10		- Ôn tập bài hát: Lớp Một thân yêu - Đọc nhạc: Ban nhạc Đô – Rê – Mi	1tiết		
11		- Ôn tập đọc nhạc: Ban nhạc Đô – Rê – Mi - Nghe nhạc: Những bông hoa những bài ca	1tiết		
12		- Ôn tập bài hát: Lớp Một thân yêu - Ôn tập đọc nhạc: Ban nhạc Đô – Rê – Mi	1tiết		
13		- Hát: Chào người bạn mới đến	1tiết		
14	(4) Vòng tay bè bạn	- Ôn tập bài hát: Chào người bạn mới đến - Nhạc cụ: Trống con	1tiết	Giáo dục tình cảm bạn bè đoàn kết, yêu thương giúp đỡ nhau trong học tập và cuộc sống.	
15		- Thường thức âm nhạc: Trống cái - Nghe nhạc: Vũ khúc thiên nga	1tiết		
16		- Ôn tập cuối học kì I	1tiết		
17		- Ôn tập cuối học kì I	1tiết		
18		- Kiểm tra cuối học kì I	1tiết		

19	(5) Nhịp điệu mùa xuân	- Hát: Xúc xắc xúc xẻ	1tiết	Giáo dục học sinh yêu thiên nhiên, tình cảm yêu thương ngày tết đoàn viên sum họp.	
20		- Ôn tập bài hát: Xúc xắc xúc xẻ - Đọc nhạc: Những người bạn của Đô – Rê – Mi	1tiết		
21		- Ôn tập đọc nhạc: Những người bạn của Đô – Rê – Mi - Thường thức âm nhạc: Nhạc sĩ Vôn-găng A-ma-đót Mô-da.	1tiết		
22		- Ôn tập bài hát: Xúc xắc xúc xẻ	1tiết		
23	(6) Về miền dân ca	- Hát: Gà gáy	1tiết	Giáo dục học sinh yêu văn hóa vùng miền. Yêu quý, trân trọng, giữ gìn các làn điệu dân ca dân tộc *Lồng ghép GD địa phương. Chủ đề 6 (tiết 26): Giới thiệu nghệ thuật truyền thống “Hô hát Bài Chòi”.	
24		- Ôn tập bài hát: Gà gáy - Nhạc cụ: Thanh phách	1tiết		
25		- Thường thức âm nhạc: Câu chuyện về thanh phách	1tiết		
26		- Ôn tập bài hát: Gà gáy - Nghe nhạc: Bài hát: Lí cây bông	1tiết		
27	(7) Gia đình	- Hát: Cây gia đình	1tiết	Giáo dục học sinh tình cảm yêu thương, gắn bó, kính	

28		- Ôn tập bài hát: Cây gia đình - Đọc nhạc: Hát cùng Đô- Rê- Mi-Pha-Son	1tiết	trọng của các thành viên trong gia đình.	
29		- Ôn tập đọc nhạc: Hát cùng Đô – Rê – Mi – Pha - Son - Nghe nhạc: Bài hát: Con chim Vành Khuyên	1tiết		
30		- Ôn tập bài hát: Cây gia đình	1tiết		
31	(8) Vui đón hè	- Hát: Ngôi sao lấp lánh	1tiết	Giáo dục học sinh tình cảm hồn nhiên, trong sáng, biết kết hợp học và chơi để biến mùa hè thành 1 kỳ nghỉ bổ ích, lí thú.	
32		- Ôn tập bài hát: Ngôi sao lấp lánh - Nhạc cụ: Trai-eng-gô	1tiết		
33		- Ôn tập cuối năm	1tiết		
34		- Ôn tập cuối năm	1tiết		
35		- Kiểm tra cuối năm	1tiết		

8. Môn Mỹ thuật 1

- Mỗi tuần 1 tiết. Cả năm 35 tuần: 35 tiết
- + Học kì I : 18 tuần x 18 tiết = 18 tiết
- + Học kì II : 17 tuần x 17 tiết = 17 tiết

Tuần/Tháng	Chương trình và sách giáo khoa	Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có) (Những điều chỉnh về nội dung, thời lượng,	Ghi chú
------------	--------------------------------	---	---------

				<i>thiết bị dạy học và học liệu tham khảo; xây dựng chủ đề học tập, bổ sung tích hợp liên môn; thời gian và hình thức tổ chức ...)</i>	
	Chủ đề/ Mạch nội dung	Tên bài học	Tiết học/ Thời lượng		
HỌC KÌ I					
1	Chủ đề 1: THỂ GIỚI MĨ THUẬT	Tiết 1: Mĩ thuật quanh em	Tiết 1	Mĩ thuật quanh em	
2		Tiết 2: Chấm	Tiết 2	Vẽ hình bằng chấm	
3		Tiết 3: Nét, hình, mảng	Tiết 3	Biết sử dụng đường nét, hình, mảng vẽ một bức tranh theo ý thích	
4		Tiết 4: Góc mĩ thuật của em	Tiết 4	Trung bày và nêu được tên sản phẩm bước đầu nêu được cảm nhận về hình ảnh ở sản phẩm.	
5	Chủ đề 2: NGÔI NHÀ CỦA EM	Tiết 1: Vẽ ngôi nhà từ hình và màu cơ bản	Tiết 5	Vẽ được 1 ngôi nhà từ hình đơn giản	
6		Tiết 2: Vẽ nhà kết hợp với khung cảnh thiên nhiên	Tiết 6	Vẽ được 1 ngôi nhà kết hợp với khung cảnh thiên nhiên như cây, hoa....	
7		Tiết 3: Ghép hình nhà	Tiết 7	Tạo được một khu phố bằng những ngôi nhà	

				đơn lẻ	
8		Tiết 4: Góc mỹ thuật của em	Tiết 8	Trung bày và nêu được tên sản phẩm. Chia sẻ với những người thân trong gia đình	
9	Chủ đề 3: THIÊN NHIÊN VÀ BÀU TRỜI	Tiết 1: Ngày và đêm	Tiết 9	Vẽ màu vào bức tranh ngày và đêm	
10		Tiết 2: Nắng và mưa	Tiết 10	Tạo 1 bức tranh về nắng và mưa bằng giấy thủ công	
11		Tiết 3: Sấm chớp và cầu vồng	Tiết 11	Tạo bức tranh về sấm chớp và cầu vồng bằng vật liệu sẵn có.	
12		Tiết 4: Góc mỹ thuật của em	Tiết 12	Trung bày và nêu được tên sản phẩm bước đầu nêu được cảm nhận của mình về bức tranh với người thân	
13	Chủ đề 4: KHU VƯỜN CỦA EM	Tiết 1: Lá và cây	Tiết 13	Tạo hình 1 chiếc lá hoặc cái cây và trang trí theo ý thích	
14		Tiết 2: Hoa và quả	Tiết 14	Tạo hình hoa và quả bằng đất nặn	
15		Tiết 3: Khu vườn của em	Tiết 15	Sử dụng những chiếc lá, cây ở bài 1 tạo thành một khu vườn	
16		Tiết 4: Góc mỹ thuật của em	Tiết 16	Trung bày và nêu được tên sản phẩm bước đầu nêu được cảm nhận của mình về bức tranh với người thân	
17	Ôn tập đánh giá định kỳ cuối HKI				
18	Trung bày sản phẩm				
Tuần đêm	Ôn tập				
HỌC KÌ II					
19	Chủ đề 5:	Tiết 1: Chất liệu đất nặn	Tiết 18	Biết sử dụng đất nặn tạo hình được đồ vật, con	

	KHÉO			vật... theo ý thích	
20	TAY HAY LÀM	Tiết 2: Tranh đất nặn	Tiết 19	Tạo hình được tranh đất nặn theo ý thích	
21		Tiết 3: Mâm ngũ quả	Tiết 20	Nặn được một số loại quả theo thích	
22		Tiết 4: Góc mỹ thuật của em	Tiết 21	Trung bày và nêu được tên sản phẩm bước đầu nêu được cảm nhận của mình về bức tranh với người thân	
23		Tiết 1: Tranh chân dung	Tiết 22	Vẽ được bức tranh chân dung đơn giản	
24	Chủ đề 6: NHỮNG NGƯỜI BẠN	Tiết 2: Chân dung biểu cảm	Tiết 23	Vẽ được bức tranh chân dung thể hiện biểu cảm vui buồn theo ý thích	
25		Tiết 3: Vẽ toàn thân	Tiết 24	Vẽ được bức tranh toàn thân đơn giản theo ý thích	
26		Tiết 4: Góc mỹ thuật của em	Tiết 25	Trung bày và nêu được tên sản phẩm bước đầu nêu được cảm nhận của mình về bức tranh với người thân	
27		Tiết 1: Vật nuôi	Tiết 26	Vẽ bức tranh con vật theo ý thích	
28	Chủ đề 7: CON VẬT YÊU THÍCH	Tiết 2: Con vật trong thiên nhiên	Tiết 27	Tạo hình con vật bằng cắt dán	
29		Tiết 3: Sáng tạo SP thủ công	Tiết 28	Tạo hình con vật từ vật liệu tái chế	
30		Tiết 4: Góc mỹ thuật của em	Tiết 29	Trung bày và nêu được tên sản phẩm bước	

				đầu nêu được cảm nhận của mình về bức tranh với người thân	
31	Chủ đề 8: PHONG CẢNH QUÊ HƯƠNG	Tiết 1: Vẽ phong cảnh quê hương	Tiết 30	Vẽ bức tranh phong cảnh quê hương theo ý thích	
32		Tiết 2: Xé dán phong cảnh quê hương	Tiết 31	Tạo 1 bức tranh phong cảnh quê hương bằng giấy thủ công	
33		Tiết 3: Góc mỹ thuật của em	Tiết 32	Trang trí một đồ vật em thường sử dụng khi đi học.	
34	Đánh giá định kỳ cuối năm				
35	Trung bày sản phẩm				

9. Môn Tiếng Anh

Tuần, tháng	Chương trình và sách giáo khoa		Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có) <i>(Những điều chỉnh về nội dung, thời lượng, thiết bị dạy học và học liệu tham khảo; xây dựng chủ đề học tập, bổ sung tích hợp liên môn; thời gian và hình thức tổ chức...)</i>	
	Chủ đề/ Mạch nội dung	Tên bài học	Tiết học/ thời lượng	
1	Getting Started	Getting Started - Lesson 1	1/2	Sử dụng bài hát Hello Song vào phần khởi động.
		Getting Started - Lesson 2	2/2	
2	Unit 1:	Unit 1: Family - Lesson 1	1/6	

	Family	Unit 1: Family - Lesson 1	2/6	Phối hợp phụ huynh dẫn dò học sinh chuẩn bị hình ảnh/tranh vẽ bố và mẹ của mình để thực hành hoạt động D.Role-play
3		Unit 1: Family - Lesson 2	3/6	
		Unit 1: Family - Lesson 2	4/6	
4		Unit 1: Family - Lesson 3	5/6	
		Unit 1: Family - Lesson 3	6/6	Phối hợp phụ huynh dẫn dò học sinh chuẩn bị đạo cụ đóng vai nhân vật bố và mẹ để thực hành hoạt động đóng vai
5	Unit 2: School	Unit 2: School - Lesson 1	1/6	Sử dụng bài hát I love my school vào phần khởi động
6		Unit 2: School - Lesson 1	2/6	
		Unit 2: School - Lesson 2	3/6	
		Unit 2: School - Lesson 2	4/6	
7		Review units 1&2	5/6	
		Review units 1&2	6/6	
8	Unit 3: Colors	Unit 3: Colors - Lesson 1	1/6	Sử dụng bài hát Color song vào phần khởi động
9		Unit 3: Colors - Lesson 1	2/6	Phối hợp phụ huynh dẫn dò học sinh chuẩn bị hộp màu để thực hành nói.
		Unit 3: Colors - Lesson 2	3/6	
		Unit 3: Colors - Lesson 2	4/6	
10		Unit 3: Colors - Lesson 3	5/6	
		Unit 3: Colors - Lesson 3	6/6	Phối hợp phụ huynh dẫn dò học sinh chuẩn

				bị đạo cụ đóng vai các nhân vật để thực hành hoạt động đóng vai
11	Unit 4: My Body	Unit 4: My Body - Lesson 1	1/6	Sử dụng bài hát Head, shoulders, knees and toes cho hoạt động khởi động.
		Unit 4: My Body - Lesson 1	2/6	
12		Unit 4: My Body - Lesson 2	3/6	
Unit 4: My Body - Lesson 2		4/6		
13		Review units 3&4	5/6	Sử dụng ứng dụng Truyện đọc trên eduhome: cho học sinh ôn tập bài học qua câu chuyện My great body
		Review units 3&4	6/6	
14	Ôn tập kiểm tra	REVIEW 1	1/4	Review
		Speaking Test 1	2/4	
15		REVIEW 2	3/4	Review
		THE FINAL WRITTEN TEST OF THE 1ST SEMESTER	4/4	
16	Unit 5: Animals	Unit 5: Animals - Lesson 1	1/6	Phối hợp phụ huynh dẫn dò học sinh chuẩn bị tranh vẽ/ hình ảnh các con vật để luyện tập từ vựng.
		Unit 5: Animals - Lesson 1	2/6	
17		Unit 5: Animals - Lesson 2	3/6	Cho học sinh ôn tập trên phần mềm DHA sau hoạt động luyện tập.
Unit 5: Animals - Lesson 2		4/6		
18		Unit 5: Animals - Lesson 3	5/6	

		Unit 5: Animals - Lesson 3	6/6	Phối hợp phụ huynh dẫn dò học sinh chuẩn bị đạo cụ đóng vai các nhân vật để thực hành hoạt động đóng vai
Tuần đệm		Ôn tập		Review
19	Unit 6: Activities	Unit 6: Activities - Lesson 1	1/6	
		Unit 6: Activities - Lesson 1	2/6	Cho học sinh ôn tập trên phần mềm DHA sau hoạt động luyện tập.
20		Unit 6: Activities - Lesson 2	3/6	
		Unit 6: Activities - Lesson 2	4/6	
21		Review units 5&6	5/6	
		Review units 5&6	6/6	
22	Unit 7: Numbers	Unit 7: Numbers - Lesson 1	1/6	Sử dụng bài hát Numbers song cho hoạt động khởi động.
		Unit 7: Numbers - Lesson 1	2/6	
23		Unit 7: Numbers - Lesson 2	3/6	Phối hợp giáo viên mỹ thuật hướng dẫn học sinh vẽ, trang trí tô màu các con số và sử dụng sản phẩm để luyện nói.
		Unit 7: Numbers - Lesson 2	4/6	
24		Unit 7: Numbers - Lesson 3	5/6	
		Unit 7: Numbers - Lesson 3	6/6	
25		Unit 8: Food - Lesson 1	1/6	
		Unit 8: Food - Lesson 1	2/6	
26		Unit 8: Food - Lesson 2	3/6	Sử dụng bài hát Food song cho hoạt động

	Unit 8: Food			khởi động.
27		Unit 8: Food - Lesson 2	4/6	
		Review units 7&8	5/6	
		Review units 7&8	6/6	
28	Unit 9: Toys	Unit 9: Toys - Lesson 1	1/6	
		Unit 9: Toys - Lesson 1	2/6	Cho học sinh ôn tập trên phần mềm DHA sau hoạt động luyện tập.
29		Unit 9: Toys - Lesson 2	3/6	
		Unit 9: Toys - Lesson 2	4/6	
30	Ôn tập, kiểm tra	REVIEW 3	1/5	Review
		SPEAKING TEST 2	2/5	
31		REVIEW 4	3/5	Review
		THE FINAL TEST OF THE 2ND SEMESTER	4/5	
32		FINAL TEST CORRECTION	5/5	
		Unit 9:	Unit 9: Toys - Lesson 3	5/6
33	Toys	Unit 9: Toys - Lesson 3	6/6	
		Unit 10: My House - Lesson 1	1/7	Cho học sinh ôn tập trên phần mềm DHA sau hoạt động luyện tập.
34	Unit 10: My House	Unit 10: My House - Lesson 1	2/7	
		Unit 10: My House - Lesson 2	3/7	Phối hợp phụ huynh dẫn dò học sinh chuẩn bị tranh vẽ/ hình ảnh ngôi nhà của mình để thực hành hoạt động luyện nói.
		Unit 10: My House - Lesson 2	4/7	

		Unit 10: My House - Lesson 3	5/7	
--	--	------------------------------	-----	--

IV. Tổ chức thực hiện

1. Tổ trưởng chuyên môn

- Tổ trưởng chuyên môn giao nhiệm vụ cho giáo viên trong tổ xây dựng dự thảo kế hoạch dạy học môn học, hoạt động giáo dục.

- Tổng hợp xây dựng dự thảo kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo khối lớp.

- Tổ chức trao đổi, thảo luận giữa các thành viên tổ chuyên môn về dự thảo kế hoạch.

- Hoàn thiện dự thảo kế hoạch trình Hiệu trưởng phê duyệt.

- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo chuyên đề và theo nghiên cứu bài học; đổi mới phương pháp dạy học và lựa chọn nội dung dạy học; những vấn đề vướng mắc trong việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các thành viên trong tổ triển khai thực hiện Kế hoạch dạy học.

- Tổng hợp các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện, đề xuất biện pháp xử lý, báo cáo Lãnh đạo nhà trường trước khi thực hiện, điều chỉnh.

- Chuẩn bị Kế hoạch bài dạy trước khi lên lớp.

- Tham mưu với cán bộ thư viện, thiết bị về kế hoạch tìm các sách liên quan đến môn học giúp các em tự tìm hiểu kiến thức cần thiết hoặc các thiết bị cần thiết hỗ trợ cho môn học.

- Dự giờ, góp ý, rút kinh nghiệm tiết dạy cho giáo viên; bồi dưỡng giáo viên trong tổ.

- Tổng hợp báo cáo chất lượng giáo dục của tổ.

- Tham gia tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm và các hoạt động giáo dục khác.

2. Giáo viên:

- Thực hiện tốt công tác và giảng dạy, giáo dục đảm bảo chất lượng theo chương trình giáo dục, kế hoạch dạy học; soạn bài, lên lớp, kiểm tra, đánh giá, xếp loại học sinh.

- Quản lý học sinh trong các hoạt động giáo dục do nhà trường tổ chức; tham gia các hoạt động chuyên môn. Chịu trách

nhiệm về chất lượng, hiệu quả giảng dạy và giáo dục.

- Trau dồi đạo đức, nêu cao tinh thần trách nhiệm, giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo; gương mẫu trước học sinh, thương yêu, đối xử công bằng và tôn trọng nhân cách của học sinh; bảo vệ các quyền và lợi ích chính đáng của học sinh; đoàn kết, giúp đỡ đồng nghiệp.

- Học tập, rèn luyện để nâng cao sức khỏe, trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, đổi mới phương pháp giảng dạy. Tham gia công tác phổ cập giáo dục tiểu học ở địa phương.

- Thực hiện nghĩa vụ công dân, các quy định của pháp luật và của ngành, các quyết định của Hiệu trưởng; nhận nhiệm vụ do Hiệu trưởng phân công, chịu sự kiểm tra, đánh giá của Hiệu trưởng và các cấp quản lý giáo dục.

- Phối hợp với Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, gia đình học sinh và các tổ chức xã hội liên quan để tổ chức hoạt động giáo dục.

- Phối hợp với TPT, nhân viên thư viện trong thực hiện các nhiệm vụ của Đội, giới thiệu sách, sinh hoạt dưới cờ.

- Bám sát kế hoạch của nhà trường.

- Đảm bảo tốt ngày, giờ công và quy chế chuyên môn, soạn, giảng, chấm, trả bài cho học sinh.

- Đảm bảo dạy đủ các môn và tổ chức có hiệu quả các hoạt động dạy học theo chuẩn kiến thức và kỹ năng.

- Thực hiện đúng chương trình, kế hoạch giáo dục. Đổi mới đồng bộ phương pháp dạy học theo hướng tích cực hoá, đẩy mạnh việc vận dụng các phương pháp dạy học tích cực phù hợp với trình độ và tâm lý học sinh để các em tiếp thu kiến thức nhẹ nhàng, hiệu quả.

- Thường xuyên dự giờ thăm lớp, chia sẻ ý kiến xây dựng để rút kinh nghiệm cho bản thân và cho đồng nghiệp.

- Thực hiện việc ứng dụng công nghệ thông tin và tích hợp vào việc giảng dạy các môn học bằng giáo án điện tử.

- Tích cực tham gia các CD ngành, phong trào dạy giỏi cấp Trường, cấp Quận.

- Tự xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên theo chương trình bồi dưỡng và vận dụng vào thực tiễn giảng dạy.

- Rèn cho học sinh có nề nếp và thói quen trong học tập như nề nếp tự học, nề nếp phát biểu xây dựng bài, thói quen rèn chữ, giữ vở.

- Hướng dẫn cho HS các biện pháp phòng chống dịch bệnh; phương pháp tự học ở nhà và ở trường .
- Tham gia tốt các mặt phong trào do các đoàn thể, cấp trên tổ chức.
- Tạo điều kiện cho học sinh tham gia các cuộc thi do trường, Quận, TP .

3. Tổng phụ trách Đội

Tổng phụ trách Đội dự thảo kế hoạch hoạt động, thống nhất với tổ chuyên môn, giáo viên làm công tác chủ nhiệm về hình thức và nội dung tiết Sinh hoạt dưới cờ để thực hiện trong toàn trường.

4. Nhân viên Thư viện, thiết bị

- Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học.
- Các giáo viên trong tổ phối hợp cùng nhân viên thư viện, thiết bị:
 - + Thư viện: Giới thiệu sách tham khảo và khuyến khích học sinh đọc sách.
 - + Thiết bị: Hỗ trợ, giới thiệu đến giáo viên những đồ dùng, thiết bị liên quan đến bài học.

Trên đây là kế hoạch dạy học các môn học và hoạt động giáo dục khối 1 năm học 2024 - 2025, yêu cầu tất cả các đồng chí giáo viên trong tổ nghiêm túc thực hiện. Trong quá trình thực hiện có gì vướng mắc trao đổi với tổ trưởng chuyên môn và BGH để tháo gỡ kịp thời./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT (báo cáo);
- Phó HT (thực hiện);
- Tổ CM, tổ VP (thực hiện);
- Lưu: VT (01)

TỔ TRƯỞNG

Đã kí

Bùi Thị Kim Oanh

HIỆU TRƯỞNG

Đã kí

Ngô Thị Minh Phú